



LG

Life's Good

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG LCD TV / LED LCD TV / PLASMA TV

Xin Quý khách vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng và giữ lại phòng khi cần dùng đến.

THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM (LCD/PDP TV)

1. Thông tin về sản phẩm

-Tên sản phẩm:

Sách này sử dụng cho nhiều dòng sản phẩm, xem ký hiệu của tên model bên ngoài hộp và đối chiếu thông tin về tên sản phẩm dưới đây:

- * LCD TV : Tivi màn hình tinh thể lỏng
- * Plasma TV : Tivi màn hình mỏng công nghệ plasma (TV plasma)
- * LED LCD TV : Tivi màn hình tinh thể lỏng sử dụng công nghệ LED
- * 3D LED TV : Tivi màn hình tinh thể lỏng sử dụng công nghệ 3D LED
- * 3D PDP TV : Tivi màn hình mỏng công nghệ 3D plasma (TV plasma 3D)

- Hãng sản xuất: **LG Electronics Việt Nam**

- Khối lượng kích thước: Xem thông tin ngoài hộp

2. Giải thích về các thông tin trên nhãn sản phẩm

MODEL NAME:
PRODUCT CODE:
POWER:
SERIAL NO:
MANUFACTURED:
MADE IN:

MODEL NAME : Tên Model

PRODUCT CODE : Dành cho nhà sản xuất quản lý sản phẩm

POWER : Điện áp sử dụng **100 (110) ~ 240 V AC 50/60Hz**, công suất tiêu thụ được ghi trên nhãn dán phía sau Tivi. (sau giá trị điện áp sử dụng **W (oát)** hoặc **A (ampe)**). Mỗi liên hệ $P=0.95UI$ với P là công suất (W) U là điện áp sử dụng (V) và I là dòng tiêu thụ.

SERIAL NO : Số thứ tự của sản phẩm xuất xưởng

MANUFACTURED: Tháng - Năm sản xuất sản phẩm

MADE IN : Địa chỉ sản xuất Km 17.5 Như Quỳnh – Văn Lâm – Hưng Yên

“Xin hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi sử dụng sản phẩm”

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- Hãy đọc các hướng dẫn an toàn này thật **cẩn thận** trước khi sử dụng sản phẩm.
- Trong quyển hướng dẫn này, các hình ảnh minh họa có thể hơi khác so với sản phẩm của bạn trên thực tế, vì đây chỉ là các ví dụ phục vụ cho mục đích hướng dẫn sản phẩm.



CẢNH BÁO : Nếu bỏ qua các thông tin **cảnh báo**, bạn có thể bị thương nặng hoặc có thể bị tai nạn hoặc nguy hiểm hơn, có thể dẫn đến cái chết.



CHÚ Ý : Nếu bỏ qua các thông tin **chú ý**, bạn có thể bị thương nhẹ hoặc sản phẩm có thể bị hỏng.

1 - Chú ý trước khi lắp đặt sản phẩm.



CẢNH BÁO



Hãy tránh xa các nguồn nhiệt.
* Nếu không, các lỗi như shock điện, cháy, sai chức năng hoặc méo mó vỏ sản phẩm có thể xảy ra.

Lắp đặt TV ở nơi khô ráo sạch sẽ.
* Bụi và ẩm ướt có thể gây ra shock điện, cháy chập, hoặc hỏng sản phẩm.



Đặt các vật liệu chống ẩm và túi ni lông tránh xa khỏi tầm với trẻ em.
* Vật liệu chống ẩm rất có hại nếu như nuốt phải. Nếu lỡ nuốt phải, hãy ép bệnh nhân nôn ra và đưa ngay đến bệnh viện gần nhất. Thêm nữa, túi ni lông có thể gây ra nghẹt thở. Hãy tránh xa tầm với trẻ em.

Nếu bạn ngừng thấy khói hoặc bất kỳ mùi lạ nào khác hoặc nghe tiếng động lạ, hãy rút dây điện nguồn và liên hệ với trung tâm bảo hành.
* Nếu bạn tiếp tục sử dụng lúc này, mà không có sự can thiệp đo đạc đúng cách, các lỗi không lường trước sẽ có thể xảy ra.



Hãy bẻ cong dây cáp ăng-ten giữa bên trong và bên ngoài ngôi nhà để tránh nước mưa chui vào TV.
* Nước mưa có thể chui vào TV và làm hỏng, gây ra shock điện.

Không đặt các vật nặng lên trên TV hay là ngồi, đu lên TV.
* TV có thể bị đổ sập hoặc rơi, bạn có thể bị chấn thương. Rất cần chú ý và cẩn thận tới các hành động của trẻ em xung quanh.



Không sử dụng TV trong nơi ẩm thấp như phòng tắm hay bất kỳ nơi nào có thể bị ẩm ướt.
* Có thể gây ra cháy hoặc chập điện.

Nếu bạn làm rơi TV hoặc vỏ TV bị vỡ, hãy tắt TV và rút dây điện nguồn.
* Nếu bạn tiếp tục sử dụng, có thể sẽ có những lỗi không lường trước xảy ra. Liên hệ ngay với trung tâm bảo hành sản phẩm.



Không đặt TV ở những nơi bụi bặm.
* Bụi bặm có thể gây ra nguy hiểm về chập cháy, lửa.

Không được làm rơi các vật thể kim loại như đồng xu, ốc vít, hay dây điện vào trong TV, hoặc các vật dễ cháy như giấy và diêm. Cần chú ý đến hành động của trẻ em.
* Các lỗi hỏng hóc có thể xảy ra như chập điện và cháy. Nếu có vật thể lạ rơi vào, hãy rút dây nguồn và liên hệ với trung tâm bảo hành sản phẩm.



Không để dây điện nguồn hoặc dây cáp tín hiệu ở những nơi vướng víu trên đường đi.
* Người đi qua có thể bị ngã, gây ra shock điện, chập cháy, TV có thể hỏng, chấn thương cho người.



Khi lắp TV lên tường, hãy chắc chắn không lắp bằng cách treo dây nguồn và dây cáp tín hiệu ở mặt sau TV.
* Có thể gây ra cháy hoặc chập điện.

Nên lắp đặt TV ở những nơi không có sóng radio



CHÚ Ý



Hãy đảm bảo khoảng trống khe hở không bị bít chặt. Lắp đặt TV ở nơi đủ rộng (trên 10cm so với tường).
* Nếu lắp TV quá sát tường, TV có thể bị biến dạng hoặc chập cháy xảy ra do nóng nhiệt bên trong.

Nên có đủ khoảng trống giữa ăng-ten ngoài trời và cột điện để tránh đụng chạm chập điện rất nguy hiểm.
* Nếu không đủ khoảng trống, có thể gây shock điện.



Đừng che đậy bất kỳ khe hở không khí nào của TV. Lắp đặt theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
* Sản phẩm có thể bị biến dạng cơ khí nếu nhiệt độ quá nóng ở trong TV.

Không để TV gần nguồn hơi hoặc dầu hoặc máy giữ độ ẩm không khí.
* Nếu đặt ở gần nguồn hơi, có thể gây shock điện hoặc chập cháy.



Cẩn thận không được chạm tay vào khe hở ở TV thời gian quá dài bởi khe hở không khí có thể rất nóng. Điều này không ảnh hưởng đến hoạt động cũng như hiệu năng của TV.

Tránh xa sản phẩm TV khỏi ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp.
* Nếu không, sản phẩm có thể bị hỏng.



Đặt TV ở bề mặt phẳng và vững chắc để không rơi TV.
* Nếu TV bị rơi, bạn có thể bị thương, TV có thể bị vỡ và hỏng.

Không đặt TV ở những nơi chật hẹp như giá sách hoặc quá kín.
* Khoảng trống xung quanh là rất cần thiết.



Khi lắp đặt TV lên bàn, hãy cẩn thận không để TV ở gần cạnh bàn.
* Nếu không, TV có thể bị rơi, gây chấn thương cho con người, và hỏng hóc nặng tới sản phẩm. Hãy sử dụng giá đỡ phù hợp

Khi lắp đặt ăng-ten, liên hệ tư vấn của kỹ thuật viên được chứng nhận.
* Việc tự ý lắp đặt có thể dẫn đến shock điện hoặc chập cháy.



Nếu bạn muốn gắn TV lên tường, hãy dùng giao tiếp gắn tiêu chuẩn VESA (tùy chọn) lên mặt sau TV. Khi bạn lắp TV sử dụng giá đỡ treo tường (phụ kiện tùy chọn), hãy cố định nó thật cẩn thận để phòng TV bị rơi.

2 - Chú ý về nguồn điện

CẢNH BÁO



Hãy chắc chắn đã nối dây nguồn điện tới một ổ cắm đã được tiếp đất đúng.
* Bạn có thể bị giật điện hoặc chấn thương.

Không được chạm vào dây điện nguồn bằng tay ướt. Thêm đó, nếu dây nguồn bị ướt hoặc bị bao phủ bởi bụi, hãy làm khô dây nguồn hoặc tẩy bụi đi hoàn toàn.
* Bạn có thể bị giật điện nếu quá ẩm ướt.



Nên buộc và cố định dây cáp nguồn điện thật chắc chắn.
* Nếu dây cáp không được buộc chắc, hiện tượng đánh lửa có thể xảy ra.

⚠ CẢNH BÁO



Nếu bạn không có ý định sử dụng sản phẩm một thời gian dài, hãy rút dây điện nguồn khỏi sản phẩm.

* Bụi bao phủ TV một thời gian dài có thể gây lửa, hoặc hư hỏng lớp cách điện, gây rò điện, shock điện.



Đừng chạm tay vào sản phẩm hoặc ăng-ten khi có sấm chớp mưa bão.

* Nếu không, bạn có thể bị giật điện.

⚠ CHÚ Ý



Không được rút dây điện nguồn khi TV đang hoạt động.

* Shock điện có thể làm hỏng sản phẩm.



Hãy đảm bảo dây nguồn điện không tiếp xúc hay chạm vào các vật nóng như lò nhiệt.

* Nếu dây điện tiếp xúc hay chạm vào vật nóng, có thể gây ra chập cháy, shock điện.



Hầu hết các đồ gia dụng đều nên sử dụng riêng ổ cắm nguồn. Do đó một ổ cắm nguồn mà chỉ dùng cho đồ gia dụng thì không nên có rẽ nhánh điện hay ổ cắm phụ ra cho thiết bị khác.



Không nên cắm quá nhiều giắc cắm vào ổ điện, có thể gây ra quá tải. Hiện tượng quá tải, lỏng hoặc hỏng ổ cắm, dây bị đứt ngầm là rất nguy hiểm. Bất kỳ hiện tượng nào như thế xảy ra đều có thể gây ra shock điện hoặc chập cháy lửa.



Đừng đút hay cho vật dẫn điện (ví dụ như đũa kim loại) vào một trong các đầu dây cáp điện trong khi đầu còn lại đang nối vào nguồn. Thêm nữa, không được chạm tay vào dây cáp nguồn điện ngay sau khi cắm điện.

* Bạn có thể bị giật điện.

NGẮT THIẾT BỊ KHỎI NGUỒN ĐIỆN CHÍNH

* Nguồn điện chính là bộ phận chính để TV hoạt động. Ổ cắm phải luôn trong trạng thái sẵn sàng có thể hoạt động.

Chừng nào TV còn được cắm vào nguồn điện xoay chiều, nó sẽ không được ngắt khỏi nguồn điện ngay cả khi bạn tắt thiết bị bằng công tắc.

Không chuyển TV bật / tắt bằng cách rút ra / cắm vào dây điện nguồn với ổ cắm trên tường. (Nghĩa là : không sử dụng dây nguồn để chuyển mạch).

* Nếu sử dụng dây nguồn để chuyển mạch, có thể gây ra lỗi cơ khí và shock điện.



Bảo vệ dây nguồn khỏi tác động cơ học, vật lý như bị xoắn, kéo căng, bị chèn vào cửa, hoặc tránh bước chân qua. Hãy chú ý cẩn thận từng ổ cắm điện và dây điện, và các ổ cắm của từng thiết bị gia dụng điện trong nhà.



Chống bụi bám trên chân của giắc cắm điện hoặc ổ cắm điện.

* Nếu có bụi, có thể có chập cháy điện.



Định kỳ kiểm tra dây nguồn điện của sản phẩm của bạn và nếu như bằng mắt thường, bạn nhìn thấy hỏng hóc hay có dấu hiệu gỉ sét cũ, hãy gỡ dây nguồn khỏi ổ cắm, đừng sử dụng TV và thay thế bằng dây nguồn được cung cấp bởi trung tâm bảo hành ủy quyền LG.

3 - Chú ý khi di chuyển sản phẩm.

⚠ CẢNH BÁO



Hãy chắc chắn đã tắt TV trước khi di chuyển TV

Hãy chắc chắn đã gỡ bỏ tất cả dây cáp điện cũng như cáp tín hiệu nối với TV trước khi di chuyển TV.

* Bạn có thể bị giật điện hoặc sản phẩm có thể bị hỏng rơi do vướng dây.

CHÚ Ý



Không tác động quá mạnh khi di chuyển TV.

* Nếu không, bạn có thể bị giật điện, hoặc sản phẩm có thể bị hỏng.

Luôn để mặt panel (hướng màn hình) về phía trước và giữ bằng 2 tay khi di chuyển.

* Nếu bạn làm rơi TV, sản phẩm đã bị rơi có thể gây ra shock điện hoặc chập cháy. Hãy nhờ trung tâm sửa chữa bảo hành gần nhất khi cần sửa và tư vấn.



Đừng nên hủy hộp đóng gói sản phẩm. Hãy sử dụng nó mỗi khi bạn di chuyển TV sang nơi khác.

4 - Chú ý trước khi sử dụng sản phẩm.

CẢNH BÁO



Không được tháo TV, sửa chữa hoặc tự ý chỉnh sửa linh kiện hay các bộ phận của sản phẩm theo ý bạn.

* Shock điện hoặc chập cháy có thể xảy ra.
* Liên hệ với trung tâm bảo hành để kiểm tra, chỉnh định hoặc sửa chữa.

Trong trường hợp hình ảnh không xuất hiện trên màn hình, hãy tắt TV và rút nguồn điện ra, liên lạc với trung tâm bảo hành nơi gần nhất.

* Tự ý sửa chữa có thể gây shock điện hoặc chập cháy.



Không được xịt nước vào TV hay lau TV bằng vật liệu dễ cháy (chất pha loãng hoặc benzen). Cháy hoặc các tai nạn về điện có thể xảy ra.

Không được chạm vào ổ cắm điện khi đang có khí gas bị rò rỉ. Hãy **mở toàn bộ cửa và thông gió**.

* Nếu cắm điện lúc này, cháy nhà và nổ có thể xảy ra, rất nguy hiểm.



Để giảm nguy cơ về cháy hay shock điện, không được để sản phẩm dính nước mưa hay ẩm ướt. Không được té nước vào TV – và không nên có bất kỳ vật gì có chất lỏng, như bình nước đặt bên cạnh TV.

Đừng để bất kỳ vật thể gì có chứa chất lỏng lên trên sản phẩm như lọ hoa, cốc nước, nước hoa mỹ phẩm, nến.



Hủy các pin đã sử dụng thật cẩn thận và hủy hoàn toàn để tránh trẻ em khỏi ăn – nuốt, rất nguy hiểm.

* Trong trường hợp nuốt phải, hãy đưa đi bác sĩ ngay lập tức.

Nếu chất lỏng bị đổ vào TV, hãy rút nguồn điện ngay lập tức và nhờ tư vấn của trung tâm bảo hành.

* Tự ý sửa chữa có thể gây shock điện hoặc chập cháy.



Không được tác động lực quá mạnh hay ném bất kỳ vật gì vào TV, và không đánh rơi bất kỳ cái gì lên bề mặt màn hình.

* Nếu tác động lực quá mạnh, bạn có thể bị chấn thương hoặc sản phẩm có thể bị hỏng.

CHÚ Ý



Đọc kỹ những hướng dẫn này.
Giữ những hướng dẫn này.
Lưu ý tất cả cảnh báo.
Làm theo tất cả hướng dẫn này.



Không đặt vật liệu dễ cháy gần TV.
* Có khả năng nguy hiểm cháy nổ do bất cẩn tác động vào các vật liệu dễ cháy.



Chỉ sử dụng thuốc tẩy đúng của sản phẩm khi lau chùi sản phẩm. (Không sử dụng benzen, cồn, rượu...)
* Nếu không sản phẩm có thể bị biến dạng



Hãy nghỉ ngơi để bảo vệ mắt bạn và cơ thể bạn. Tránh xem TV một thời gian quá lâu.



Hãy để cho TV luôn sạch sẽ, tránh mọi bụi bẩn, vết bẩn ...



Không được ấn quá mạnh lên panel bằng tay hoặc vật sắc nhọn như móng tay, bút chì hoặc bút mực, tránh làm xước lên màn hình.



Luôn giữ một khoảng cách phù hợp giữa người với TV.
* Thị lực của bạn có thể bị giảm nếu bạn xem TV quá gần.



Hãy chắc chắn không có vật cản nào giữa điều khiển từ xa và cảm biến nhận điều khiển từ xa.



Tín hiệu từ điều khiển từ xa có thể bị nhiễu bởi ánh sáng mặt trời hoặc các ánh sáng mạnh khác. Trong trường hợp này, hãy làm căn phòng tối hơn một chút.

Chỉ sử dụng các phụ kiện / đính kèm được chứng nhận và chỉ định bởi nhà sản xuất

Thiết lập độ phân giải và tốc độ xung phù hợp thông qua quyền hướng dẫn sử dụng. (áp dụng cho chế độ PC)
* Nếu không đúng, thị lực có thể bị giảm.



Khi lau chùi bề mặt sản phẩm, rút dây điện nguồn và lau bằng khăn mềm để tránh xước. Không lau với khăn ướt.

* Nếu không, nước có thể chui vào TV gây ra shock điện, hoặc các lỗi nghiêm trọng khác.



Liên hệ với trung tâm bảo hành khi đến định kì 1 năm dọn sạch các thành phần bên trong sản phẩm.

* Bụi bám bám lâu ngày có thể gây ra các lỗi về cơ học và điện.



Không dùng lẫn pin cũ và pin mới.

* Nếu dùng pin không đúng, có thể làm cho pin bị quá nhiệt độ và bị rò điện.



Chỉ sử dụng loại pin được chỉ định.

* Nếu dùng pin không đúng, có thể gây hỏng điều khiển từ xa.



Không đặt điều khiển từ xa gần nguồn nhiệt hay những nơi ẩm thấp. Một tác động mạnh vào điều khiển từ xa có thể phá hủy nó.

Tắt cả pin (bất kể đã lắp vào hay chưa), bạn đều không được vứt vào các nguồn nhiệt hay đưa ra dưới ánh sáng mặt trời trực tiếp.



Hãy tham khảo tất cả dịch vụ bảo hành để nhờ tư vấn của những kỹ thuật viên được chứng nhận chất lượng. Bảo hành là cần thiết khi máy đã bị hỏng hóc theo bất kỳ cách nào, ví dụ như dây nguồn hoặc ổ cắm bị hỏng, có chất lỏng bị đổ vào TV hoặc có vật thể lạ rơi vào trong máy, máy bị hỏng do mưa hoặc quá ẩm, không hoạt động bình thường hoặc đã bị rơi.





Một vài lỗi chấm có thể xuất hiện trên màn hình, như các chấm đỏ, xanh nhỏ. Tuy nhiên, chúng không có ảnh hưởng phụ nào xấu tới hiệu năng của màn hình TV.



Tránh chạm tay vào màn hình LCD hoặc giữ ngón tay trên bề mặt màn hình quá lâu. Làm như vậy có thể gây ra các lỗi méo hình tạm thời trên màn hình TV.

Thông tin quan trọng để tránh hiện tượng “cháy ảnh-cháy trong” trên màn hình TV của bạn.

- Khi một bức hình cố định (như logo, menu, hiển thị máy tính hay các trang teletext) được hiển thị trên TV trong thời gian dài, sẽ có thể có hiện tượng lưu ảnh trên màn hình. Hiện tượng này được gọi là “cháy hình” hay “cháy trong”. Cháy hình không được tính vào trong bảo hành của nhà sản xuất.

- Để phòng chống cháy ảnh, hãy tránh việc hiển thị một bức hình cố định trên màn hình TV trong thời gian quá dài (trên 2 giờ với LCD, và trên 1 giờ với Plasma)

- Cháy ảnh cũng có thể xảy ra trên các vùng có chữ nhỏ nếu bạn sử dụng cài đặt tỉ lệ hình 4:3 trong thời gian dài.



Bạn có thể nhận ra màu sắc và độ sáng khác nhau của bảng panel LCD tùy thuộc vào vị trí nhìn của bạn (trái / phải / trên / dưới)



* Hiện tượng này xảy ra do đặc tính của màn hình LCD. Điều này không liên quan tới hiệu năng của sản phẩm và nó không phải là lỗi.

Nếu bạn chạm vào TV mà thấy rất lạnh, thì khi TV bật lên có thể có hiện tượng “rung” nhỏ. Điều này là bình thường, không có gì lỗi với TV của bạn.



Lỗi điểm chấm.

Màn hình LCD và Plasma là các sản phẩm công nghệ cao với độ phân giải từ 2 triệu đến 6 triệu điểm ảnh. Trong rất ít trường hợp, bạn có thể nhìn thấy vài điểm chấm trên màn hình khi xem TV. Những điểm chấm này là các điểm ảnh đã bị vô hiệu hóa tác dụng và không ảnh hưởng đến hiệu năng và độ tin cậy, độ bền của sản phẩm.

Có tiếng động nhỏ phát ra.

Nhiều tiếng “crack” : nhiều tiếng crack mà xảy ra khi đang xem hoặc đang tắt TV là do sự co lại vì nhiệt và độ ẩm của các tấm plastic. Tiếng động này có ở tất cả sản phẩm mà có yêu cầu về biến dạng cơ khí do nhiệt. Tiếng vo ve của mạch điện, panel : là tiếng động nhiều ở cấp thấp, sinh ra bởi mạch điện đóng cắt tốc độ cao, là mạch điện cung cấp một lượng lớn dòng điện để cho TV hoạt động. Tiếng động này sẽ khác tùy vào từng dòng sản phẩm.

Tiếng động nhỏ này không ảnh hưởng đến hiệu năng và độ bền của sản phẩm.

Qui ước tiêu hủy sản phẩm.

- + Đèn huỳnh quang được sử dụng trong sản phẩm này có chứa lượng nhỏ thủy ngân.
- + Không hủy sản phẩm với chung qui trình hủy các sản phẩm gia dụng khác.
- + Hủy sản phẩm phải được tiến hành theo luật và các điều khoản tiêu hủy ở nước bạn.

Chỉ có TV LCD mới có đèn thủy ngân

BẢN QUYỀN

Bản quyền tương thích có thể khác nhau tùy thuộc vào từng loại model. Để biết thêm thông tin về bản quyền hãy truy cập website www.lg.com.



<Analog TV>

Sản xuất theo bản quyền của Dolby Laboratories. "Dolby" và biểu tượng Double-B là thương hiệu của Dolby Laboratories.



<Digital TV>

Sản xuất theo bản quyền của Dolby Laboratories. "Dolby" và biểu tượng Double-B là thương hiệu của Dolby Laboratories.



HDMI, Logo HDMI và giao diện đa phương tiện có độ phân giải cao là nhãn hiệu hay nhãn hiệu đã được đăng ký thương hiệu của tổ chức Licensing LLC.



ABOUT DIVX VIDEO: DivX® là định dạng hình ảnh kỹ thuật số tạo bởi DivX, Inc. đây là thiết bị được công nhận chính thức DivX Certified® phát các DivX video. Hãy tham khảo tại trang www.divx.com để biết thêm thông tin và các công cụ phần mềm để chuyển định dạng file thành DivX video.

ABOUT DIVX VIDEO-ON-DEMAND: Đây là thiết bị DivX Certified® phải được đăng ký để phát các phim đặt hàng DivX Video-on-Demand (VOD). Để có mã đăng ký, tìm thấy khu vực DivX VOD tại menu thiết lập thiết bị. Để biết thêm thông tin làm thế nào để hoàn thành đăng hãy truy cập vod.divx.com.

"DivX Certified® to play DivX® video up to HD 1080p, bao gồm nội dung có chất lượng cao.

DivX®, DivX Certified® đã được đăng ký độc quyền của DivX, Inc. và sử dụng theo giấy phép.

MỤC LỤC

3 BẢN QUYỀN SỬ DỤNG

4 MỤC LỤC

6 PHỤ KIỆN VÀ LẮP ĐẶT

- 6 Tháo dỡ bao bì
- 9 Phụ kiện đặt hàng riêng
- 19 Tháo dỡ và di chuyển TV
- 19 Lắp đặt TV
 - 19 - Lắp chân đế TV
 - 24 - Không dùng bàn kiểu đứng
 - 25 - Lắp đặt TV lên bàn
 - 26 - Lắp đặt TV lên tường
 - 28 - Sắp xếp dây cáp TV
 - 29 - Điều chỉnh màn hình TV
 - 29 - Kết nối của TV
- 30 **CHỨC NĂNG PHÍM ĐIỀU KHIỂN TỪ XA**

- 33 **XEM TV**

- 33 Nối dây anten
- 33 Bật TV cho lần đầu sử dụng
- 34 Xem TV
- 35 Điều khiển chương trình
 - 35 - Dò kênh tự động
 - 35 - Dò kênh bằng tay (Ở chế độ kỹ thuật số) (Cho hệ DTV).
 - 36 - Dò kênh bằng tay (Ở chế độ tín hiệu analogue)
 - 37 - Chỉnh sửa chương trình
 - 39 - Chọn danh sách chương trình
 - 41 - EPG (Chương trình hướng dẫn điện tử) (Chế độ kỹ thuật số)
 - 42 - Bật/Tắt chế độ EPG
 - 43 - Chọn một chương trình

- 42 - Kiểu chỉ dẫn NOW/NEXT
- 42 - 8 Kiểu hướng dẫn Guide Mode
- 42 - Thay đổi ngày
- 42 - Chức năng mở rộng
- 42 - Lưu ý thiết lập.
- 42 - Danh sách sắp xếp
- 43 MHEG (Mã hóa thông tin đa phương tiện và siêu phương tiện) (Chế độ KTS)
 - 43 - Teletext không có dịch vụ số
 - 43 - Teletext có dịch vụ số
 - 44 - Bật / tắt MHEG
 - 44 - Chọn chương trình
 - 44 - Danh sách chương trình
 - 44 - Chế độ NOW/NEXT
- 45 Sử dụng chức năng tùy chọn
 - 45 - Điều chỉnh kích thước hình ảnh
 - 46 - Thay đổi chế độ AV
 - 46 - Sử dụng danh sách đầu vào
 - 47 - Khóa phím TV (Khóa trẻ em)
- 48 Sử dụng các menu nhanh
- 49 Sử dụng dịch vụ khách hàng
 - 49 - Kiểm tra cập nhật phần mềm
 - 50 - Kiểm tra âm thanh hình ảnh
 - 50 - Kiểm tra tín hiệu
 - 50 - Kiểm tra thông tin dịch vụ sản phẩm.

51 HÌNH ẢNH 3D

- 51 Công nghệ 3D
 - 52 - Sử dụng kính 3D
 - 52 - Khoảng cách hiển thị hình ảnh 3D.
- 53 Xem ảnh 3D

55 GIẢI TRÍ

- 55 - Kết nối thiết bị USB
- 56 - Xem file
- 55 - Xem phim
- 60 - Xem ảnh

- 62 - Nghe nhạc
- 64 - Mã đăng ký DivX

65 TÙY CHỈNH THIẾT LẬP TV

- 65 Truy cập menu chính
- 66 Tùy chỉnh thiết lập
 - 66 - Thiết lập cài đặt SETUP
 - 67 - Thiết lập hình ảnh PICTURE
 - 73 - Thiết lập âm thanh AUDIO
 - 76 - Thiết lập thời gian TIME
 - 77 - Thiết lập giờ LOCK
 - 78 - Thiết lập tùy chọn OPTION

80 KẾT NỐI

- 81 Tổng quan
- 82 Kết nối với bộ nhận tín hiệu HD, đầu phát DVD hoặc VCR.
 - 82 - Kết nối HDMI
 - 82 - Kết nối DVI với HDMI
 - 82 - Kết nối Component
 - 83 - Kết nối Composite
- 84 Kết nối với máy tính PC
 - 84 - Kết nối HDMI
 - 85 - Kết nối DVI với HDMI
 - 85 - Kết nối RGB
- 86 Kết nối với hệ thống âm thanh
 - 86 - Kết nối âm thanh KTS
 - 87 - Kết nối tai nghe Headphone
- 87 Kết nối với USB
- 88 Kết nối USIMPLINK
 - 88 - Kích hoạt thiết bị SIMPLINK

89 CHỨC NĂNG TELETEXT

- 89 Bật / Tắt
- 89 Text đơn giản
 - 89 - Chọn trang

- 90 Chức năng Teletext đặc biệt

91 BẢO DƯỠNG

- 91 Làm sạch TV
 - 91 - Màn hình và khung
 - 91 - Vỏ máy và chân đế
 - 91 - Dây nguồn

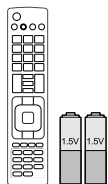
92 Sự cố hỏng hóc

PHỤ KIỆN VÀ CHUẨN BỊ

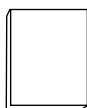
Tháo dỡ TV

Hãy kiểm tra hộp đóng gói TV của bạn, đảm bảo có các phụ kiện sau đây. Nếu thiếu phụ kiện nào bạn hãy gọi ngay cho đại lý nơi bạn mua TV.

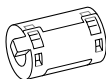
Hình ảnh minh họa dưới đây có thể khác so với TV nhà bạn.



Điều khiển từ xa và Pin loại (AAA) Sách hướng dẫn sử dụng



Vải làm bóng¹
(Phụ kiện này chỉ có ở một số model)



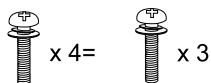
Lõi Ferrite (Tùy thuộc từng loại model)
(Phụ kiện này chỉ có ở một số model)



Dây nguồn
(Phụ kiện này chỉ có ở một số model)

1 Dùng vải làm bóng lau nhẹ vỏ máy.

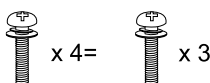
Chỉ có ở Plasma TV



M4 x 26= M5 x 14.5

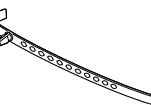
(Trừ các model
60PV25**, 60PZ55**)

Ốc lắp chân đế



M4 x 28= M5 x 24

(Trừ các model
60PV25**, 60PZ55**)



Đai kẹp dây



Đai kẹp dây nguồn



Vỏ bảo vệ

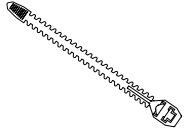


Rato bảo vệ



Kính 3D
(AG-S250 : Tùy thuộc từng model)
(Phụ kiện này chỉ có ở một số model)

Chỉ có ở model 22LK33**



Đai kẹp



Vỏ bảo vệ

Chỉ có ở model 26/32LK33**, 32/42LK43**, 42/47/55LK53**, 32/37/42LK45**



(M4x20)

Ốc lắp chân đế



(Trừ model 47/55LK53**)

Ốc vít cố định chân đế



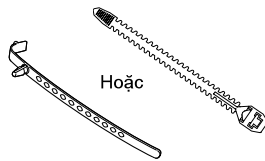
Vỏ bảo vệ

Chỉ có ở model 19/22/26LV25**, 22/26LV55**



(M4x16)

Ốc lắp chân đế

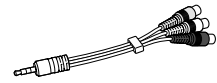


Hoặc

Đai kẹp



Bộ nắn dòng DC



Dây nối tín hiệu Composite

Chỉ có ở model 32LV25**, 32/37/42/47LV35**, 22/26/32LV30**, 32/42LV34**, 32/42/47/55LV45**

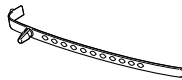


M4 x 14
(Chỉ có ở model 32LV25**)

Ốc lắp chân đế



M4 x 12
(Trừ model 32LV25**)

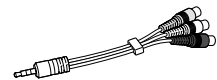


Đai kẹp



(Only 32LV25**, 32/37LV35**, 32LV30**, 32LV34**)

Ốc cố định chân đế



Dây nối tín hiệu Composite



(Chỉ có ở model 32/42/47/55LV45**)=

Kính 3D (AG-P110, AG-F110)

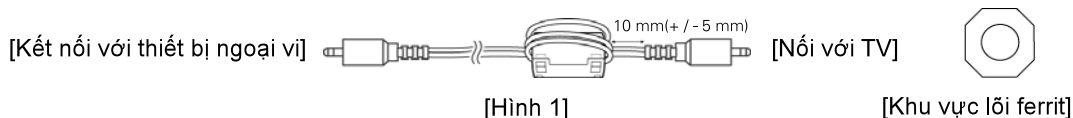
**CẢNH BÁO**

- Không sử dụng bất cứ phụ kiện không đúng tiêu chuẩn nào để đảm bảo an toàn và tuổi thọ cho TV.
- Việc sử dụng các phụ kiện không đúng có thể làm hỏng máy hoặc bị thương.

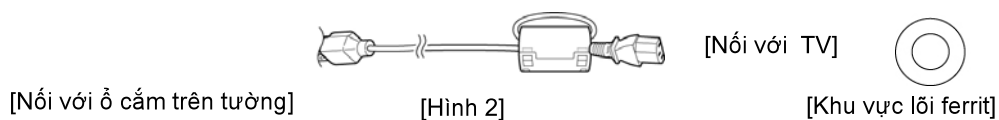
**CHÚ Ý**

- Các phụ kiện kèm theo TV nhà bạn có thể khác tùy thuộc từng loại model.
- Các đặc điểm kỹ thuật của TV và nội dung hướng dẫn có thể thay đổi để cập nhật các chức năng của sản phẩm mà không cần báo trước.
- Hình ảnh dưới đây có thể khác so với TV nhà bạn.
- Cách sử dụng lõi ferrite (Tùy thuộc vào từng loại model)

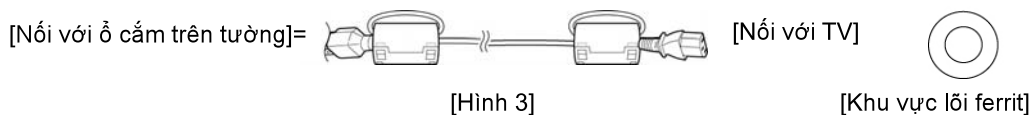
1 Dùng lõi ferrite để giảm nhiễu từ ở cáp âm thanh của PC. Quấn lõi ferrite quanh cáp âm thanh PC 3 vòng. Đặt lõi ferrite khít với TV.



2 Dùng lõi ferrite để giảm nhiễu từ của dây cáp nguồn. Quấn lõi ferrite quanh cáp dây nguồn một vòng. Đặt lõi ferrite khít với TV.

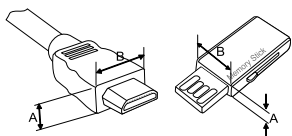


3 Dùng lõi ferrite để giảm nhiễu từ của dây cáp nguồn. Quấn lõi ferrite quanh cáp dây nguồn một vòng. Đặt lõi ferrite khít với TV và ổ cắm trên tường.



- Nếu có 1 lõi ferrite, thực hiện như hình 1.
- Nếu có 2 lõi ferrite, thực hiện như hình 1 và 2.
- Nếu có 3 lõi ferrite, thực hiện như hình 1 và 3.

- Với kết nối tùy chọn, cáp nối HDMI và thiết bị USB sẽ có đai giữ với độ dày là 10mm và rộng 18mm. (Trừ TV Plasma, 22/26/32LK33**, 32/42LK43**, 42/47/55LK53**)



*A \leq 10 mm

*B \leq 18 mm

Thiết bị mua riêng

Những thiết bị mua riêng có thể bị thay đổi hoặc điều chỉnh cải tiến chất lượng mà không phải thông báo trước. Liên hệ với nhà cung cấp để đặt hàng những phụ kiện này.

Thiết bị này chỉ tương thích với TV Plasma LG, LED LCD TV hoặc LCD TV.



Kính 3D
(AG-S230, AG-S250, AG-S270:
Chỉ 3D Models)

Các bộ phận và nút bấm

! CHÚ Ý

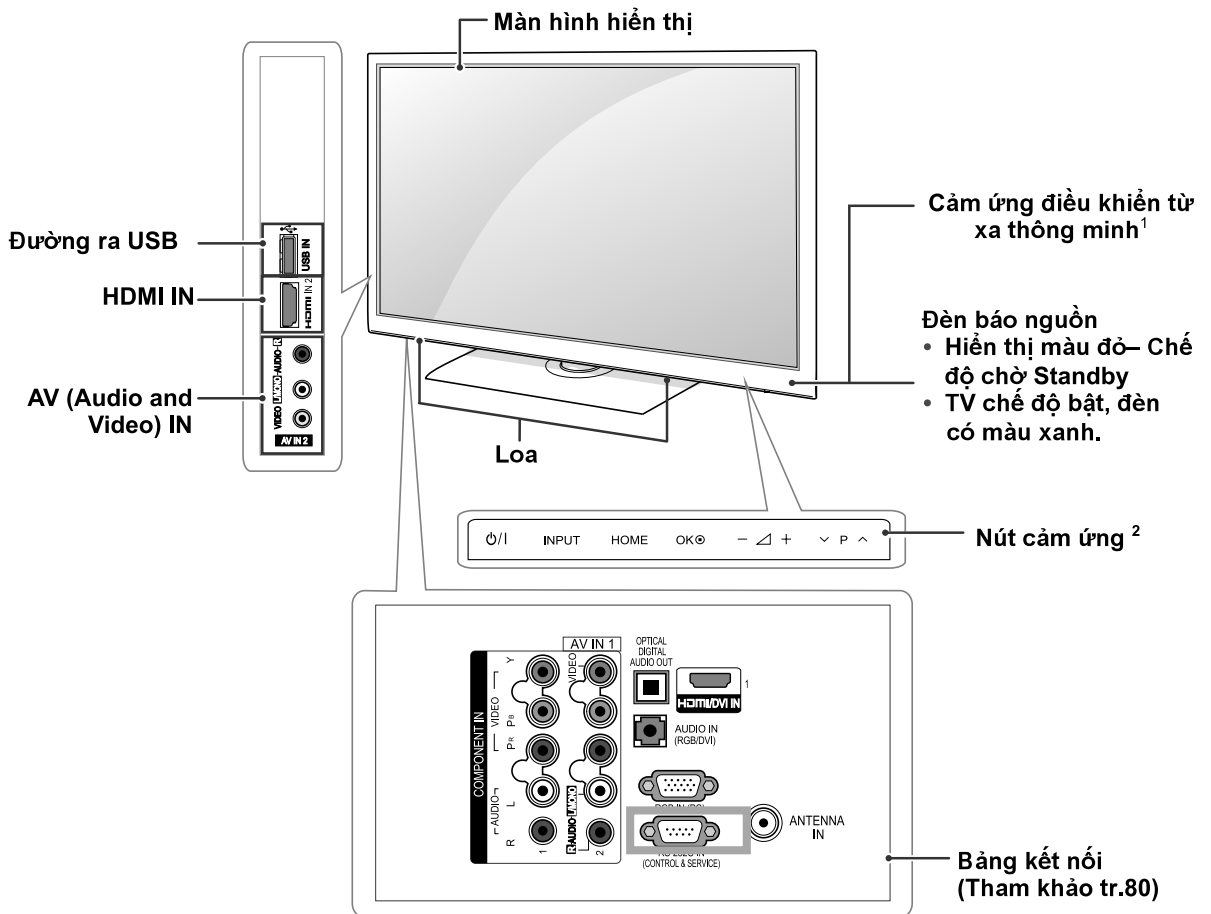
- Để tiết kiệm điện năng tiêu thụ bạn có thể đặt TV ở chế độ Standby (Tắt chờ). Nếu TV nhà bạn không sử dụng trong một thời gian dài, bạn hãy tắt nguồn TV để tiết kiệm điện
- Nếu giảm độ sáng của hình ảnh, điện năng tiêu thụ sẽ giảm đáng kể và sẽ giảm chi phí vận hành.

! CẢNH BÁO

- Không được đứng lên mặt kính của sản phẩm. Nó sẽ bị vỡ và làm bạn bị thương hoặc làm hỏng TV
- Không được kéo TV, nó sẽ làm hỏng sàn và TV nhà bạn.

- Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa.

Chỉ dùng cho model 50/60PV25**, 42/50PT25**



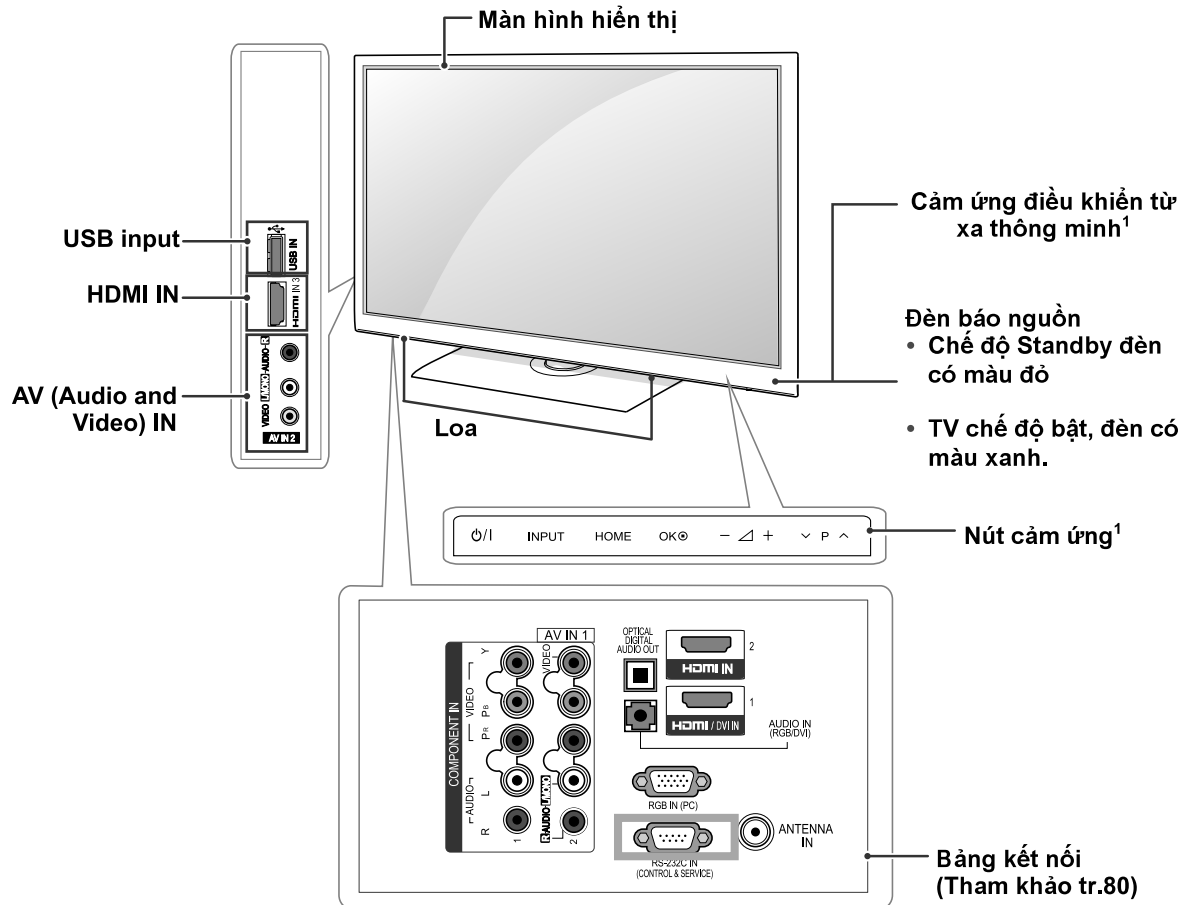
Nút bấm	Chức năng
⏻/⏻	Bật/ Tắt nguồn
INPUT	Thay đổi nguồn vào
HOME	Truy cập vào trình hiển thị chính, hoặc lưu lại nguồn vào và thoát khỏi trình hiển thị.
OK	Chọn tùy chọn hiển thị hoặc xác nhận nguồn vào.
- / +	Điều chỉnh âm lượng
∇ P ^	Di chuyển tới các chương trình đã lưu.

1 Cảm biến thông minh - Điều chỉnh chất lượng hình ảnh tương thích với môi trường xung quanh.

2 Nút cảm ứng - Bạn có thể sử dụng chức năng phím bấm bằng cách chạm nhẹ vào.

- Hình ảnh dưới đây chỉ có tính chất minh họa.

Chỉ dùng cho model 42/50PW35**, 42/50PW45**, 50/60PZ55**



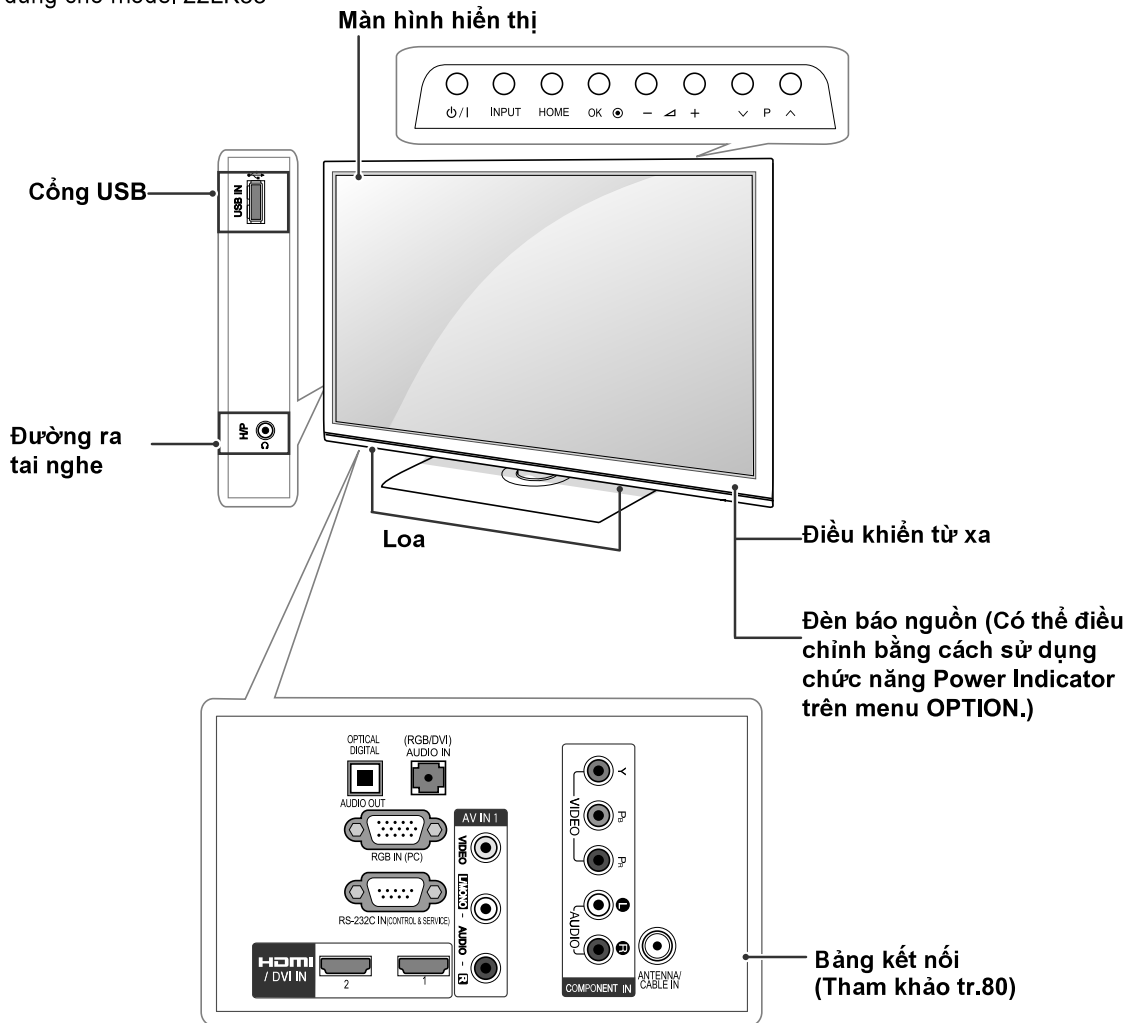
Nút bấm	Chức năng
⏻/I	Bật/ Tắt nguồn
INPUT	Thay đổi nguồn vào
HOME	Truy cập vào trình hiển thị chính, hoặc lưu lại nguồn vào và thoát khỏi trình hiển thị.
OK	Chọn tùy chọn hiển thị hoặc xác nhận nguồn vào.
- / +	Điều chỉnh âm lượng
v P ^	Di chuyển tới các chương trình đã lưu.

1 Cảm biến thông minh - Điều chỉnh chất lượng hình ảnh tương thích với môi trường xung quanh.

2 Nút cảm ứng - Bạn có thể sử dụng chức năng phím bấm bằng cách chạm nhẹ vào.

- Hình ảnh dưới đây chỉ có tính chất minh họa.

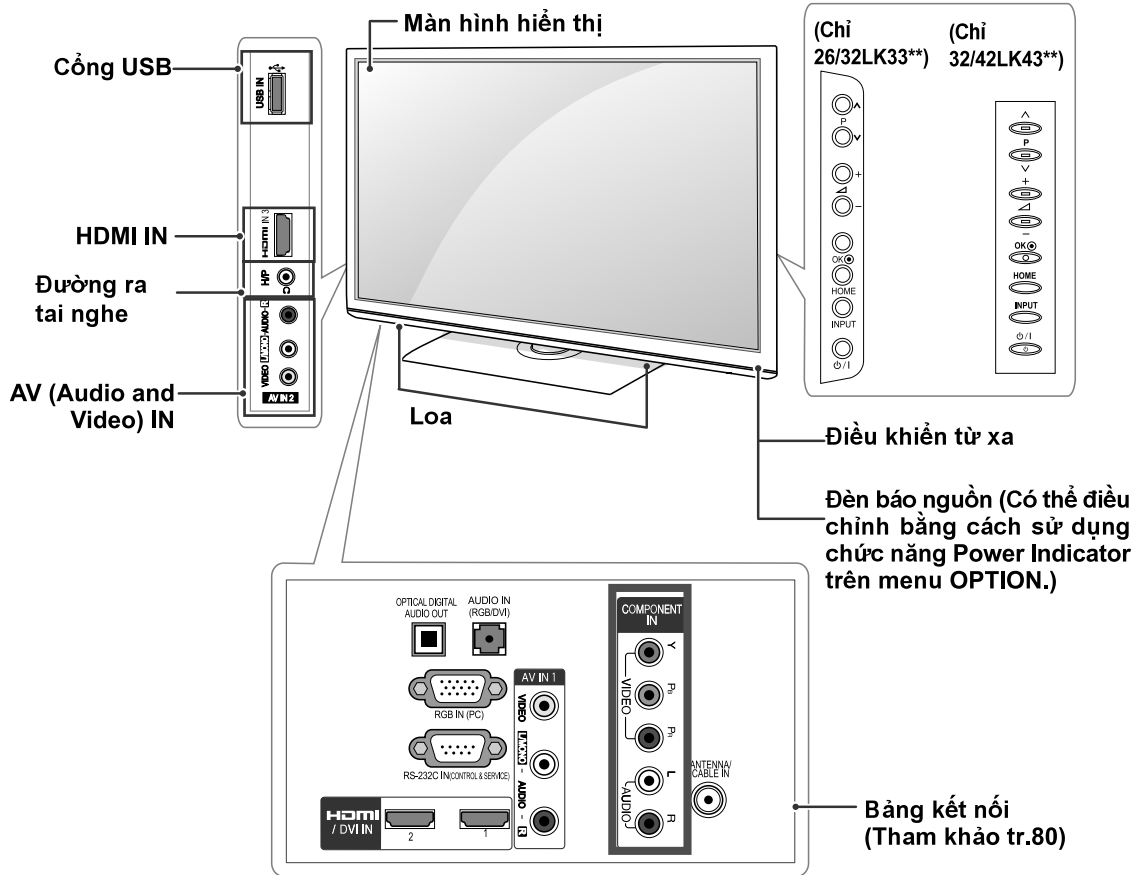
Chỉ dùng cho model 22LK33**



Nút bấm	Chức năng
⏻/⏻	Bật/ Tắt nguồn
INPUT	Thay đổi nguồn vào
HOME	Truy cập vào trình hiển thị chính, hoặc lưu lại nguồn vào và thoát khỏi trình hiển thị.
OK	Chọn tùy chọn hiển thị hoặc xác nhận nguồn vào.
- / +	Điều chỉnh âm lượng
√ P ^	Di chuyển tới các chương trình đã lưu.

- Hình ảnh dưới đây chỉ có tính chất minh họa.

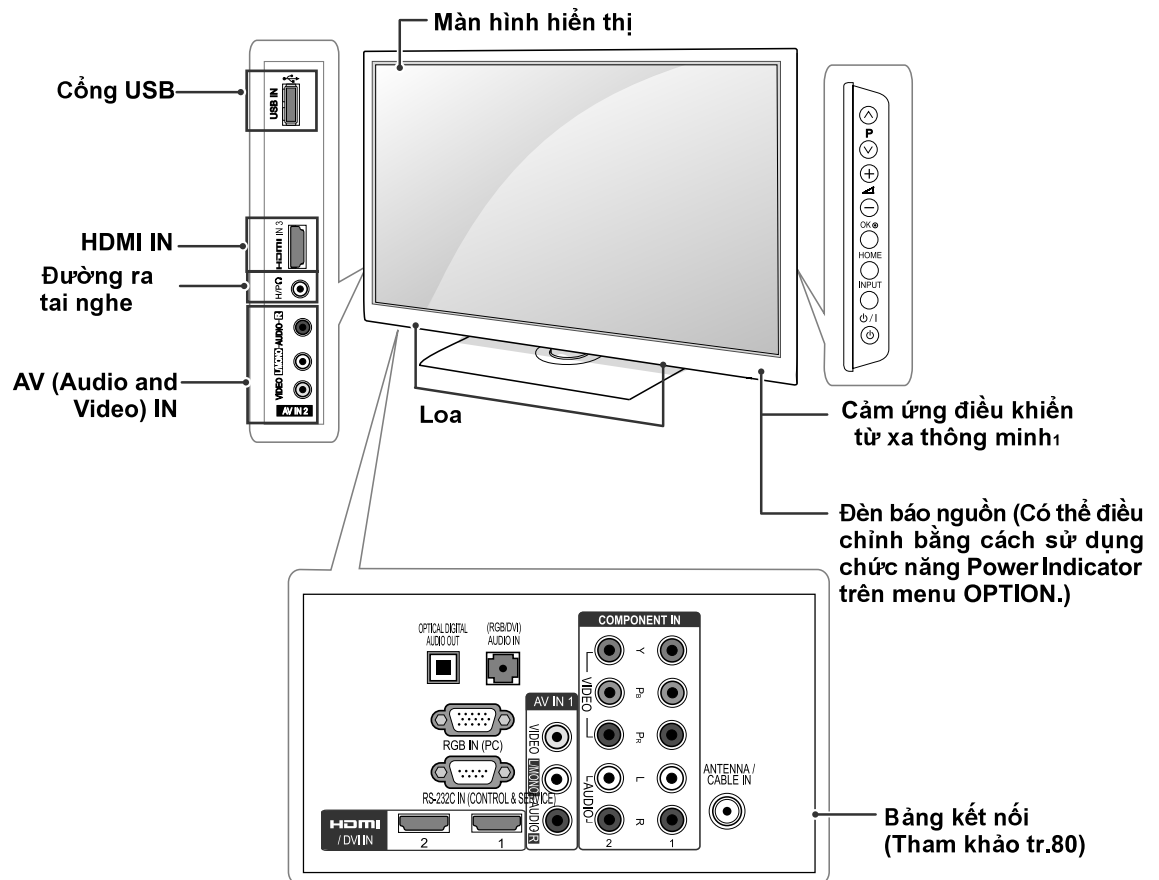
Chỉ áp dụng cho model 26/32LK33**, 32/42LK43**



Nút bấm	Chức năng
⏻/⏪	Bật/ Tắt nguồn
INPUT	Thay đổi nguồn vào
HOME	Truy cập vào trình hiển thị chính, hoặc lưu lại nguồn vào và thoát khỏi trình hiển thị.
OK	Chọn tùy chọn hiển thị hoặc xác nhận nguồn vào.
- / +	Điều chỉnh âm lượng
⏻ P ⏪	Di chuyển tới các chương trình đã lưu.

- Hình ảnh dưới đây chỉ có tính chất minh họa.

Chỉ áp dụng cho model 42/47/55LK53**

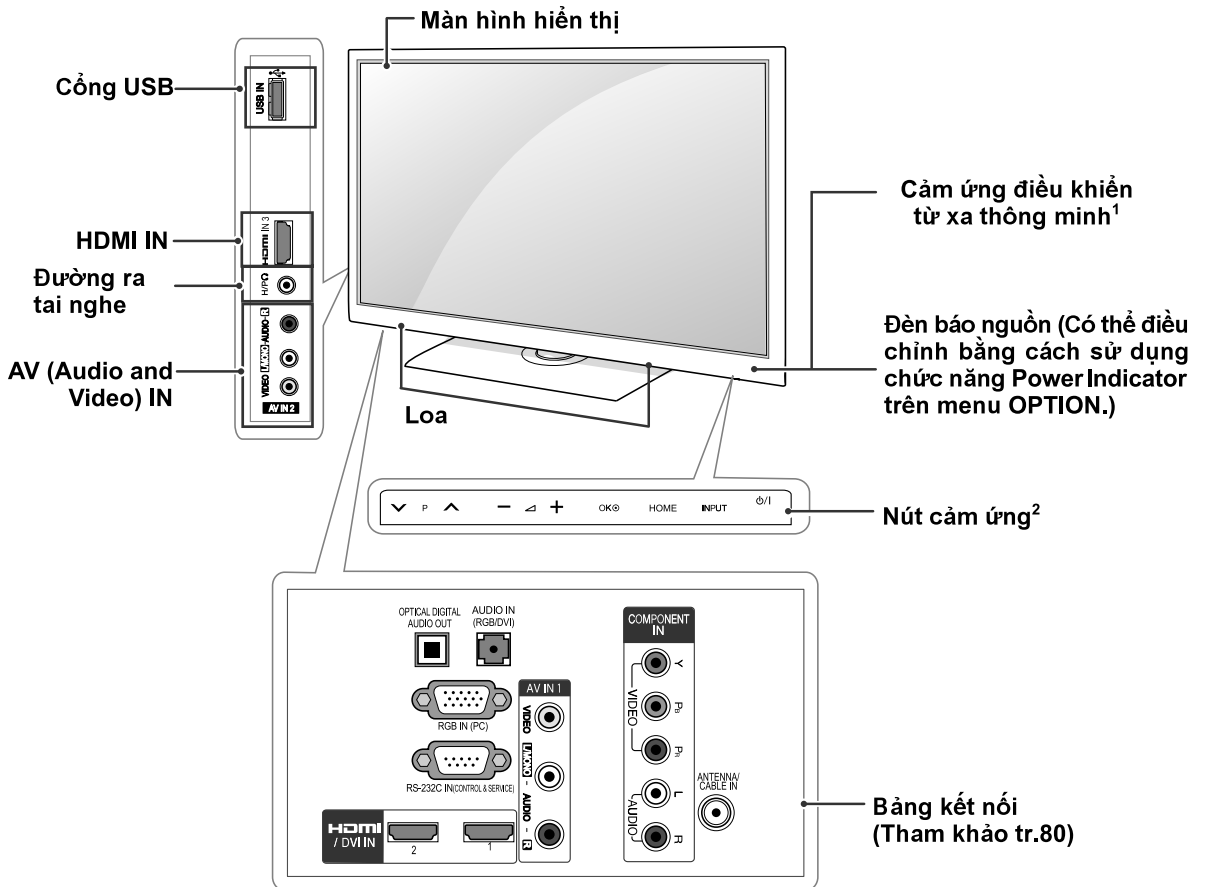


Nút bấm	Chức năng
⏻/⏻	Bật/ Tắt nguồn
INPUT	Thay đổi nguồn vào
HOME	Truy cập vào trình hiển thị chính, hoặc lưu lại nguồn vào và thoát khỏi trình hiển thị.
OK	Chọn tùy chọn hiển thị hoặc xác nhận nguồn vào.
- / +	Điều chỉnh âm lượng
∨ P ^	Di chuyển tới các chương trình đã lưu.

1 Cảm biến thông minh - Điều chỉnh chất lượng hình ảnh tương thích với môi trường xung quanh.

- Hình ảnh dưới đây chỉ có tính chất minh họa.

Chỉ áp dụng cho model 32/37/42LK45**



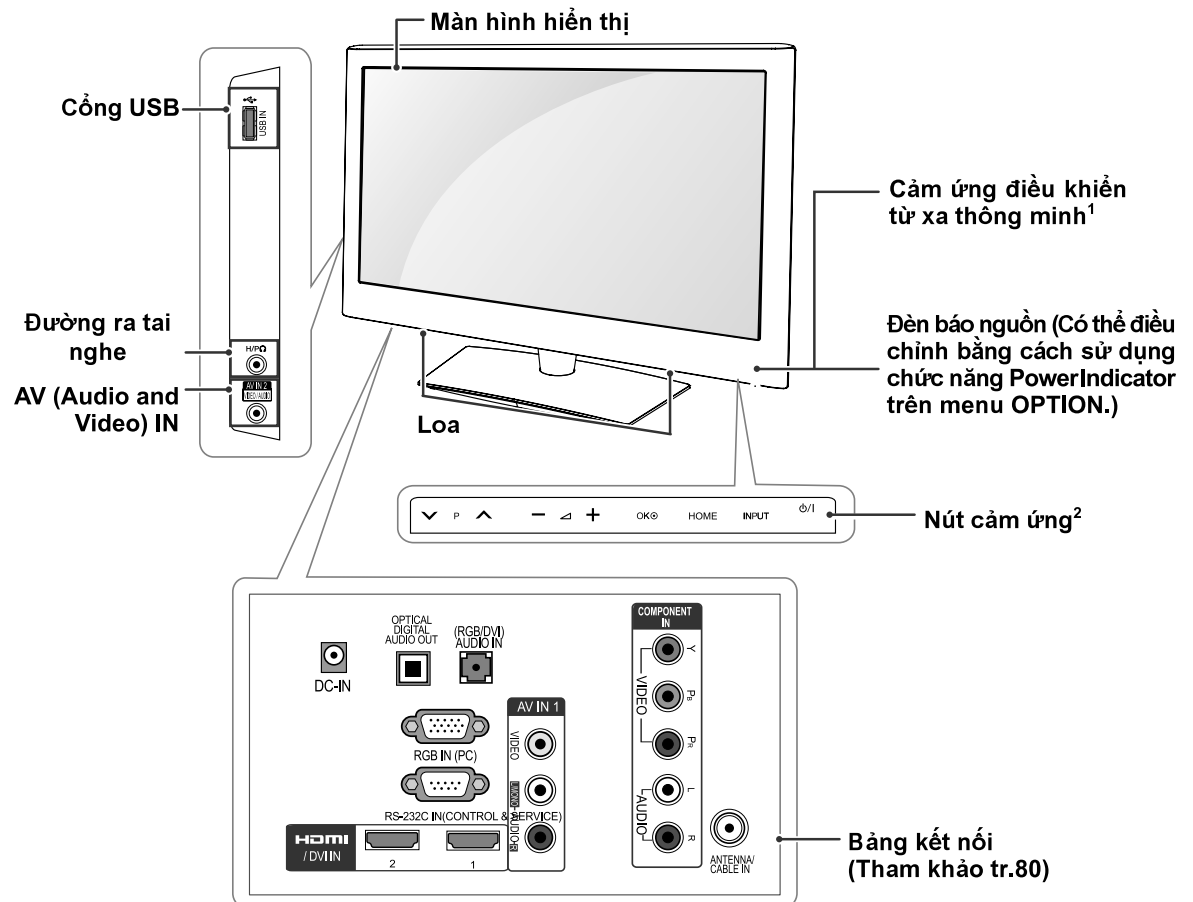
Nút bấm	Chức năng
⏻/I	Bật/ Tắt nguồn
INPUT	Thay đổi nguồn vào.
HOME	Truy cập vào trình hiển thị chính, hoặc lưu lại nguồn vào và thoát khỏi trình hiển thị.
OK	Chọn tùy chọn hiển thị hoặc xác nhận nguồn vào.
- / +	Điều chỉnh âm lượng
∨ P ^	Di chuyển tới các chương trình đã lưu.

1 Cảm biến thông minh - Điều chỉnh chất lượng hình ảnh tương thích với môi trường xung quanh.

2 Nút cảm ứng - Bạn có thể sử dụng chức năng phím bấm bằng cách chạm nhẹ vào.

- Hình ảnh dưới đây chỉ có tính chất minh họa.

Chỉ áp dụng cho model 19/22/26LV25**



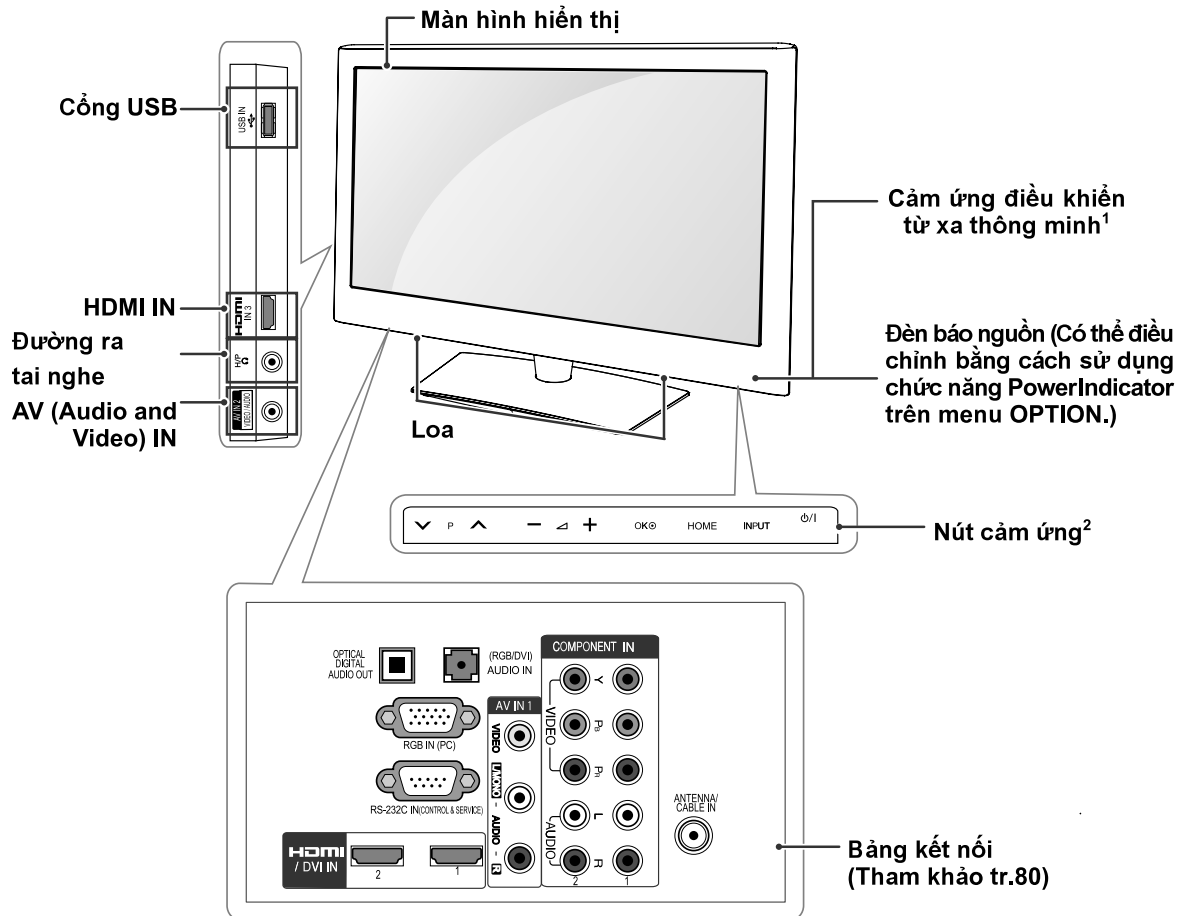
Nút bấm	Chức năng
∨ P ∧	Di chuyển tới các chương trình đã lưu.
- ∟ +	Điều chỉnh âm lượng
OK ⊙	Chọn tùy chọn hiển thị hoặc xác nhận nguồn vào.
HOME	Truy cập vào trình hiển thị chính, hoặc lưu lại nguồn vào và thoát khỏi trình hiển thị.
INPUT	Thay đổi nguồn vào.
⊕/I	Bật/ Tắt nguồn

1 Cảm biến thông minh - Điều chỉnh chất lượng hình ảnh tương thích với môi trường xung quanh.

2 Nút cảm ứng - Bạn có thể sử dụng chức năng phím bấm bằng cách chạm nhẹ vào.

- Hình ảnh dưới đây chỉ có tính chất minh họa.

Chỉ áp dụng cho model 32LV25**, 32/37/42/47LV35**, 22/26/32LV30**, 32/42LV34**, 32/42/47/55LV45**



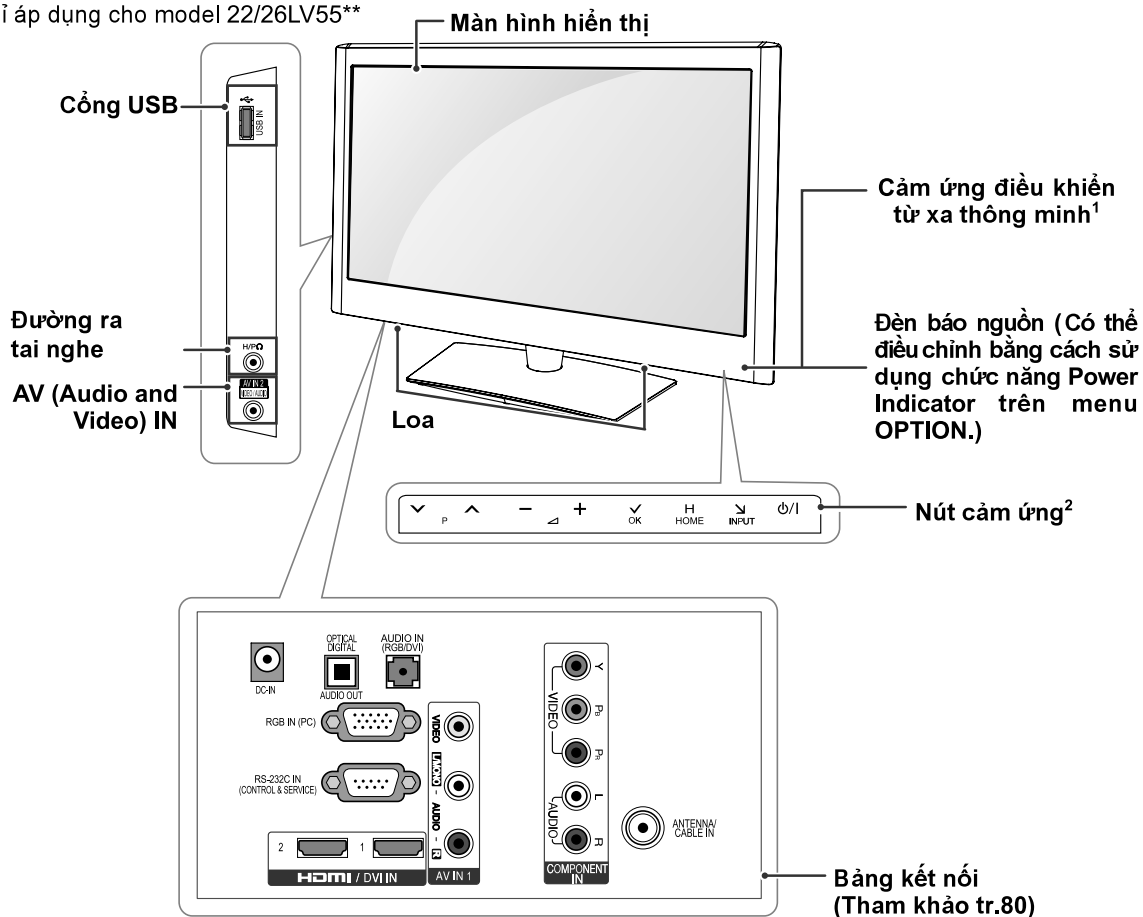
Nút bấm	Chức năng
∨ P ∧	Di chuyển tới các chương trình đã lưu.
- ∟ +	Điều chỉnh âm lượng
OK ⊙	Chọn tùy chọn hiển thị hoặc xác nhận nguồn vào.
HOME	Truy cập vào trình hiển thị chính, hoặc lưu lại nguồn vào và thoát khỏi trình hiển thị.
INPUT	Thay đổi nguồn vào.
⊕/I	Bật/ Tắt nguồn

1 Cảm biến thông minh - Điều chỉnh chất lượng hình ảnh tương thích với môi trường xung quanh.

2 Nút cảm ứng - Bạn có thể sử dụng chức năng phím bấm bằng cách chạm nhẹ vào.

- Hình ảnh dưới đây chỉ có tính chất minh họa.

Chỉ áp dụng cho model 22/26LV55**



Nút bấm	Chức năng
P	Di chuyển tới các chương trình đã lưu.
	Điều chỉnh âm lượng
OK	Chọn tùy chọn hiển thị hoặc xác nhận nguồn vào.
HOME	Truy cập vào trình hiển thị chính, hoặc lưu lại nguồn vào và thoát khỏi trình hiển thị.
INPUT	Thay đổi nguồn vào.
I	Bật/ Tắt nguồn

- 1 Cảm biến thông minh - Điều chỉnh chất lượng hình ảnh tương thích với môi trường xung quanh.
- 2 Nút cảm ứng - Bạn có thể sử dụng chức năng phím bấm bằng cách chạm nhẹ vào.

Di chuyển TV

Khi di chuyển hay nâng nhấc TV, hãy đọc kỹ hướng dẫn và sử dụng các thiết bị vận chuyển an toàn để tránh làm hỏng TV.

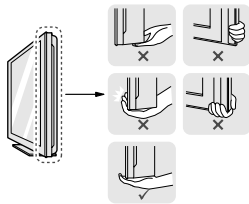
CẢNH BÁO

Không được thường xuyên chạm tay vào màn hình TV. Điều này có thể làm hỏng màn hình hiển thị hoặc ảnh hưởng tới hiển thị điểm ảnh của màn hình.

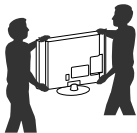
- Phải chuyển TV vào hộp trước tiên sau đó đóng gói tài liệu vào hộp TV.
- Trước khi di chuyển hay nâng nhấc TV, bạn hãy ngắt dây nguồn và tắt cả các kết nối khác.
- Khi bê, mang TV, phía màn hình hiển thị nên quay vào phía trong để tránh bị hỏng.



- Phải giữ chặt phần khung bên trên và bên dưới của TV. Hãy đảm bảo rằng không giữ các phần trong suốt loa, hoặc khu vực màng loa.



- Khi vận chuyển màn hình TV lớn, nên có ít nhất 2 người.
- Khi vận chuyển TV bằng tay, hãy thực hiện như hình ảnh bên dưới.



- Khi vận chuyển, không được xoay lắc hoặc làm rung TV.
- Khi vận chuyển hãy giữ TV thẳng đứng, không được dùng đưa lên xuống, sang trái sang phải.

Lắp đặt TV

- Hình ảnh dưới đây chỉ có tính chất minh họa. Đặt TV lên mặt phẳng chắc chắn và đặt lên bàn hoặc treo lên tường.

Lắp đặt chân đế của TV

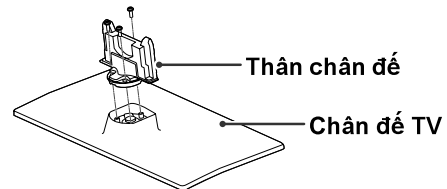
Dùng cho TV Plasma

- 1 Đặt phần màn hình hiển thị của TV xuống một bề mặt phẳng.

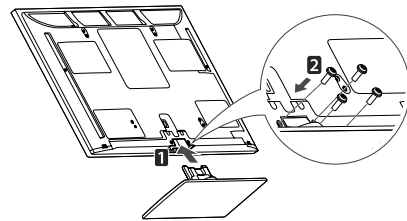
CẢNH BÁO

- Phải đệm một miếng xốp hoặc vải mềm lên mặt phẳng để tránh làm hỏng màn hình TV. Đảm bảo rằng không có vật nào ở bề mặt phẳng.

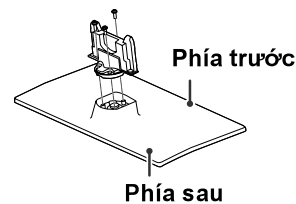
- 2 Lắp các phần của thân chân đế với chân đế của TV.



- 3 Cố định TV với chân đế bằng 4 ốc vít.



Đảm bảo phải lắp đúng phía trước và phía sau của chân đế.



CẢNH BÁO

- Phải vận chặt các ốc vít, nếu không TV sẽ bị nghiêng. Không được xiết ốc quá mạnh, ốc vít có thể bị trơn ren.

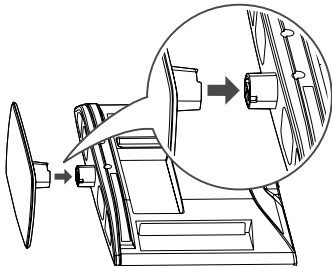
Áp dụng cho model 22LK33**

- Đặt phần màn hình hiển thị của TV xuống một bề mặt phẳng.

! CẢNH BÁO

- Phải đệm một miếng xốp hoặc vải mềm lên mặt phẳng để tránh làm hỏng màn hình TV.

- Lắp màn hình TV với chân đế như hình vẽ.



! CẢNH BÁO

- Phải vặn chặt các ốc vít, nếu không TV sẽ bị nghiêng. Không được xiết ốc quá mạnh, ốc vít có thể bị trơn ren.

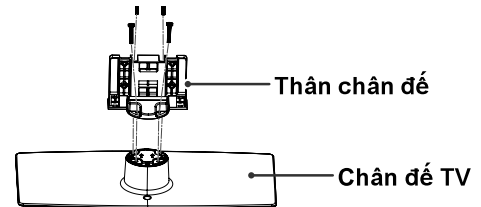
Áp dụng cho model 26/32LK33**, 32/42LK43**, 42/47/55LK53**

- Đặt phần màn hình hiển thị của TV xuống một bề mặt phẳng.

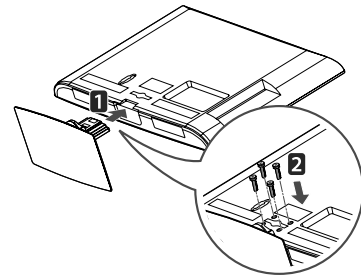
! CẢNH BÁO

- Phải đệm một miếng xốp hoặc vải mềm lên mặt phẳng để tránh làm hỏng màn hình TV.

- Lắp các phần của thân chân đế với chân đế của TV.



- Cố định TV với chân đế bằng 4 ốc vít.



! CẢNH BÁO

- Phải vặn chặt các ốc vít, nếu không TV sẽ bị nghiêng. Không được xiết ốc quá mạnh, ốc vít có thể bị trơn ren.

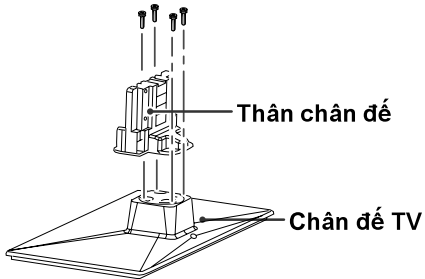
Áp dụng cho model 32/37/42LK45**

- 1 Đặt phần màn hình hiển thị của TV xuống một bề mặt phẳng.

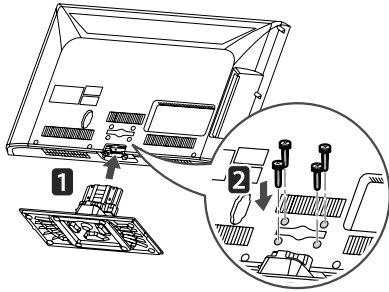
! CẢNH BÁO

- Phải đệm một miếng xốp hoặc vải mềm lên mặt phẳng để tránh làm hỏng màn hình TV.

- 2 Lắp các phần của thân chân đế với chân đế của TV.



- 3 Cố định TV với chân đế bằng 4 ốc vít.



! CẢNH BÁO

- Phải vặn chặt các ốc vít, nếu không TV sẽ bị nghiêng. Không được xiết ốc quá mạnh, ốc vít có thể bị trờn ren.

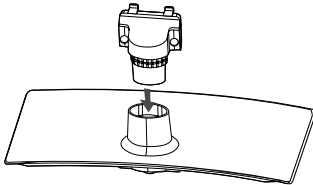
Áp dụng cho model 19/22/26LV25**, 22/26LV55**

- 1 Đặt phần màn hình hiển thị của TV xuống một bề mặt phẳng.

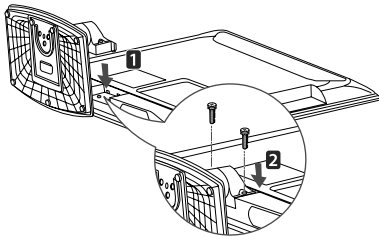
! CẢNH BÁO

- Phải đệm một miếng xốp hoặc vải mềm lên mặt phẳng để tránh làm hỏng màn hình TV.

- 2 Lắp các phần của thân chân đế với chân đế của TV.



- 3 Cố định TV với chân đế bằng 2 ốc vít.



! CẢNH BÁO

- Phải vặn chặt các ốc vít, nếu không TV sẽ bị nghiêng. Không được xiết ốc quá mạnh, ốc vít có thể bị trơn ren.

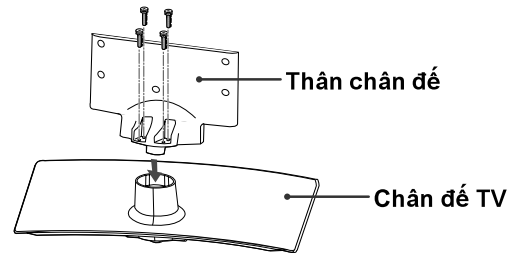
Áp dụng cho model 32LV25**

- 1 Đặt phần màn hình hiển thị của TV xuống một bề mặt phẳng.

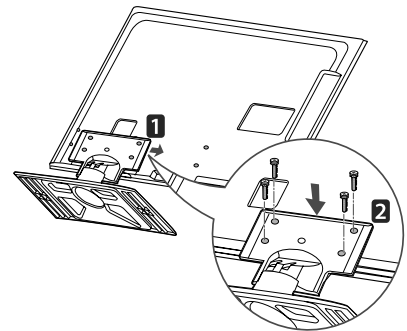
! CẢNH BÁO

- Phải đệm một miếng xốp hoặc vải mềm lên mặt phẳng để tránh làm hỏng màn hình TV.

- 2 Lắp các phần của thân chân đế với chân đế của TV.



- 3 Cố định TV với chân đế bằng 4 ốc vít.



! CẢNH BÁO

- Phải vặn chặt các ốc vít, nếu không TV sẽ bị nghiêng. Không được xiết ốc quá mạnh, ốc vít có thể bị trơn ren.

Chỉ có 32/37/42/47LV35**, 22/26/32LV30**,
32/42LV34**, 32/42/47/55LW45**

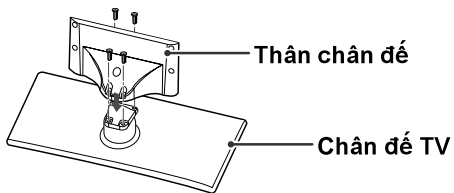
- Đặt phần màn hình hiển thị của TV xuống một bề mặt phẳng.



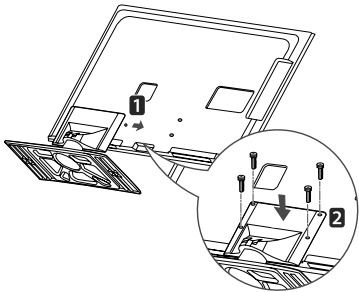
CẢNH BÁO

- Phải đệm một miếng xốp hoặc vải mềm lên mặt phẳng để tránh làm hỏng màn hình TV.

- Lắp các phần của thân chân đế với chân đế của TV.



- Cố định TV với chân đế bằng 4 ốc vít.



CẢNH BÁO

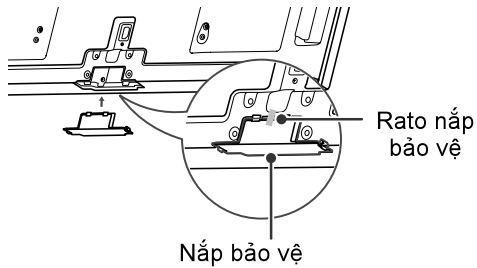
- Phải vặn chặt các ốc vít, nếu không TV sẽ bị nghiêng. Không được xiết ốc quá mạnh, ốc vít có thể bị trơn ren.

Không sử dụng chân đế

- Hình ảnh dưới đây chỉ có tính chất minh họa.

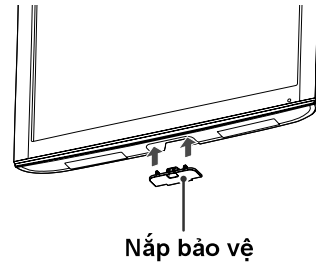
Dùng cho TV Plasma

- Đẩy nắp bảo vệ kèm theo vào phần dưới của TV cho đến khi khít chặt vào.
- Gán miếng ra tô bảo vệ vào.
 - Điều này sẽ làm giảm bụi bẩn bám vào.
 - Khi lắp đặt giá đỡ lên tường, hãy dùng nắp bảo vệ.



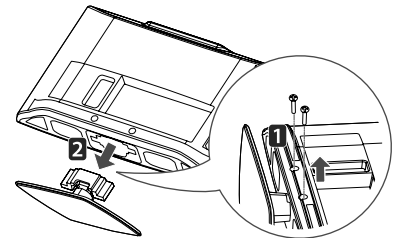
Dùng cho model 26/32LK33**, 32/42LK43**,
32/37/42LK45**, 42/47/55LK53**

- 1 Đẩy nắp bảo vệ kèm theo vào phần dưới của TV cho đến khi nghe tiếng cách.

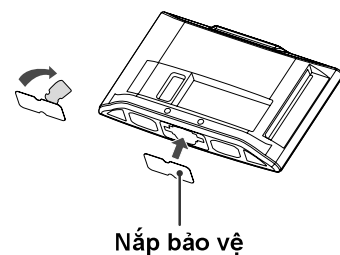


Dùng cho model 22LK33**

- 1 Đặt màn hình TV xuống dưới một bề mặt phẳng.
- 2 Tháo 2 ốc vít và kéo chân đế TV ra.



- 3 Đẩy nắp bảo vệ kèm theo vào phần dưới của TV cho đến khi khít chặt vào. Điều này sẽ làm giảm bụi bẩn bám vào.

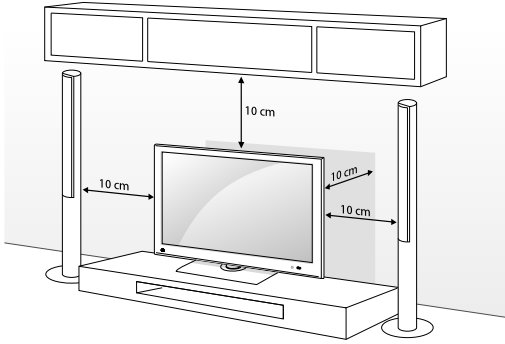


Lắp đặt TV lên bàn

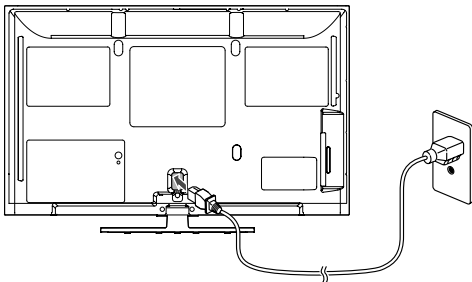
- Hình ảnh chỉ mang tính minh họa.

1 Lắp đặt TV vào đúng vị trí trên bàn.

- Để cho thoáng gió hãy lắp đặt TV có khe hở xung quanh tối thiểu là 10 cm.



2 Nối dây nguồn với ổ cắm trên tường.



CẢNH BÁO

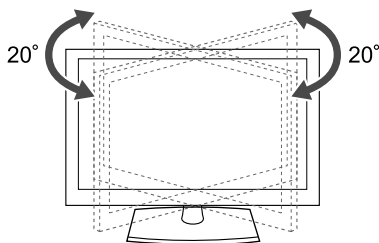
- Không được đặt TV gần những nơi có nhiệt độ cao, có thể làm cháy hoặc hỏng máy.



CHÚ Ý

(Trừ model 22LK3**, 19/22/26LV25**, 22/26LV55**)

Bạn có thể xoay sang trái, sang phải một góc 20° phù hợp với vị trí xem của bạn.

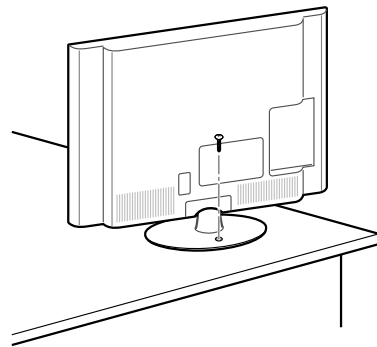


Cố định TV lên bàn

- Hình ảnh chỉ mang tính minh họa.
- Đặc điểm này không có ở một số model.

Chỉ có 26/32LK33**, 32/42LK43**, 42LK53**, 32/37/42LK45**, 32LV25**, 32/37LV35**, 32LV30**, 32LV34**

Bạn phải gắn chặt TV lên bàn để tránh dịch chuyển. Nếu không nó sẽ bị hỏng và làm bạn bị thương. Bạn nên cố định TV lên bàn bằng các ốc vít.

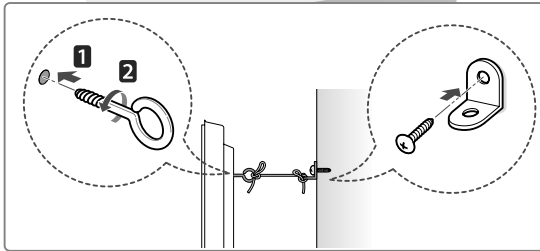
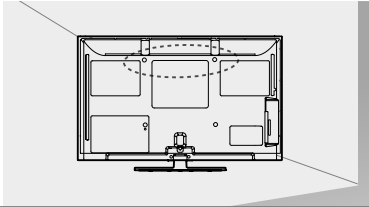


CẢNH BÁO

- Để TV không bị rơi, bạn nên cố định TV với bề mặt lắp đặt tường hay sàn nhà. Máy bị rung lắc, chuyển động mạnh có thể làm bạn bị thương.

Cố định TV lên tường

- Hình ảnh chỉ mang tính minh họa.
- Đặc điểm này không có ở một số model.



- 1 Chèn và vặn chặt các đinh khuy hoặc móc đỡ TV và chốt vào phía sau TV.
- Nếu TV của bạn có kèm theo ốc ở móc đỡ, trước tiên hãy tháo chúng ra.
- 2 Cố định móc đỡ lên tường bằng đinh vít.
Điều chỉnh vị trí đúng của móc đỡ trên tường và đinh khuy phía sau TV.
- 3 Nối đinh khuy và móc đỡ bằng sợi dây chắc chắn.
Đảm bảo buộc dây sao cho nó nằm ngang giữa tường và TV.



CẢNH BÁO

- Đảm bảo rằng, trẻ em không được trèo hay bám vào TV.



CHÚ Ý

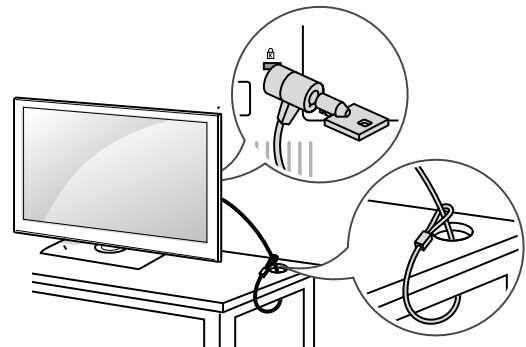
- Phải dùng tủ, bàn đủ rộng và chắc chắn phù hợp với kích thước và trọng lượng của TV.

Sử dụng hệ thống an toàn Kensington

- Hình ảnh chỉ mang tính minh họa.
- Đặc điểm này không có ở một số model.

TV được trang bị thiết bị an toàn Kensington phía sau màn hình. Bạn tham khảo thông tin lắp đặt và hướng dẫn sử dụng tại <http://www.kensington.com>.

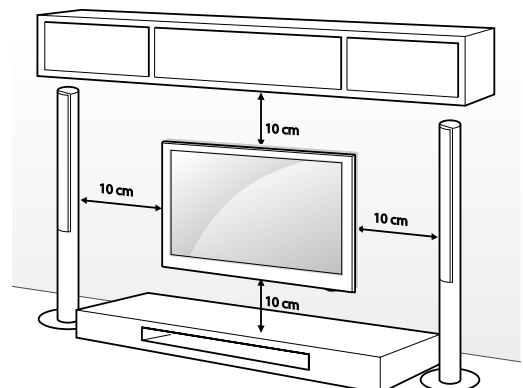
Nối cáp hệ thống an toàn Kensington giữa TV và bàn.



Lắp đặt TV lên tường


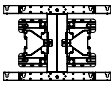
Gắn cẩn thận móc treo trên tường vào phía sau của TV và lắp đặt giá treo phải vuông góc với sàn. Khi lắp đặt phải chú ý bề mặt tường phải đủ cứng có thể giữ được TV có trọng lượng nhất định.

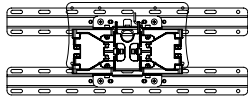
LG khuyến cáo, khi lắp đặt bạn phải sử dụng bộ giá treo tường chuyên dụng.

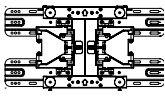
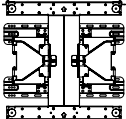


Phụ kiện mua riêng (Móc treo tường)

Đảm bảo phải dùng các ốc vít và giá treo tường có hỗ trợ chuẩn VESA. Kích thước chuẩn của dụng cụ treo tường được miêu tả dưới bảng sau:

Model	42/50PT25** 50PV25** 42/50PW35** 42/50PW45** 50PZ55**	60PV25** 60PZ55**
VESA (A x B)	400 x 400	600 x 400
Standard screw	M6	M8
Number of screws	4	4
Wall mount bracket	PSW400B, PSW400BG, DSW400BG 	PSW600B, PSW600BG 

Model	22LK33** 19/22/26LV25** 22/26LV55** 22/26LV30**	26/32LK33** 32LK43** 32LK45** 32LV25** 32LV35** 32LV30** 32LV34** 32LW45**
VESA (A x B)	100 x 100	200 x 100
Standard screw	M4	M4
Number of screws	4	4
Wall mount bracket	LSW100B, LSW100BG 	

Model	42LK43** 37/42LK45** 42/47LK53** 37LV35**	42/47LV35** 42LV34** 42/47/55LW45** 55LK53**
VESA (A x B)	200 x 200	400 x 400
Standard screw	M6	M6
Number of screws	4	4
Wall mount bracket	LSW200B, LSW200BG 	LSW400B, LSW400BG 

⚠ CẢNH BÁO

- Trước tiên hãy ngắt dây nguồn, sau đó mới di chuyển và lắp đặt TV. Nếu không sẽ bị điện giật.
- Nếu bạn lắp đặt TV trên trần hoặc lắp nghiêng, nó có thể bị rơi và làm bạn bị thương. Bạn hãy dùng giá treo tường theo đúng tiêu chuẩn của LG và liên hệ với đại lý hoặc nhân viên chuyên nghiệp.
- Không được siết chặt các ốc vít quá mức, có thể làm hỏng TV hay ảnh hưởng tới chế độ bảo hành của sản phẩm.
- Sử dụng ốc vít và móc treo tường có hỗ trợ chuẩn VESA. Việc sử dụng các phụ kiện không đúng tiêu chuẩn và các phụ kiện đã hết thời gian bảo hành có thể gây ra nguy hiểm hoặc làm bạn bị thương.

⚠ CHÚ Ý

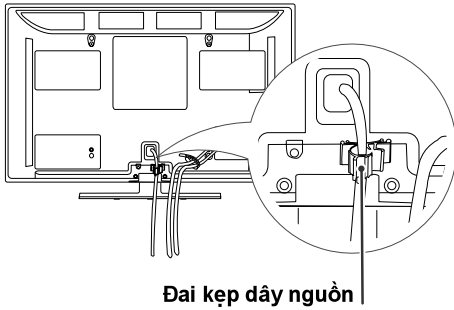
- Sử dụng các ốc vít có hỗ trợ chuẩn VESA hoặc ốc vít chuyên dụng.
- Các dụng cụ hỗ trợ lắp đặt bao gồm sách hướng dẫn và các thiết bị cần thiết.
- Kích thước của ốc vít phụ thuộc vào việc sử dụng loại giá treo tường nào. Đảm bảo phải sử dụng các ốc vít có kích thước chuẩn.
- Để biết thêm thông tin, bạn hãy tham khảo sách hướng dẫn được cung cấp kèm theo.

Sắp xếp dây phía sau TV

- Hình ảnh dưới đây chỉ có tính minh họa.

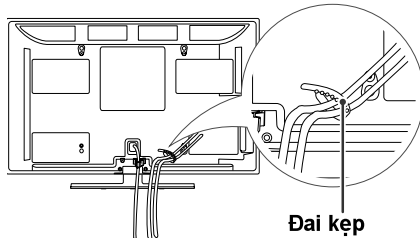
Dùng cho TV Plasma

- Hãy dùng đai kẹp cố định dây nguồn. TV nhà bạn sẽ được an toàn.



Đai kẹp dây nguồn

- Sắp xếp và buộc gọn dây nguồn bằng đai kẹp.



Đai kẹp

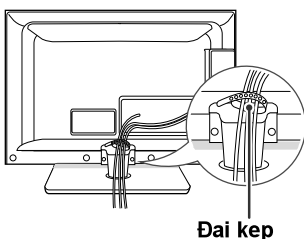


CẢNH BÁO

- Không được dùng đai kẹp dây để dịch chuyển TV. Đai kẹp có thể bị đứt, bạn có thể bị thương hoặc hỏng TV.

Dùng cho model 22LK33**, 19/22/26/32LV25**, 22/26LV55**

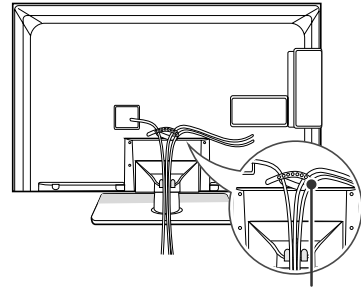
- Sau khi nối các dây cáp cần thiết, hãy dùng dây kẹp để cố định theo như hình vẽ.



Đai kẹp

Dùng cho model 32/37/42/47LV35**, 22/26/32LV30**, 32/42LV34**

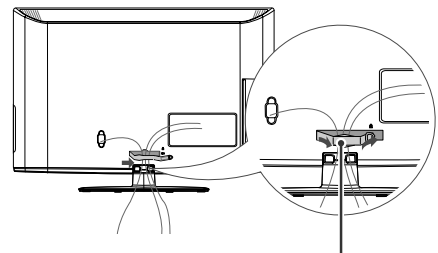
- Sau khi nối các dây cáp cần thiết, hãy dùng đai kẹp dây sắp xếp gọn lại như hình vẽ.



Đai kẹp

Dùng cho model 26/32LK33**, 32/42LK43**, 32/37/42LK45**, 42/47/55LK53**

- Sắp xếp và buộc gọn lại tất cả các dây cáp bằng đai kẹp dây.
- Gắn đai kẹp dây chắc chắn với TV.



Đai kẹp dây

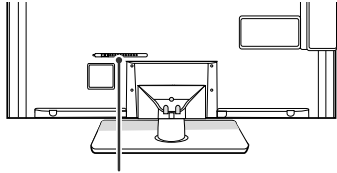


CHÚ Ý

- Không được dùng đai kẹp dây để dịch chuyển TV. Đai kẹp có thể bị đứt, bạn có thể bị thương hoặc hỏng TV.

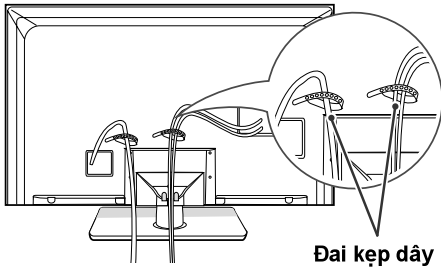
Dùng cho model 32/42/47/55LW45**

1. Hãy dùng đai kẹp cố định dây nguồn. TV nhà bạn sẽ được an toàn.



Đai kẹp dây

2. Sau khi nối các dây cáp cần thiết, hãy dùng đai kẹp dây sắp xếp gọn lại như hình vẽ.



Đai kẹp dây

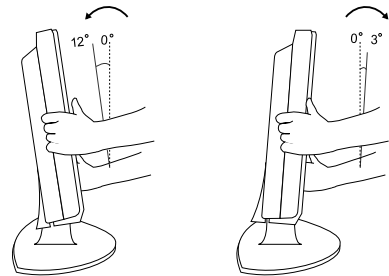
Điều chỉnh vị trí màn hình

- Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa.

Dùng cho model 22LK33**

Điều chỉnh vị trí màn hình TV theo những hướng tùy thích.

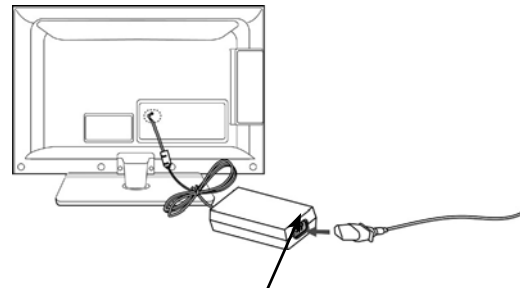
- Xoay nghiêng màn hình



Kết nối của TV

- Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa.

Dùng cho model 19/22/26LV25**, 22/26LV55**



Bộ tiếp điện DC

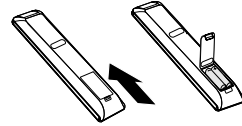
- 1 Nối dây anten với cổng anten của TV.
- 2 Nối phích cắm bộ tiếp điện DC với nguồn vào TV.
- 3 Đầu tiên nối dây nguồn với bộ tiếp điện DC, sau đó cắm phích điện của TV với ổ cắm trên tường.

ĐIỀU KHIỂN TỪ XA

Những miêu tả trong cuốn sách này căn cứ với nút bấm trên điều khiển từ xa. Bạn hãy đọc kỹ hướng dẫn để sử dụng đúng các chức năng của TV.

Để thay pin, bạn hãy mở nắp đậy ở phía sau và lắp pin đúng chiều âm (-) và chiều dương (+), sử dụng loại pin 1,5 V AAA, sau đó đóng nắp lại. Khi sử dụng điều khiển từ xa hướng điều khiển từ xa về phía cảm biến của TV.

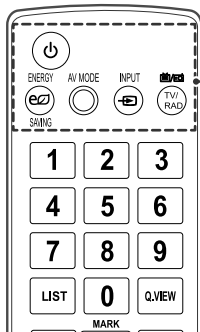
Hãy tháo pin ra ngay, khi bị lắp ngược.



CẢNH BÁO

- Không lắp một pin mới với một pin cũ đã sử dụng, nó có thể làm hỏng điều khiển từ xa.

- Hình ảnh dưới đây chỉ có tính chất minh họa.
- Với TV Analog và ở một số nước, một số phím không thực hiện được.



⏻ (POWER)

Bật / Tắt TV

ENERGY SAVING (T.67)

Điều chỉnh chế độ tiết kiệm điện.

AV MODE (T.46)

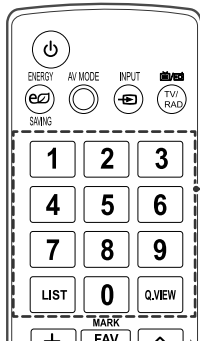
Chọn và thay đổi hình ảnh, âm thanh khi kết nối với thiết bị AV

INPUT (T.46)

Chuyển đổi liên tục đầu vào các thiết bị ngoại vi. Bật chế độ TV

TV/RAD

Chọn đài phát thanh, kênh TV và kênh DTV.



Number buttons

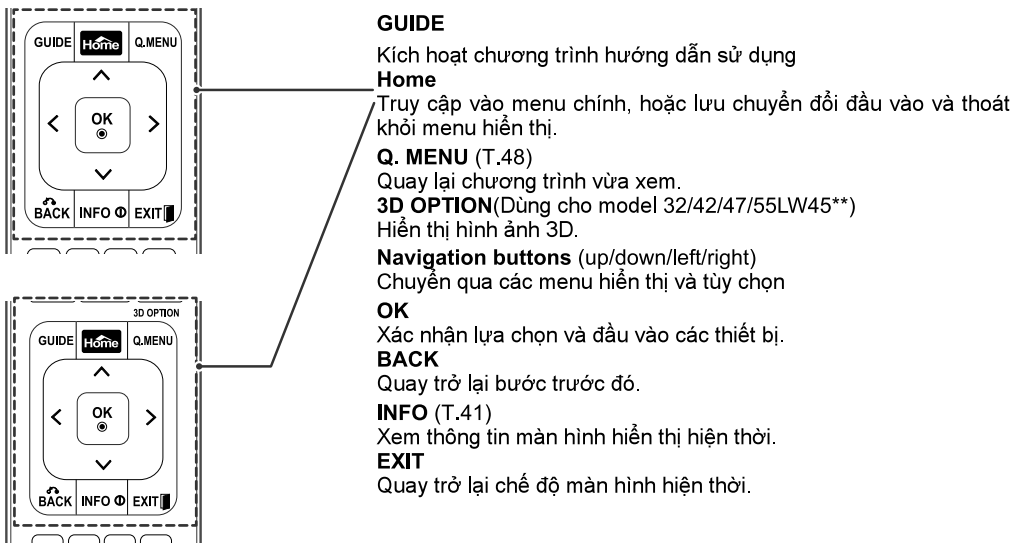
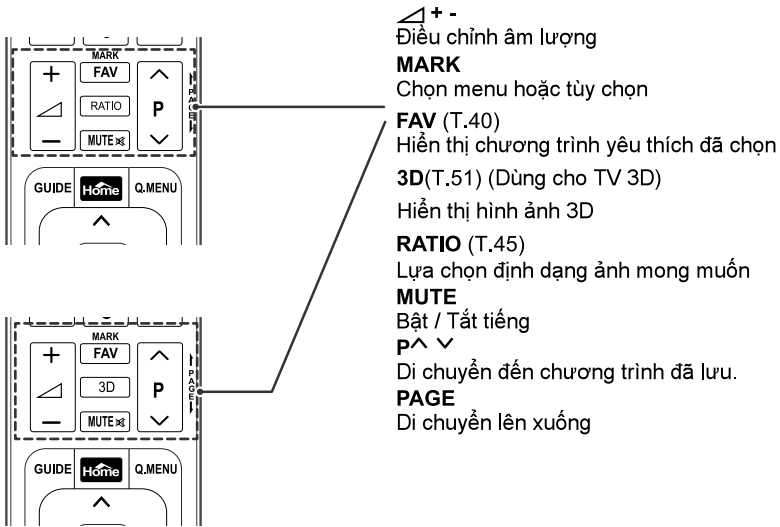
Nhập số để lựa chọn chương trình.

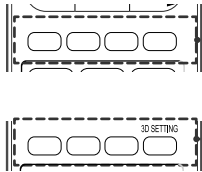
LIST (T.39)

Hiển thị bảng chương trình đã lưu.

Q.VIEW

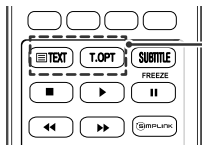
Quay lại chương trình vừa xem.





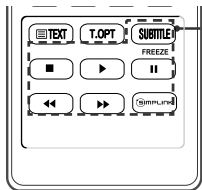
Coloured buttons

Các phím này chỉ sử dụng cho chế độ văn bản, đặt chương trình (TELETEXT) **3D SETTING** (Dùng cho model 42/50PW35**, 42/50PW45**, 50/60PZ55**) Dùng để xem hình ảnh 3D.



TELETEXT BUTTONS (T.89)

Các nút này sử dụng cho chế độ văn bản. Xem mục "Teletext".



SUBTITLE

Nhớ lại phụ đề ưu thích của bạn trong chế độ kỹ thuật số

Control buttons (■, ►, II, ◀◀, ▶▶)

Điều chỉnh menu MY MEDIA hoặc các thiết bị tương thích SIMPLINK (USB, SIMPLINK).

FREEZE (Dùng cho TV Plasma)

Dừng lại hình hiện thời trong khi sử dụng thiết bị đầu vào TV, AV, Component, RGB-PC hoặc HDMI.

SIMPLINK (Xem Tr.88)

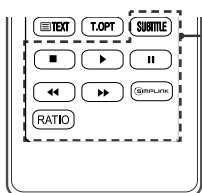
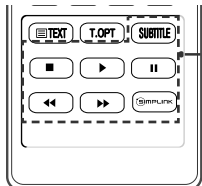
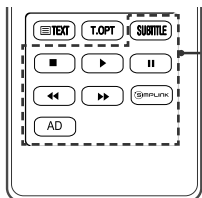
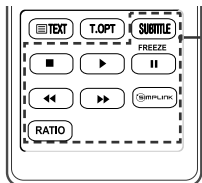
Truy cập các thiết bị AV kết nối với TV; mở menu SIMPLINK

RATIO (T.45)

Điều chỉnh lại kích thước hình ảnh

AD (Dùng cho model 22/26LV55**)

Bật / Tắt thuyết minh tiếng



XEM TV

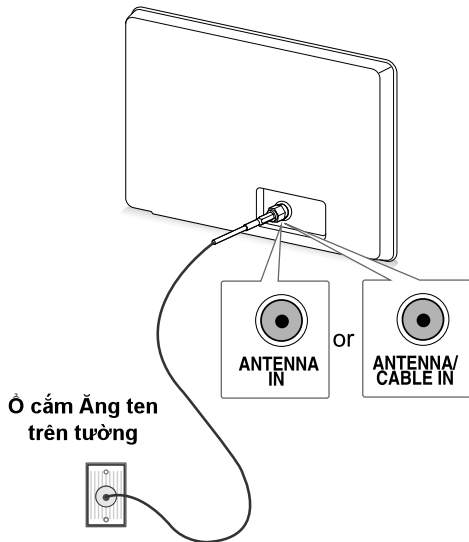
Kết nối ăng ten

Sau khi tham khảo hướng dẫn, hãy nối ăng ten để xem TV.

Để đảm bảo an toàn, hãy rút phích cắm TV ra khỏi nguồn điện cho đến khi các thiết bị được nối xong.

Nối TV với ổ cắm ăng ten trên tường bằng dây cáp RF (75 Ω).

- Hình ảnh chỉ mang tính minh họa.



! CHÚ Ý

- Dùng bộ chia tín hiệu để nối cho 2 TV.
- Nếu chất lượng hình ảnh không tốt, hãy lắp đặt bộ khuếch đại tín hiệu để cho chất lượng hình ảnh tốt nhất.
- Nếu sau khi nối với ăng ten, chất lượng hình ảnh vẫn kém, bạn hãy điều chỉnh lại hướng ăng ten cho đúng.
- Dây ăng ten và bộ chuyển đổi không được cấp kèm theo TV.

Bật TV cho lần đầu sử dụng

Khi sử dụng TV lần đầu tiên, màn hình thiết lập ban đầu xuất hiện, hãy chọn thiết lập ngôn ngữ và tùy biến thiết lập cơ bản.

- 1 Nối dây nguồn với ổ cắm điện.
- 2 Ở chế độ chờ Standby hãy nhấn **⏻ (POWER)** để bật TV.

Màn hình thiết lập ban đầu xuất hiện nếu bạn bật TV cho lần đầu sử dụng.

! CHÚ Ý

Bạn cũng có thể bật chức năng khởi động lại mặc định của nhà sản xuất (**Factory Reset**) bằng cách chọn tùy chọn trong trình đơn chính.

- 3 Hãy xem cấu trúc màn hình hiển thị để tùy chọn các thiết lập của TV.

Language	Lựa chọn ngôn ngữ hiển thị. (trừ ngôn ngữ Australia, New Zealand, Singapore, South Africa),
↓	
Mode Setting	Chọn Home Use sử dụng cho chế độ ở nhà.
↓	
Power Indicator	Thiết lập đèn báo nguồn. (Khi bạn chọn Home Use từ Mode Setting - Chỉ LED LCD TV)
↓	
Country	Chọn quốc gia hiển thị. (Chỉ Australia, New Zealand)
↓	
Time Zone	Chọn múi giờ (Chỉ Australia)
↓	
Auto Tuning	Tự động quét kênh và lưu lại.

! CHÚ Ý

- Các phím điều khiển chế độ DTV có thể không thực hiện được tùy thuộc vào môi trường phát sóng từng quốc gia. (chỉ DTV)
- Ở một số quốc gia truyền hình kỹ thuật số chưa được ổn định, một số chức năng DTV không thực hiện được phụ thuộc môi trường phát sóng kỹ thuật số. (chỉ DTV)

- 4 Khi thiết lập cơ bản thực hiện xong hãy nhấn **OK**.



CHÚ Ý

- Nếu bạn chưa thực hiện xong thiết lập ban đầu, nó sẽ xuất hiện bất cứ khi nào bạn bật TV.
- Hãy ngắt kết nối dây nguồn với ổ cắm, nếu bạn không sử dụng TV trong một thời gian dài.

Xem TV

- 1 Ở chế độ chờ Standby hãy nhấn **⏻ (POWER)** để bật TV.
- 2 Nhấn **INPUT** và chọn **Antenna**.
- 3 Tắt TV nhấn phím, **⏻ (POWER)**. TV trở về chế độ chờ Standby.

Điều khiển chương trình

Dò kênh tự động

Sử dụng chức năng này để tìm kiếm và lưu lại tất cả các chương trình thu được. Khi bạn kích hoạt chương trình tự động, tất cả các chương trình lưu trước đó sẽ bị xóa hết.

- 1 Nhấn phím **Home** để truy cập vào trình đơn hiển thị chính.
- 2 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **SETUP** (Thiết lập) sau đó nhấn phím **OK**.
- 3 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **Auto Tuning** (Tự động dò) sau đó nhấn phím **OK**.
- 4 Chọn **Start** để bắt đầu tự động quét chương trình và lưu lại.
- 5 Để kết thúc nhấn phím **EXIT**. Để trở lại màn hình trước đó nhấn phím **BACK**.

! CHÚ Ý

- Nếu TV dò được các chương trình đã bị khóa, bạn sẽ phải nhập mật khẩu để tiếp tục.
- Nếu muốn tiếp tục dò kênh tự động hãy chọn **Start** bằng cách nhấn các phím chuyển hướng. Sau đó nhấn phím **OK**, cách khác là chọn **Close**.
- **Automatic Numbering**: Quyết định liệu có sử dụng số chương trình phát bởi các trạm phát sóng để dò hay không (chỉ dùng cho hệ phát DTV)

Dò kênh bằng tay (chế độ kỹ thuật số) (Hệ DTV)

Dò kênh bằng tay giúp bạn dò và sắp xếp các kênh theo sở thích của bạn.

- 1 Nhấn phím **Home** để truy cập vào trình đơn hiển thị chính.
- 2 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **SETUP** sau đó nhấn phím **OK**.
- 3 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **Manual Tuning** sau đó nhấn phím **OK**.
- 4 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **DTV** sau đó nhấn phím **OK**.
- 5 Di chuyển tới kiểu kênh sau đó thêm hoặc xóa kênh.
- 6 Để kết thúc nhấn phím **EXIT**. Để trở lại màn hình trước đó nhấn phím **BACK**.

! CHÚ Ý

- Nếu TV dò được các chương trình đã bị khóa, bạn sẽ phải nhập mật khẩu để tiếp tục.

Dò kênh bằng tay (Tín hiệu analog)

Dò kênh bằng tay giúp bạn dò và sắp xếp các kênh theo sở thích của bạn.

- 1 Nhấn phím **Home** để truy cập vào trình đơn hiển thị chính.
- 2 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **SETUP** (Thiết lập) sau đó nhấn phím **OK**
- 3 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **Dò kênh bằng tay** sau đó nhấn phím **OK**.
- 4 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **TV** sau đó nhấn phím **OK**. (Chế độ DTV)
- 5 Nhấn phím chuyển hướng hoặc các phím số để chuyển tới các chương trình yêu thích đã lưu trước đó.
- 6 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới TV System. (Except for Australia)
- 7 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới **V/UHF hoặc Cáp**.
- 8 Nhấn phím chuyển hướng hoặc các phím số để chuyển tới các chương trình yêu thích đã lưu trước đó.
- 9 Nhấn phím chuyển hướng và bắt đầu tìm kiếm.
- 10 Nhấn phím chuyển hướng và chuyển tới **Store (Lưu lại)** sau đó nhấn phím **OK**.
- 11 Để kết thúc nhấn phím **EXIT**. Để trở lại màn hình trước đó nhấn phím **BACK**.

! CHÚ Ý

- Nếu TV dò được các chương trình đã bị khóa, bạn sẽ phải nhập mật khẩu để tiếp tục.
- **BG** : PAL B/G (New Zealand / South Africa / Singapore / Indonesia / Israel / Malaysia / Vietnam / Asia)
- **DK** : PAL D/K (New Zealand / South Africa / Singapore / Indonesia / Israel / Malaysia / Vietnam / Asia)
- **I** : PAL I/II (New Zealand / South Africa / Singapore / Indonesia / Israel / Malaysia / Vietnam / Asia)
- **B/B** : Australia=
- **M** : NTSC-M (South Africa / Indonesia / Israel / Malaysia / Vietnam / Asia)
- Để lưu các kênh khác lặp lại bước 6-10.

Gán tên chương trình

Bạn có thể gán tên có 5 ký tự cho mỗi chương trình.

- 1 Nhấn phím **Home** để truy cập vào trình đơn hiển thị chính.
- 2 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **SETUP** sau đó nhấn phím **OK**.
- 3 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **Dò kênh bằng tay** sau đó nhấn phím **OK**.
- 4 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **TV**. (Chế độ DTV)
- 5 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **Name** sau đó nhấn phím **OK**.
- 6 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới mục lựa chọn và gán tên chương trình bạn thích. Bạn có thể dùng các ký tự từ A đến Z, các số từ 0 đến 9, +/- và các ký tự trống, sau đó nhấn phím **OK**.
- 7 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **Close** sau đó nhấn phím **OK**.
- 8 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **Store** sau đó nhấn phím **OK**
- 9 Để kết thúc nhấn phím **EXIT**. Để trở lại màn hình trước đó nhấn phím **BACK**.

Tinh chỉnh

Bình thường việc tinh chỉnh chỉ cần thiết khi tín hiệu quá xấu.

- 1 Nhấn phím **Home** để truy cập vào trình đơn hiển thị chính.
- 2 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **SETUP** sau đó nhấn phím **OK**.
- 3 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **Dò kênh bằng tay** sau đó nhấn phím **OK**.
- 4 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **TV**. (Chế độ DTV)
- 5 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **Fine**.
- 6 Tinh chỉnh để đem lại chất lượng hình ảnh âm thanh tốt nhất.
- 7 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **Store** (Lưu lại) nhấn phím **OK**
- 8 Để kết thúc nhấn phím **EXIT**. Để trở lại màn hình trước đó nhấn phím **BACK**.

Chỉnh sửa chương trình

Khi số chương trình bị bỏ qua, nghĩa là không thể lựa chọn nút **P ▲ ▼** khi xem TV.

Nếu bạn muốn chọn chương trình bị bỏ, hãy nhập trực tiếp số kênh bằng phím số hoặc chọn trong menu Programme edit. Chức năng này cho phép bạn bỏ qua chương trình đã lưu. Bạn có.

Bạn có thể thay đổi số chương trình bằng cách dùng chức năng di chuyển "Move", nếu không được đánh dấu, khi bạn bắt đầu dò kênh tự động (Chỉ chế độ DTV).

- 1 Nhấn phím **Home** để truy cập vào trình đơn hiển thị chính.
- 2 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **SETUP** sau đó nhấn phím **OK**.
- 3 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **Sửa chương trình**, nhấn phím **OK**.
- 4 Nhấn phím chuyển hướng để chọn chương trình đã lưu hay bỏ qua.
- 5 Để kết thúc nhấn phím **EXIT**. Để trở lại màn hình trước đó nhấn phím **BACK**.

Chế độ DTV/RADIO

Bỏ qua một chương trình

- 1 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới mục chọn chương trình bỏ qua.
- 2 Nhấn phím màu xanh để bật số chương trình.
- 3 Nhấn phím màu xanh để thoát ra.

! CHÚ Ý

- Khi chương trình bị bỏ qua, những chương trình bị bỏ qua sẽ hiển thị màu xanh và không thể chọn nó bằng phím **P ▲ ▼** khi xem TV.
- Nếu bạn muốn chọn chương trình bị bỏ qua, hãy nhấn trực tiếp số chương trình bằng các phím số hoặc chọn trong Sửa chương trình hoặc EPG (Lịch phát sóng điện tử).

Khóa chương trình

- 1 Chọn chương trình cần khóa.
- 2 Bật chương trình đó sang màu vàng.
- 3 Nhấn phím màu vàng để thoát ra.

! CHÚ Ý

- Có thể đăng ký như chương trình khóa ngay cả khi chức năng **Hệ thống khóa** tắt.

Ở chế độ TV

Xóa một chương trình

- 1 Nhấn nút điều hướng và lựa chọn số kênh của chương trình để xóa.
- 2 Nhấn nút đỏ để bật số chương trình.

! CHÚ Ý

- Chương trình đã chọn sẽ bị xóa, tất cả các chương trình sau sẽ được di chuyển lên.

Di chuyển chương trình

- 1 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới mục chọn chương trình cần di chuyển.
- 2 Bật chương trình đó sang màu xanh.
- 3 Nhấn phím màu xanh để thoát ra.

Bỏ qua một chương trình

- 1 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới mục chọn chương trình bỏ qua.
- 2 Nhấn phím màu xanh để bật số chương trình.
- 3 Nhấn phím màu xanh để thoát ra.

! CHÚ Ý

- Khi chương trình bị bỏ qua, những chương trình bị bỏ qua sẽ hiển thị màu xanh và không thể chọn nó bằng phím **P ▲ ▼** khi xem TV.
- Nếu bạn muốn chọn chương trình bị bỏ qua, hãy nhấn trực tiếp số chương trình bằng các phím số hoặc chọn trong Sửa chương trình hoặc EPG (Lịch phát sóng điện tử).

Khóa chương trình

- 1 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới mục chọn chương trình cần khóa.
- 2 Nhấn phím màu vàng để bật số chương trình
- 3 Nhấn phím màu vàng để thoát ra

! CHÚ Ý

- Có thể đăng ký như chương trình khóa ngay cả khi chức năng **Hệ thống khóa tất**.

Chọn chương trình yêu thích

- 1 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới mục chọn chương trình yêu thích.
- 2 Nhấn phím **FAV** để thêm chương trình vào danh sách các chương trình yêu thích.
- 3 Nhấn phím **FAV** để thoát ra.

Chọn nhóm chương trình yêu thích

- 1 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới mục chọn chương trình yêu thích.
- 2 Nhấn phím **Q.MENU** để hiển thị cửa sổ trình đơn, ta có thể thay đổi nhóm chương trình yêu thích.
- 3 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới mục chọn chương trình yêu thích và nhấn phím **OK**.

Chọn danh sách chương trình

Bạn có thể kiểm tra các chương trình đã lưu trong bộ nhớ bằng cách hiển thị danh sách chương trình.

Hiển thị danh sách chương trình

- 1 Nhấn phím **LIST** to để hiển thị danh sách chương trình.
- 2 Nhấn phím màu xanh chọn chỉnh sửa chương trình.

! CHÚ Ý

- Bạn có thể tìm thấy một số chương trình màu xanh. Chương trình đã được thiết lập bị bỏ qua khi cài đặt chương trình tự động hoặc trong chế độ đặt chương trình.
- Một số chương trình với số kênh hiển thị trong danh sách chương trình cho thấy không có tên đài phát nào được đăng ký.

Chọn một chương trình trong danh sách

- 1 Nhấn phím dịch chuyển tới mục chọn chương trình.
- 2 Nhấn phím **OK** để chọn số chương trình.

! CHÚ Ý

- Nhấn phím **TV/RAD** chế độ Digital TV. (Các chế độ sẽ chuyển đổi giữa TV, DTV, và Radio từ các chương trình bạn đang xem).

Đánh dấu trang danh sách chương trình

- 1 Nhấn phím **P ▲ ▼** để dịch chuyển trang chương trình.
- 2 Nhấn phím **LIST** để quay về chế độ xem TV bình thường.

Hiện thị danh sách chương trình yêu thích

- 1 Nhấn phím **FAV** chọn danh sách chương trình yêu thích.
- 2 Nhấn **EXIT** để thoát ra.

Phím bấm	Chức năng
Nút xanh	Đặt chương trình
Nút vàng	Các kênh hiện thời được đăng ký/ hủy bỏ như những kênh được yêu thích trong nhóm đã lựa chọn.
OK	Chọn chương trình để xem
< >	Thay đổi nhóm chương trình .

EPG (Lịch phát sóng điện tử) (Chế độ KTS)

Chức năng này không thực hiện được ở New Zealand.

- Hình ảnh dưới đây chỉ mang tính minh họa.

Trong hệ thống có lịch phát sóng điện tử (EPG) qua đó bạn có thể chuyển qua tất cả các tùy chọn hiển thị có thể thực hiện được.

Chức năng EPG cung cấp các thông tin như: danh sách các chương trình, thời gian bắt đầu và kết thúc của tất cả các dịch vụ sẵn có. Ngoài ra còn có các thông tin chi tiết về các chương trình thường có ở EPG (Số lượng chi tiết các chương trình khác nhau, phụ thuộc vào các đài phát cụ thể).

Chức năng này có thể sử dụng chỉ khi thông tin EPG được phát bởi các đài phát.

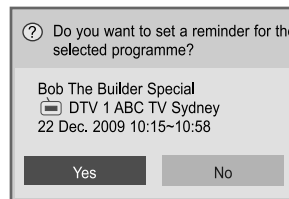
Chức năng EPG hiển thị chi tiết các chương trình cho 8 ngày tiếp theo. Bạn phải thiết lập chức năng Clock ở trình đơn **Time**, trước khi sử dụng chức năng EPG.



- Nhấn phím **INFO** để hiển thị thông tin chương trình hiện thời.

	Hiển thị chương trình TV hoặc DTV.
	Hiển thị chương trình Radio.
	Hiển thị chương trình MHEG.
	Hiển thị chương trình HE-AAC.
	Tỷ lệ khung hình các chương trình phát.
	Tỷ lệ khung hình các chương trình phát.
	Hiển thị chương trình Teletext.
	Hiển thị chương trình phụ đề.
	Hiển thị chương trình Scramble.
	Hiển thị chương trình Dolby Digital.
	Hiển thị chương trình Dolby Digital PLUS.
576i/p, 720p, 1080i/p : Độ phân giải các chương trình phát.	

>	Xem các chương trình tiếp theo.
^ v	Xem các chương trình khác.



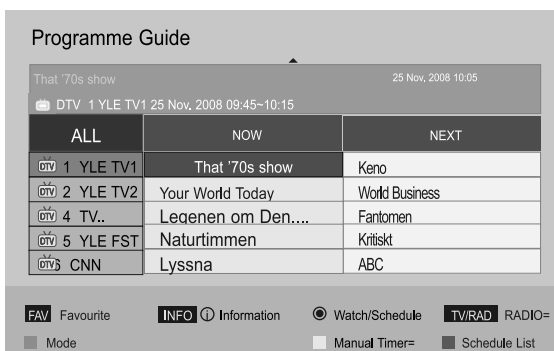
OK	Xuất hiện hộp thoại xác nhận thiết lập.
<>	Chọn chế độ thiết lập Timer Remind.

Bật/ Tắt chức năng EPG

- Nhấn **GUIDE** để Bật/ Tắt chức năng EPG.

Chọn chương trình

- Nhấn phím chuyển hướng hoặc P ^ v để chọn chương trình.



Chế độ chỉ dẫn NOW/NEXT

Bạn có thể xem các chương trình đã phát và một danh mục các chương trình theo sau.

Nút bấm	Chức năng
Phím màu đỏ	Thay đổi chế độ EPG.
Phím màu vàng	Chế độ Bộ định thời thủ công
Phím màu xanh	EChế độ nhậ Danh sách lịch trình
OK	Khi 'Now' được chọn, sẽ di chuyển tới chương trình đã chọn và EPG tắt. Khi 'Next' được chọn, trình đơn xuất hiện.
< >	Chọn chương trình hiện thời, tiếp theo.
^ v	Chọn chương trình phát.
P ^ v	Lật trang lên/xuống.
GUIDE	
	Tắt EPG.
BACK	
EXIT TV/RAD	Chọn chương trình DTV or RADIO
INFO	Bật / tắt thông tin chi tiết.

Chế độ ghi nhớ 8 ngày

Nút bấm	Chức năng
Phím màu đỏ	Thay đổi chế độ EPG.
Phím màu xanh	Nhập thiết lập ngày.
Phím màu vàng	Nhập Bộ định thời thủ công
Phím màu xanh	Nhập Danh sách lịch trình .
OK	Khi chương trình phát hiện thời được chọn, nó chuyển tới chương trình đã chọn và chức năng EPG hiển thị. Khi chương trình phát ngày tiếp theo được chọn, một hộp thoại xuất hiện.
< >	Chọn chương trình.
^ v	Chọn chương trình phá
P ^ v	Page Up/Down (Lên/Xuống)
GUIDE	
	Tắt chức năng EPG.
BACK	
EXIT TV/RAD	chọn DTV hoặc RADIO Programme.
INFO	Bật / tắt thông tin chi tiết.

Thay đổi ngày

Nút bấm	Chức năng
Phím màu xanh v	Tắt chế độ thiết lập ngày.
BACK	
OK	Thay đổi ngày được chọn.
< >	Chọn ngày.
GUIDE	
EXIT	Tắt chức năng EPG.

Chức năng mở rộng

Nút bấm	Chức năng
GUIDE	Bật tắt trang thông tin chi tiết.
^ v	Text Up/Down.
GUIDE	
EXIT	Tắt chức năng EPG.

Thiết lập chế độ lưu ý

Nút bấm	Chức năng
BACK	Tắt chế độ Bộ định thời thủ công .
^ v	Chọn thiết lập chức năng lưu ý.
< >	Chọn Thời gian bắt đầu , chương trình.
OK	Lưu lại Timer Remind.

Danh sách sắp xếp

Nếu bạn tạo một danh sách liệt kê thì chương trình liệt kê sẽ hiển thị trong thời gian đã sắp xếp ngay cả khi bạn đang xem một chương trình khác cùng thời điểm.

Nút bấm	Chức năng
Phím màu vàng	Thay đổi chế độ Bộ định thời thủ công
Phím màu xanh GUIDE	Thay đổi Guide mode.
BACK	Tắt Schedule List (Danh sách lịch trình)
OK	Chọn tùy chọn thích hợp (Sửa đổi/Xóa/Xóa tất cả).
^ v	Chọn chương trình
P ^ v	Page Up/Down (Lên/Xuống)

MHEG (Mã hóa thông tin đa phương tiện và siêu phương tiện) (Chế độ KTS)

Chức năng này không thực hiện được ở một số nước.

TV có chức năng truy cập phát sóng Teletext, chức năng này tiện lợi trong một số trường hợp như chữ, đồ họa.

Chức năng Teletext có thể truy cập các dịch vụ Teletext đặc biệt và cụ thể mà phát sóng Teletext.

Teletext không có dịch vụ số

- 1 Nhấn phím số hoặc phím **P** ^ v để chọn dịch vụ số phát sóng Teletext.
- 2 Theo chỉ dẫn trên Teletext và chuyển các bước tiếp theo bằng các nhấn phím **TEXT**, **OK**, các phím chuyển hướng, **Đỏ**, **Xanh**, **Vàng**, **Xanh da trời** hoặc **Số**.
- 3 Để thay đổi dịch vụ Teletext, hãy chọn dịch vụ khác bằng các phím số hoặc phím **P** ^ v .



Teletext có dịch vụ số

- 1 Nhấn phím số hoặc phím **P** ^ v để chọn dịch vụ phát sóng teletext.
- 2 Nhấn phím **TEXT** hoặc các phím màu để bật chức năng teletext.
- 3 Theo chỉ dẫn trên Teletext và chuyển các bước tiếp theo bằng các nhấn phím **TEXT**, **OK**, các phím chuyển hướng, **Đỏ**, **Xanh**, **Vàng**, **Xanh da trời** hoặc **Số**.
- 4 Nhấn phím **TEXT** hoặc các phím màu để tắt chức năng teletext và quay về chế độ xem TV bình thường.

Một số dịch vụ có thể cho phép bạn truy cập dịch vụ text bằng cách nhấn phím **Đỏ**.



Chức năng này chỉ thực hiện được ở New Zealand.

- Tại New Zealand, nhấn phím Guide sẽ hiển thị MHEG EPG cung cấp bởi New Zealand xuất hiện trên màn hình.

Hệ thống này đã có MHEG (Multimedia and hypermedia information coding expert group) qua đó bạn có thể chuyển qua tất cả các tùy chọn hiển thị có thể thực hiện được.



- Nhấn phím **INFO** để hiển thị thông tin chương trình hiện thời.

	Hiển thị chương trình TV hoặc DTV.
	Hiển thị chương trình Radio.
	Hiển thị chương trình MHEG.
	Displayed with a HE-AAC Programme.
	Tỷ lệ khung hình các chương trình phát.
	Tỷ lệ khung hình các chương trình phát
	Hiển thị chương trình Teletext.
	Hiển thị chương trình phụ đề.
	Hiển thị chương trình Scramble.
	Hiển thị chương trình Dolby Digital.
	Hiển thị chương trình Dolby Digital PLUS.
576i/p, 720p, 1080i/p : Độ phân giải các chương trình phát	

Bật/ tắt MHEG

- 1 Nhấn GUIDE để bật / tắt MHEG.

Chọn chương trình

- 1 Nhấn phím chuyển hướng để xem thông tin các chương trình phát.
- 2 Nhấn phím chuyển hướng để thay đổi các kênh yêu thích.
- 3 Nhấn **OK** để chuyển MHEG sau khi đã chọn kênh.



Danh sách chương trình

Nút bấm	Chức năng
^ v	Chọn thông tin chương trình phát.
< >	Chọn kênh.
Phím màu vàng	Thay đổi Next Week hoặc Previous Day.
Phím màu xanh	Thay đổi Next Day hoặc Today.
OK	MHEG sẽ thoát ra sau khi kênh được chọn.
GUIDE	Thay đổi Now/Next mode.
BACK	Tắt MHEG.
INFO	Bật / tắt thông tin chi tiết.

Chế độ hướng dẫn Now/Next

Bạn có thể xem kênh được phát và một kênh trong danh sách.

Nút bấm	Chức năng
^ v	Chọn kênh mong muốn.
OK	MHEG sẽ thoát ra sau khi kênh được chọn.
GUIDE	Thay đổi Listing mode.
BACK	Tắt MHEG.
INFO	Bật / tắt thông tin chi tiết.

Sử dụng các chức năng tùy chọn

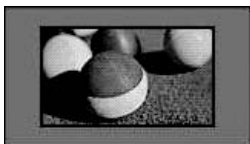
Điều chỉnh kích thước hình ảnh

Để thay đổi hình ảnh hiển thị ở các khung hình khác nhau hãy nhấn **RATIO** khi đang xem TV.

! CHÚ Ý

- Bạn có thể thay đổi kích thước hình ảnh bằng cách nhấn phím **Q. MENU** hoặc truy cập **Aspect Ratio** trên trình đơn Picture.
- Thiết lập phóng hình (**Zoom Setting**), chọn **14:9**, **Zoom** và **Cinema Zoom** trên Ratio Menu. Sau khi hoàn thành **Zoom Setting**, sẽ hiển thị về **Q.Menu**.
- Bạn chỉ có thể chọn tỷ lệ 4:3, 16:9 (Rộng), 14:9, Zoom/Cinema Zoom ở Component mode.
- Bạn chỉ có thể chọn tỷ lệ 4:3, Original, 16:9 (Wide), 14:9, Zoom/Cinema Zoom ở HDMI mode.
- Bạn chỉ có thể chọn tỷ lệ 4:3, 16:9 (Wide) chỉ ở chế độ RGB-PC, HDMI-PC.
- Ở chế độ DTV/HDMI/Component (trên 720 dpi), **Chỉ quét** mới có tác dụng.
- Ở chế độ DTV 576p, **Chỉ quét** mới có tác dụng ở các nước Australia/New Zealand.

- **16:9**: Điều chỉnh hình ảnh phù hợp với chiều ngang màn hình.



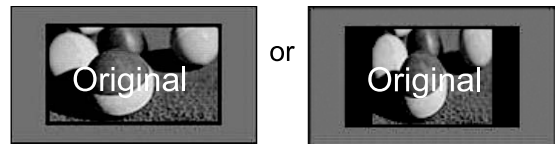
- **Chỉ quét**: Hình ảnh kích thước hiện thời không cần khử các phần góc hình ảnh.



! CHÚ Ý

- Nếu bạn chọn **Chỉ quét**, bạn có thể thấy hình ảnh bị nhiễu ở các cạnh tín hiệu hiện thời.

- **Góc**: Khi TV nhận tín hiệu màn hình rộng, nó sẽ tự động thay đổi theo định dạng phát.



- **Full Wide(Chỉ ở DTV)**: Khi TV nhận tín hiệu màn hình rộng, bạn phải điều chỉnh hình ảnh theo chiều ngang hoặc chiều dọc theo tỷ lệ cân xứng để hình ảnh rộng toàn màn hình. Video định dạng 4:3 and 14:9 phù hợp với chế độ hiển thị toàn màn hình mà hình ảnh không bị biến dạng qua đầu vào DTV.



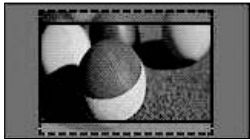
- **4:3**: Thay đổi hình ảnh tỷ lệ tiêu chuẩn 4:3 hình ảnh không bị méo.



- **14:9** : Bạn có thể xem hình ảnh định dạng 14:9 hoặc chương trình TV thông thường ở chế độ 14:9.
Màn hình 14:9 xem giống như tỷ lệ 4:3, nhưng phóng to bên trên và bên dưới.



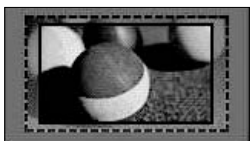
- **Zoom**: Phóng to hình ảnh vừa khít màn hình. Phía trên và dưới hình ảnh sẽ bị xén bớt.



! CHÚ Ý

- Nếu bạn muốn truy cập **Aspect Ratio** nhanh. Nhấn phím chuyển hướng để co giãn hình ảnh theo chiều đứng.
- Nhấn phím chuyển hướng để trung tâm hình ảnh lên, xuống.

- **Cinema Zoom** : Điều chỉnh hình ảnh theo tỷ lệ màn hình rộng 2.35:1.
• Để thay đổi tỷ lệ hình ảnh hãy nhấn phím chuyển hướng và phạm vi điều chỉnh từ 1 đến 16.
• Để thay đổi trung tâm hình ảnh lên xuống, nhấn các phím chuyển hướng.



! CHÚ Ý

- Nếu bạn phóng to hay thu nhỏ hình ảnh, hình ảnh có thể bị biến dạng.

Thay đổi chế độ AV

Mỗi chế độ AV đều có thiết lập âm thanh và hình ảnh tùy chọn

Nhấn phím **AV MODE** nhiều lần để chọn chế độ thích hợp.

Chế độ	Chức năng
Off (tắt)	Thay đổi thiết lập tùy chọn trước đó.
Cinema hoặc THX Cinema	Sử dụng thiết lập âm thanh hình ảnh tối ưu hóa cho chế độ xem phim
Sport	Sử dụng thiết lập âm thanh hình ảnh tối ưu hóa cho chế độ xem thể thao
Game	Sử dụng thiết lập âm thanh hình ảnh tối ưu hóa cho chế các game. Khi chơi game video dùng PlayStation or Xbox, ta nên bật chế độ Game Khi ở chế độ Game chức năng liên quan chất lượng hình ảnh sẽ được tối ưu hóa để chơi game.

! CHÚ Ý

- Nếu bạn chọn **Tắt** ở chế độ AV, hình ảnh bạn thiết lập ban đầu sẽ được chọn.

Sử dụng danh sách đầu vào

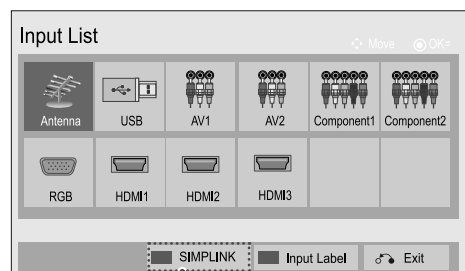
Chọn đầu vào

- 1 Nhấn phím **INPUT** truy cập danh sách đầu vào.
- Các thiết bị đã kết nối sẽ hiển thị trên mỗi đầu vào.

! CHÚ Ý

- Bạn cũng có thể truy cập danh sách nguồn vào bằng cách chọn **INPUT** ở menu chính.

- 2 Nhấn các phím chuyển hướng để lên xuống danh sách nguồn vào và nhấn **OK**.
• Hình ảnh dưới đây chỉ mang tính minh họa.



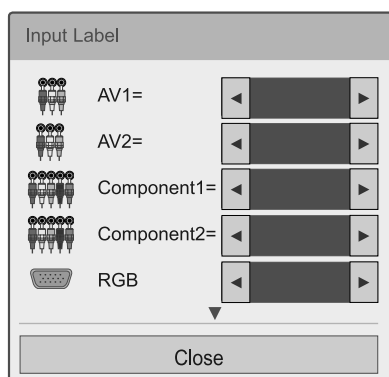
(Chỉ LCD TV/LED LCD TV)

Nguồn vào	Chức năng
Antenna	Chọn khi xem TV. (Chỉ DTV : Chọn khi xem DTV/ TV/RADIO.)
USB	Chọn khi sử dụng USB tùy thuộc vào kết nối.
AV	Chọn khi xem VCR hoặc các thiết bị ngoại vi.
Component	Chọn khi sử dụng DVD hoặc đầu thu KTS tùy thuộc vào kết nối.
RGB	Chọn khi sử dụng PC phụ thuộc vào kết nối.
HDMI	Chọn khi dùng DVD, PC hoặc đầu thu KTS phụ thuộc vào kết nối.

Các nguồn đầu vào đã kết nối hiển thị màu đen và ngắt kết nối hiển thị màu xanh.
 - Để thêm nhãn đầu vào nhấn màu xanh.
 Bạn có thể dễ dàng xác nhận các thiết bị đã kết nối với nguồn vào khác.
 - Để truy cập SIMPLINK, nhấn phím màu đỏ.
 Nếu chọn "**SIMPLINK và On**", the pop-up window for the HDMI input will not display.
 (Only LCD TV/LED LCD TV)

Thêm nhãn đầu vào

Để có thể xác định được dễ dàng các thiết bị kết nối với mỗi nguồn đầu vào, bạn hãy thêm nhãn đầu vào.



- 1 Nhấn phím **INPUT** để truy cập nguồn vào.
- 2 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới trong số các nhãn đầu vào.
- 3 Nhấn phím **Blue**.
- 4 Nhấn phím chuyển hướng chuyển tới một trong số các nhãn đầu vào và nhấn **OK**.
- 5 Để kết thúc nhấn phím **Close**. Để quay trở lại màn hình trước đó nhấn phím **BACK**.

Khóa phím trên TV (Khóa trẻ em)

Chức năng khóa phím TV để phòng tránh sự vận hành không mong muốn, và tránh gây tai nạn cho trẻ em.

- 1 Nhấn phím **Home** để truy cập menu chính.
- 2 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới **LOCK (Khóa)** và nhấn phím **OK**.
- 3 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới **Key Lock (Khóa phím)** và nhấn phím **OK**.
- 4 Chọn **On** kích hoạt chức năng khóa phím.
- Để hủy bỏ chọn **Tắt**.
- 5 Để kết thúc nhấn phím **EXIT**. Để quay trở lại

! CHÚ Ý

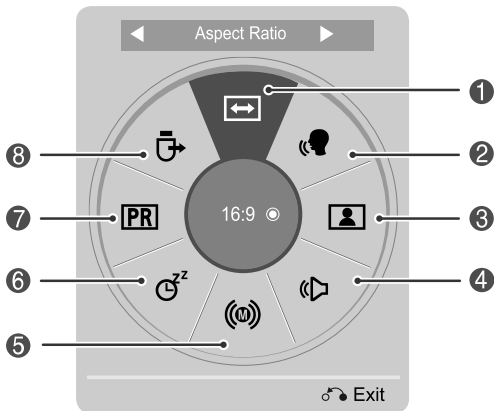
- TV đặt chương trình nhớ thiết lập cuối cùng sau khi bạn tắt TV.
- Nếu bật TV với chức năng **Key Lock** được kích hoạt, nhấn phím **0**, **INPUT**, **P ▲ v** hoặc các phím số trên điều khiển từ xa.
- Nếu nhấn phím bất kỳ trên TV khi chức năng khóa phím được kích hoạt **Key Lock(Khóa phím)** xuất hiện trên màn hình.

Sử dụng menu nhanh

Tối ưu hóa việc sử dụng các menu.

- 1 Nhấn phím **Q. MENU** để truy cập menu nhanh.
- 2 Nhấn các phím chuyển hướng để dịch chuyển tới các menu và nhấn **OK**.

- Hình ảnh dưới đây chỉ mang tính minh họa.



! CHÚ Ý

- Các menu sẵn có và tùy chọn có thể khác nguồn vào mà bạn đang sử dụng.
- 3 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới tùy chọn bạn muốn.
 - 4 Khi kết thúc, nhấn phím **Q. MENU**.

Menu	Chức năng
1 Aspect Ratio	Thay đổi kích thước hình ảnh (16:9, Just Scan, Original, Full Wide, 4:3, 14:9, Zoom, Cinema Zoom)
2 Clear Voice II	Bằng việc phân biệt phạm vi âm thanh của người với âm thanh khác, chức năng này giúp ta nghe tiếng của người tốt hơn.
3 Chế độ hình ảnh (Phụ thuộc vào model)	Thay đổi chế độ hình ảnh (Intelligent sensor, Vivid, Standard, APS, IX Cinema or Cinema, IX Bright Room, Sport, Game, IX Expert1, IX Expert2)
4 Sound Mode (Chế độ âm thanh)	Thay đổi chế độ âm thanh (Standard, Music, Cinema, Sport, Game)
5 Tiếng hay Ngôn ngữ	Thay đổi nguồn tiếng ra.
6 Bộ hẹn giờ ngủ	Hẹn giờ tắt.
7 Skip Off/On	Chọn Skip Off/On (Tắt/bật)
8 USB Device (Thiết bị USB)	Thoát USB khi USB đang kết nối.

Hỗ trợ khách hàng

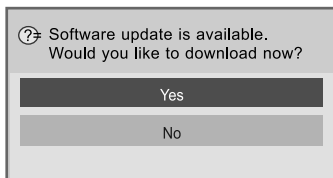
Kiểm tra hỗ trợ phần mềm

Để tải phần mềm thông qua hệ thống truyền phát tín hiệu số mặt đất.

- 1 Nhấn phím **Home** để truy cập menu chính.
- 2 Nhấn phím màu đỏ để chuyển tới **Customer Support** (Hỗ trợ khách hàng).
- 3 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới **Software Update (Cập nhật phần mềm)**.
- 4 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới **On** và nhấn phím **OK**.
 - Nếu bạn chọn **On**, sẽ hiển thị hộp thoại thông báo xác nhận cho người sử dụng chú ý phần mềm mới đã được tìm thấy.
- 5 Khi kết thúc, nhấn phím **EXIT**. Nhấn **BACK** để quay trở lại màn hình trước đó.

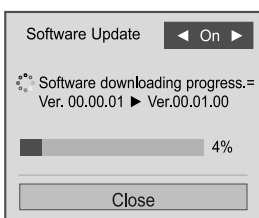
Thiết lập cập nhật phần mềm “Software Update”

- Thỉnh thoảng, trên màn hình TV sẽ hiển thị truyền dẫn thông tin phần mềm kỹ thuật số đã cập nhật.

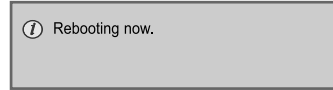


- Simple Update : Dòng dữ liệu cập nhật hiện thời.

- Quá trình tải dữ liệu bắt đầu khi chọn "Yes". Trong lúc này, cửa sổ quá trình dữ liệu không hiển thị nữa.
- Ta có thể kiểm tra quá trình tải File ở menu Software Update (Cập nhật phần mềm).



- TV sẽ khởi động lại khi quá trình cập nhật hoàn thành.



! CHÚ Ý

- Trong quá trình tải dữ liệu bạn phải chú ý:
 - Nguồn TV luôn bật.
 - Ăng ten luôn kết nối.
 - Sau khi cập nhật phần mềm, bạn có thể xác nhận phiên bản phần mềm ở menu Software Update
 - Quá trình tải phần mềm có thể mất nhiều tiếng, vì vậy nguồn điện phải luôn luôn bật.
 - Phần mềm chỉ được tải ở chế độ chờ Standby hoặc chế độ MUX với Dịch vụ cập nhật phần mềm. Quá trình tải phần mềm dừng lại khi rút dây nguồn hoặc khi xem MUX không có
 - Khi quay trở về chế độ chờ Standby hoặc MUX với Software Update Service, quá trình tải sẽ tiếp tục từ lúc quá trình bị dừng.

Kiểm tra hình ảnh/ âm thanh

Kiểm tra hình ảnh và âm thanh.

- 1 Nhấn **Home** để truy cập menu chính.
- 2 Nhấn phím màu đỏ để chuyển tới **Customer Support (Hỗ trợ khách hàng)**.
- 3 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới **Kiểm tra hình ảnh hoặc Kiểm tra âm thanh**.
- 4 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới **Yes** và nhấn **OK**.
- 5 Khi kết thúc, nhấn phím **EXIT**. Nhấn **BACK** để quay trở lại màn hình trước đó.

Thông tin dịch vụ và sản phẩm

Để kiểm tra thông tin dịch vụ và sản phẩm.

- 1 Nhấn phím **Home** để truy cập menu chính.
- 2 Nhấn phím màu đỏ để chuyển tới **Customer Support (Hỗ trợ khách hàng)**.
- 3 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới **Product/Service Info..**(Thông tin sản phẩm/sp) Bạn có thể kiểm tra thông tin dịch vụ và sản phẩm căn cứ vào model sản phẩm của bạn.
- 4 Khi kết thúc, nhấn phím **EXIT**. Nhấn **BACK** để quay trở lại màn hình trước đó.

Kiểm tra tín hiệu

Để xem các thông tin: Nhà sản xuất, Model/ Type, số Serial và phiên bản phần mềm.

- 1 Nhấn phím **Home** để truy cập menu chính.
- 2 Nhấn phím màu đỏ để chuyển tới **Customer Support (Hỗ trợ khách hàng)**.
- 3 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới **Signal Test (Kiểm tra tín hiệu)**.
- 4 Nhấn **OK**.
- Nhà sản xuất, Model/Type, phiên bản phần mềm và thông tin các kênh.
- 5 Khi kết thúc nhấn **EXIT**. Nhấn **BACK** để quay lại màn hình trước đó.



CHÚ Ý

- Chức năng này hiển thị thông tin và độ mạnh tín hiệu của *MUX.
- Chức năng này hiển thị thông tin và tên dịch vụ MUX đã chọn.
(*MUX: A higher directory of channels in digital broadcasting (a single MUX contains multiple channels.))

Hình ảnh 3D

(Áp dụng cho model 42/50PW35**, 42/50PW45**, 50/60PZ55**, 32/42/47/55LW45**)

Công nghệ 3D

TV này có thể hiển thị hình ảnh 3D khi có truyền hình 3D hoặc khi TV kết nối với thiết bị tương thích như Blu-ray 3D Player. Bạn cần phải có các thiết bị như vậy để xem TV 3D. TV 3D hiển thị 2 hình ảnh riêng biệt định dạng cho mỗi mắt. Để xem được hình ảnh 3D bạn phải đeo kính 3D.



CẢNH BÁO

- Khi xem hình ảnh 3D, bạn nên duy trì ở khoảng cách tối thiểu là gấp 2 lần độ rộng của TV. Hơn nữa, hình ảnh 3D không hiển thị nếu bạn nằm để xem TV (For LED LCD TV).
- Nếu bạn xem hình ảnh 3D quá gần hoặc trong một thời gian dài, nó sẽ ảnh hưởng không tốt tới mắt.
- Khi xem TV hoặc chơi game kết hợp hình ảnh 3D bằng kính 3D trong thời gian dài có thể làm mắt mỏi, đau hoặc căng thẳng. Nếu mắt bạn bị mỏi, đau, thậm trí bạn cảm thấy căng thẳng hãy dừng xem TV và nghỉ ngơi thư giãn.
- Nhưng phụ nữ mang thai, trẻ em hoặc những người có vấn đề về tim nên hạn chế xem TV 3D.
- Một số hình ảnh 3D có thể làm bạn phải tập trung theo những hình ảnh hiển thị. Vì vậy để không ảnh hưởng tới mắt bạn không được xem TV 3D gần những vật thể dễ vỡ.
- Trẻ em dưới 5 tuổi không được xem TV 3D. Nó có thể ảnh hưởng tới phát triển thị lực của trẻ.
- Cảnh báo với những người bị tai biến: Một số người xem có thể bị nhồi máu cơ tim hoặc động kinh khi vào những tình huống do ánh sáng hoặc hình ảnh trên TV quá chói. có thể. Nếu bạn hoặc bất cứ một ai trong gia đình của bạn có tiền sử về bệnh động kinh hay nhồi máu cơ tim, hãy nhờ sự tư vấn của bác sĩ trước khi xem TV 3D.

Một triệu chứng bệnh có thể xảy ra trong những điều kiện khó xác định mà không phải là tiền sử trước đó. Nếu bạn gặp những trường hợp như vậy hãy dừng xem TV 3D ngay lập tức và nhờ tư vấn của bác sĩ: Hoa mắt, đau đầu, chóng mặt, buồn nôn.... Cha mẹ nên giám sát con cái để tránh bị ảnh hưởng của việc xem TV 3D.

- Để giảm thiểu các tình huống đó hãy thực hiện theo những nguyên tắc sau:
 - » Không xem TV 3D quá lâu.
 - » Với những người có thị lực ở mỗi mắt khác nhau, nên xem TV sau khi đã đo thị lực chuẩn xác.
 - » Không ngồi quá gần với TV.
 - » Không xem TV 3D khi đang mệt mỏi, tránh xem TV 3D trong một thời gian dài.
 - » Phải đeo kính 3D để xem TV 3D.
 - » Một số người xem có thể cảm thấy mắt phương hướng chóng mặt sau khi xem TV 3D, vì vậy sau khi xem TV 3D, hãy ngồi nghỉ ngơi trước khi đi lại.

! CHÚ Ý

- Để xem TV 3D, bạn phải đeo kính 3D. Để cho hình ảnh tốt nhất, bạn nên sử dụng kính 3D của LG. Hình ảnh 3D có thể không hiển thị đúng khi sử dụng loại kính 3D khác. Hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng kính 3D.
- Sau khi bật nguồn cho TV, TV sẽ mất vài giây để định lại kích thước.
- Sẽ mất một lúc để bạn xem được hình ảnh 3D nếu bạn quay về hướng TV và sau đó lại nhìn lại chương trình 3D.
- Nếu có vật cản giữa TV và kính 3D, hình ảnh 3D có thể hiển thị không đúng.
- Không sử dụng TV quá gần với các thiết bị điện tử khác và tủ lạnh.
- Ở chế độ Analogue TV, hình ảnh 3D không hiển thị.
- Khi xem hình ảnh 2D, bạn phải bỏ kính 3D. Nếu bạn xem hình ảnh 2D bằng kính 3D, hình ảnh sẽ bị nhiễu.

Khi sử dụng kính 3D

! CHÚ Ý

- Kính 3D được bán riêng. Tham khảo hướng dẫn sử dụng kính 3D.
- Không dùng kính 3D thay thế cho các loại kính khác.
- Không để kính 3D ở những nơi có nhiệt độ cao hoặc quá lạnh.
- Không dùng các vật khác đập lên kính 3D.
- Thấu kính 3D rất dễ vỡ, vì vậy khi lau kính hãy dùng vải mềm. Hãy làm sạch bụi bẩn trước khi dùng vải mềm làm sạch kính.

Khoảng cách hiển thị 3D

(Dùng cho TV Plasma)

Kích thước, góc nhìn và khoảng cách có thể thay đổi.

Khoảng cách hiển thị	2 m - 10 m
Góc nhìn	120 ° (Khi khoảng cách hiển thị là 2 m)

Xem hình ảnh 3D

- Hình ảnh chỉ mang tính minh họa.

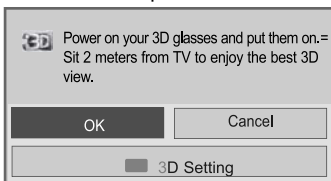
Chế độ 3D xem hình ảnh 3D

- Xem video 3D hoặc chọn kênh 3D (chế độ 2D tới 3D đều dùng được với tất cả các nội dung).
- Nhấn 3D và chọn trên màn hình.

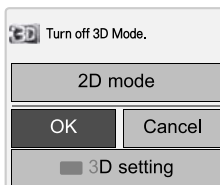


* Chú ý : Chế độ 3D sẽ tự động bật khi đường vào là HDMI khi đầu blurây 3D chạy.

- Nhấn OK trên hộp thoại hiển thị.



- Tắt chế độ 3D, nhấn 3D và chọn OK.

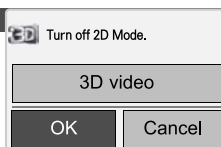


Chế độ 2D cho hình ảnh 3D.

- Nhấn 3D video hoặc chọn kênh 3D.
- Nhấn 3D và chọn các kiểu hiển thị trên

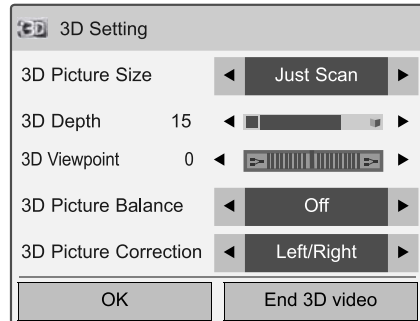


- Để tắt chế độ 2D, nhấn phím 3D và chọn OK.

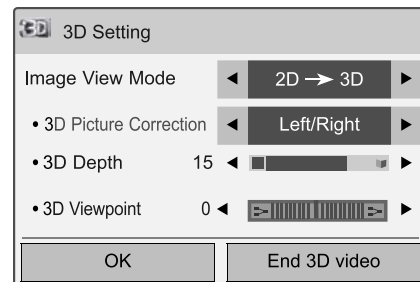


Sử dụng menu tùy chọn nhanh.

- Nhấn **Cài đặt 3D (3D SETTING)**.
- Sử dụng các tùy chọn sau khi xem hình ảnh 3D.



or



(Tùy thuộc vào từng model)

Nút bấm	Chức năng
Kích thước hình ảnh 3D	Điều chỉnh các góc ảnh và căng đầy màn hình ở chế độ 3D.
Độ sâu 3D	Điều chỉnh khoảng cách giữa các đối tượng và hình nền của hình ảnh nổi bật bằng hiệu ứng 3D ở chế độ 2D và 3D.
Điểm xem 3D	Đưa hình ảnh (cả đối tượng và nền) lên trên hoặc xuống dưới hiệu ứng 3D ở chế độ 3D.
Cân bằng hình ảnh 3D	Điều chỉnh màu sắc và ánh sáng khác nhau giữa trái và phải của hình ảnh ở chế độ 3D.
Làm đúng Hình ảnh 3D	Thay đổi cấp độ hình ảnh bên trái và bên phải ở chế độ 3D.
Chế độ xem hình ảnh 3D	Chọn 2D → 3D hoặc 3D → 2D

**CẢNH BÁO**

- Một số menu không hoạt động khi xem TV ở chế độ 3D.
- Nếu dùng hiệu ứng 3D ở môi trường 2D, 3D sẽ không thể làm việc.
- Chế độ hình ảnh 3D sẽ tự động hiển thị khi xem kênh DTV, nguồn vào.
- Màn hình TV sẽ hiển thị không đúng nếu bạn xem hình ảnh DTV 2D ở chế độ 3D.
- Hiệu ứng 3D có thể được xem khi chế độ 3D được lựa chọn thích hợp cho tín hiệu đầu vào 3D theo TV.
- Với file định dạng *.mpo (3D camera files), Chế độ hiển thị hình ảnh 3D sẽ tự động tương thích.
- Hình ảnh 3D có thể hiển thị đúng với card đồ họa của máy tính.

**CẢNH BÁO***** Đối với LCD TV/LED LCD TV**

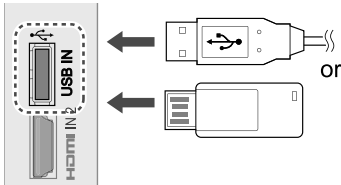
- Nếu bạn chọn chế độ 3D, “Đèn báo nguồn” sẽ tự động tắt.
- Trong khi xem hình ảnh 3D, bạn không thể điều chỉnh thiết lập video/audio bằng cách sử dụng menu.
- Bạn chỉ có thể chọn “Standard → Cinema → Game” với phím **AV MODE**. Chế độ AV thiết lập **Standard** (Chuẩn) khi xem chế độ 3D.
- Nếu bạn muốn xem BGM bằng cách sử dụng file *.mpo (3D camera file), đường dẫn nội dung cho BGM sẽ được thiết lập hình ảnh đầy màn hình không phải là *.mpo (3D camera file).
- Chế độ hình ảnh sẽ thiết lập (chuẩn) Standard, Energy Saving Off (Tắt tiết kiệm điện) ở chế độ 3D.

GIẢI TRÍ

Kết nối thiết bị USB.

Kết nối các ổ lưu trữ USB như thẻ nhớ USB, các ổ cứng ngoài với TV và sử dụng các thiết bị đa phương tiện. (Xem phần xem file).

Kết nối thẻ nhớ USB hoặc đầu đọc thẻ nhớ USB với TV như hình bên dưới. Màn hình My media xuất hiện “POP UP MENU” sẽ không hiển thị trong khi OSD bao gồm Menu, EPG hoặc danh sách Schedule được kích hoạt.



Ngắt kết nối thiết bị lưu trữ USB, hãy chắc chắn rằng để ngắt kết nối đúng tránh nguy hiểm tới TV và file.

- 1 Nhấn phím **Q.MENU** để truy cập menu nhanh.
- 2 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới **USB Device** và nhấn **OK**.
- 3 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới **Eject** và nhấn **OK**.
- 4 Chỉ khi nào hiện lên thông báo đã an toàn thì mới được ngắt kết nối USB.



CẢNH BÁO

- Không được tắt TV hoặc ngắt USB trong khi USB đang kết nối với TV, điều này có thể làm mất dữ liệu hoặc làm hỏng USB.
- Hãy copy dữ liệu trong USB thường xuyên, nếu khi xảy ra trường hợp mất dữ liệu hỏng USB nhà sản xuất sẽ không bảo hành vấn đề này.

Kỹ năng sử dụng USB

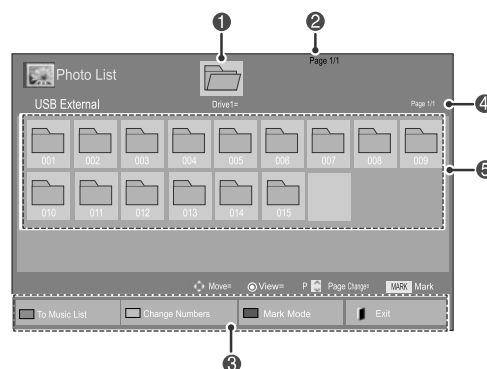
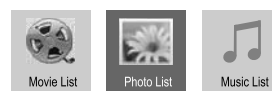
- Chỉ nhận được một thiết bị USB.
- Nếu USB được kết nối qua hub USB, thiết bị sẽ không nhận.
- Thiết bị USB sử dụng chương trình nhận dạng tự động có thể không nhận được.
- USB sử dụng trình điều khiển riêng có thể không nhận được.
- Tốc độ nhận diện USB tùy thuộc vào từng loại.
- Không được tắt TV hoặc rút thiết bị USB khi USB đã kết nối đang hoạt động. Khi USB đang hoạt động nếu rút ra đột ngột, dữ liệu trong USB có thể bị xóa.
- Không được kết nối USB mà để động ảo trên máy tính. Nó có thể làm cho sản phẩm bị trục trặc hoặc hỏng. Không bao giờ quên rằng chỉ dùng USB để lưu trữ file nhạc, file ảnh hoặc để copy file.
- Hãy sử dụng USB đã được định dạng ở hệ thống FAT32, NTFS trên Window. Trong trường hợp thiết bị định dạng ở một tiện ích khác không được hỗ trợ bởi Window, nó có thể không nhận dạng được.
- Hãy kết nối nguồn tới USB (trên 0,5A) nếu yêu cầu nguồn điện bên ngoài. Nếu không thiết bị không thể nhận được.
- Hãy kết nối thiết bị USB với dây cáp nếu được cung cấp bởi nhà sản xuất.
- Một số USB có thể không tương thích hoặc vận hành không tốt.
- Phương pháp sắp xếp các file trong USB tương tự như trong Window XP và có thể đặt tên tập tin đến 100 ký tự tiếng Anh.
- Hãy đảm bảo rằng, các file quan trọng đã được sao lưu lại, dữ liệu trong USB có thể bị xóa. Chúng tôi không chịu trách nhiệm nếu dữ liệu bị mất.
- Nếu ổ cứng USB không có nguồn điện ngoài, thiết bị USB có thể không nhận dạng được. Vì vậy hãy chắc chắn đã kết nối nguồn điện ngoài.
 - Hãy dùng bộ lưu điện cho nguồn điện ngoài. Chúng tôi không bảo hành cáp USB.

- Nếu thiết bị USB có nhiều phân vùng, hoặc nếu bạn sử dụng đầu đọc nhiều ổ USB, bạn có thể dùng tới 4 phân vùng hoặc thiết bị nhớ USB.
- Nếu USB kết nối với đầu đọc nhiều USB, dữ liệu có thể không được nhận dạng.
- Nếu USB làm việc không đúng, hãy ngắt kết nối và kết nối lại.
- Tốc độ nhận dạng thiết bị nhớ USB nhanh tới mức nào khác với từ thiết bị tới thiết bị.
- Nếu USB kết nối ở chế độ chờ Standby Mode, ổ cứng sẽ tự động tải khi TV bật.
- Dung lượng đề nghị là 1TB hoặc ít hơn đối với ổ cứng ngoài USB và 32GB hoặc ít hơn với các thẻ nhớ USB.
- Bất kỳ thiết bị nào có nhiều hơn dung lượng yêu cầu có thể hoạt động không đúng.
- Nếu ổ cứng ngoài USB với chức năng tiết kiệm điện "Energy Saving" không hoạt động, hãy khởi động lại ổ cứng.
- Thiết bị USB dưới 2.0 là tương thích nhất. Nhưng chúng có thể hoạt động không tốt ở danh sách film.
- Tối đa 999 thư mục và file có thể nhận dạng dưới một thư mục.
- Sắp xếp file trong USB tương tự như trong Windows XP và hỗ trợ tối đa 100 ký tự.
- Nếu có nhiều thư mục và file trong một thư mục, thiết bị có thể không truy cập đúng.

Xem file

Truy cập vào danh sách file hình ảnh, âm nhạc, phim và xem chúng.

- 1 Kết nối thiết bị USB.
- 2 Nhấn phím **Home** chuyển tới menu chính.
- 3 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **My Media** (Media của tôi) và nhấn **OK**.
- 4 Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **PHOTO LIST**, **MUSIC LIST**, hoặc **MOVIE LIST** và nhấn **OK**. (Danh sách ảnh, nhạc và phim.



No.	Chức năng
①	Di chuyển lên các thư mục phía trên
②	Trang hiện thời/Tổng số trang
③	Các nút đáp ứng trên điều khiển từ xa
④	Trang hiện thời/ Tổng số trang của nội dung trong thư mục này được tập trung vào. ●
⑤	Nội dung dưới các thư mục được hội tụ vào ●
Nút	Diễn giải
Nút xanh	Lặp đi lặp lại, nhấn nút màu xanh để chuyển đến Photo List->Music List, Music List->Movie List hoặc Movie List->Photo List.
Nút vàng	Để xem danh sách dạng đơn giản hoặc xem 5 thư mục phác thảo.
Nút xanh da trời	Chuyển sang chế độ đánh dấu.

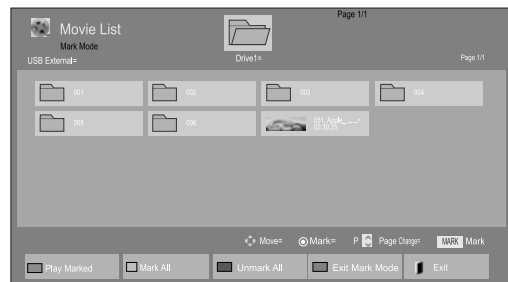
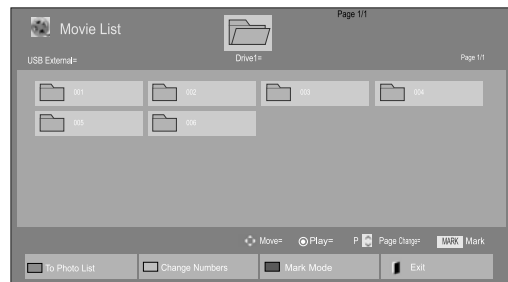
Định dạng file tương thích

Kiểu	Định dạng file tương thích																				
Movie	DAT,MPG,MPEG,VOB,AVI,DIVX,MP4,MKV,T S,TRP,TP,ASF,WMV,FLV) Phim hỗ trợ (*.mpg/*.mpeg/*.dat/*.ts/*.trp/*.tp/*.vob/*.mp4/*.mov/*.mkv/*.divx/*.avi/*.asf/*.wmv/*.flv/*.avi(motion-jpeg)/*.mp4(motion-jpeg)) Định dạng phim: DivX3.11, DivX4.12, DivX5.x, DivX6, Xvid1.00, Xvid1.01, Xvid1.02, Xvid1.03, Xvid1.10 beta-1/beta-2, Mpeg-1, Mpeg-2, Mpeg-4, H.264/AVC, VC1, JPEG, Sorenson H.263 Định dạng tiếng: Dolby Digital, AAC, Mpeg, MP3, LPCM, HE-AAC, ADPCM, WMA Tốc độ Bit : within 32 kbps to 320 kbps(MP3) Định dạng phụ đề: *.smi/*.srt/*.sub (MicroDVD,Subviewer1.0/2.0)/*.ass/*.ssa/*.txt(TMPlayer)/*.psb(PowerDivX) Định dạng phụ đề: Chỉ XSUB (Nó sử dụng cho các định dạng của phim của DivX6)																				
Ảnh	JPEG Baseline : 64 x 64 to 15360 x 8640 Progressive : 64 x 64 to 1920 x 1440 <ul style="list-style-type: none"> Bạn chỉ có thể chơi file JPEG. File không tương thích sẽ hiển thị dạng biểu tượng gạch sần. <table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="4">Với 3D TV</th> </tr> <tr> <th></th> <th>File Extensions</th> <th>Item</th> <th>Profile</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td rowspan="2">2D</td> <td rowspan="2">jpeg= jpg= jpe</td> <td>Supported= file format</td> <td> <ul style="list-style-type: none"> SOF0: baseline SOF1: Extend Sequential SOF2: Progressive </td> </tr> <tr> <td>Photo size</td> <td> <ul style="list-style-type: none"> Min: 64 x 64 Max - Normal Type: 15360 (W) x 8640 (H) Progressive Type: 1920 (W) x 1440 (H) </td> </tr> <tr> <td rowspan="2">3D</td> <td rowspan="2">mpo=</td> <td>Supported= file format</td> <td> <ul style="list-style-type: none"> mpo </td> </tr> <tr> <td>Photo size</td> <td> <ul style="list-style-type: none"> 4:3 size: 3,648 x 2,736 2,592 x 1,944 2,048 x 1,536 3:2 size: 3,648 x 2,432 </td> </tr> </tbody> </table>	Với 3D TV					File Extensions	Item	Profile	2D	jpeg= jpg= jpe	Supported= file format	<ul style="list-style-type: none"> SOF0: baseline SOF1: Extend Sequential SOF2: Progressive 	Photo size	<ul style="list-style-type: none"> Min: 64 x 64 Max - Normal Type: 15360 (W) x 8640 (H) Progressive Type: 1920 (W) x 1440 (H) 	3D	mpo=	Supported= file format	<ul style="list-style-type: none"> mpo 	Photo size	<ul style="list-style-type: none"> 4:3 size: 3,648 x 2,736 2,592 x 1,944 2,048 x 1,536 3:2 size: 3,648 x 2,432
Với 3D TV																					
	File Extensions	Item	Profile																		
2D	jpeg= jpg= jpe	Supported= file format	<ul style="list-style-type: none"> SOF0: baseline SOF1: Extend Sequential SOF2: Progressive 																		
		Photo size	<ul style="list-style-type: none"> Min: 64 x 64 Max - Normal Type: 15360 (W) x 8640 (H) Progressive Type: 1920 (W) x 1440 (H) 																		
3D	mpo=	Supported= file format	<ul style="list-style-type: none"> mpo 																		
		Photo size	<ul style="list-style-type: none"> 4:3 size: 3,648 x 2,736 2,592 x 1,944 2,048 x 1,536 3:2 size: 3,648 x 2,432 																		
Nhạc	MP3 Bit rate 32 to 320 <ul style="list-style-type: none"> Sampling rate MPEG1 Layer3 : 32 kHz, 44.1 kHz, 48 kHz Sampling rate MPEG2 Layer3 : 16 kHz, 22.05 kHz, 24 kHz Sampling rate MPEG2.5 Layer3 : 8 kHz, 11.025 kHz, 12 kHz 																				

Xem phim

Xem các file video trên TV. TV của bạn hiển thị tất cả các file video đã lưu trong thiết bị USB hoặc chia sẻ trên máy tính.



- Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **My Media** (Media của tôi) và nhấn phím **OK**.
- Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới **Movie List** (Danh sách phim) và nhấn phím **OK**.
- Chọn **Drive1** để truy cập kết nối USB.
- Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới một thư mục bạn muốn và nhấn **OK**.
- Nhấn phím chuyển hướng để di chuyển tới file bạn muốn và nhấn **OK**.



Menu	Chức năng
Play Marked	Chơi file đã chọn. Nhấn 1 lần nữa dừng lại, nhấn tiếp file đã chọn sẽ tự động chơi.
Mark All	Đánh dấu tất cả các file trên màn hình.
Unmark All	Hủy bỏ đánh dấu tất cả các file trên màn hình.
Exit Mark Mode	Thoát khỏi chế độ Mark.






6 Xem phim

 **CHÚ Ý**

- Những file không tương thích hiển thị như biểu tượng dưới đây. 
- Những file bất thường sẽ hiển thị như hình ảnh. 


7 Tua lại bằng các phím bấm sau.



Phím bấm	Chức năng
	Dừng lại
	Chơi video
	Tạm dừng và tiếp tục phát.
	Tua lại một file.
	Tua đi một file
Home or Q.MENU	Hiển thị Option menu.
BACK	Ấn menu.
EXIT	Quay trở lại chế độ xem TV bình thường
< >	Nhảy đến một điểm xác định của file khi đang phát. Thời gian điểm xác định sẽ xuất hiện trên thanh trạng thái. Ở một số file chức năng này không hoạt động.
ENERGY SAVING	Nhấn phím ENERGY SAVING nhiều lần để giảm độ sáng của màn hình.
AV MODE	Nhấn phím AV MODE nhiều lần để chọn nguồn mong muốn.

Sử dụng các file video

- Một số phụ đề tạo bởi người sử dụng có thể không xem được.
- Một số ký tự đặc biệt không tương thích trong phụ đề.
- Thẻ HTML không tương thích trong phụ đề.
- Phụ đề bằng ngôn ngữ khác các ngôn ngữ tương thích sẽ không xem được.

- Thay đổi font và màu sắc phụ đề đều không tương thích.
- Phụ đề bằng các ngôn ngữ đặc biệt là không tương thích.
- Các file video có file phụ đề có dung lượng 1MB hoặc lớn hơn có thể phát không đúng.
- Màn hình có thể có các dấu hiệu gián đoạn tạm thời (dừng hình, chạy nhanh...) khi ngôn ngữ âm thanh thay đổi.
- Những file hình ảnh không phát đúng hoặc một số chức năng phát không thực hiện được.
- Một số file phim sản xuất có mã không chạy đúng.
- Nếu file hình ảnh và cấu trúc âm thanh được ghi không chèn vào hoặc cả file hình ảnh và âm thanh ở ngoài.
- Hình ảnh HD có độ phân giải tối đa là 1920 x1080@25/30P hoặc 1280x720@50/60P tương thích phụ thuộc vào khung hình.
- File hình ảnh có độ phân giải cao hơn 1920 X1080@25/30P hoặc 1280x720@50/60P có thể hoạt động không đúng phụ thuộc vào khung hình.
- Những file hình ảnh khác các dạng đặc biệt và định dạng có thể phát không đúng.
- Tốc độ truyền tối đa của file là 20Mbps. (Chỉ có Motion JPEG : 10 Mbps)
- Chúng tôi không đảm bảo độ nét hình phát lại đã mã hóa cấp độ 4.1 hoặc cao hơn trong H.264/AVC.
- DTS Audio codec không tương thích.
- Một file phim có dung lượng hơn 30 GB không phù hợp để phát lại.
- DivX File DivX và file phụ đề phải lưu trong cùng một thư mục.
- Tên file hình ảnh và file phụ đề phải đồng nhất để hiển thị được.
- Khi xem phim qua kết nối USB, không tương thích tốc độ cao có thể vận hành không đúng.
- Những file có mã GMC (Global Motion Compensation) và Qpel (Quarterpel Motion Estimation) không xem được.
- Khi xem phim sử dụng chức năng Movie List bạn có thể điều chỉnh hình ảnh bằng cách nhấn phím Energy Saving và AV Mode trên điều khiển từ xa. Người dùng thiết lập cho mỗi chế độ hình ảnh không hoạt động.
- Chế độ Trick Mode không tương thích chức năng khác hơn  nếu file hình ảnh không có thông tin danh mục.
- Những tên file hình ảnh bao gồm các ký tự đặc biệt có thể không xem được.

Tùy chọn video

- 1 Nhấn **Q. MENU** để truy cập **Pop-Up** menus.
- 2 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới **Set Video Play.**, **Set Video.** hoặc **Set Audio.** và nhấn phím **OK.**

! CHÚ Ý

- Giá trị tùy chọn thay đổi trong **Movie List** không ảnh hưởng tới **Photo List** và **Music List.**
- Giá trị tùy chọn thay đổi trong **Photo List** và **Music List** thay đổi tương tự **Photo List** và **Music List** trừ **Movie List.**
- Khi chơi lại file hình ảnh sau khi dừng lại, bạn có thể phát lại từ lúc bạn dừng lại.

Sync (Đồng bộ)	Điều chỉnh đồng bộ hóa thời gian của phụ đề từ -10s đến +10s mỗi lần 5s khi xem phim.
Position (Vị trí)	Thay đổi vị trí của phụ đề lên xuống khi đang xem phim.
Size (Kích thước)	Chọn kích thước phụ đề mong muốn khi xem phim.
Repeat (Lặp lại)	Bật / Tắt chức năng phát lại. Khi bật, những file trong thư mục sẽ phát lại nhiều lần. Thậm trí khi phát lại tắt, nó có thể chạy phát lại nếu tên file giống file trước.

Khi chọn **Set Video Play**

- 1 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới xem **Picture Size**, **Audio Language**, **Subtitle Language** hoặc **Repeat.**
- 2 Nhấn phím chuyển hướng để điều chỉnh thích hợp.

Menu	Chức năng
Picture Size	Chọn định dạng ảnh mong muốn khi xem phim.
Audio Language	Thay đổi ngôn ngữ của tiếng khi xem phim. Các file với track âm thanh đơn không thể chọn.
Subtitle Language	Bật / Tắt phụ đề.
Language	Kích hoạt phụ đề SMI và có thể chọn ngôn ngữ không cần phụ đề.
Code Page	Có thể chọn font cho phụ đề. Khi thiết lập mặc định, giống như font ở menu chung được chọn.

Ngôn ngữ phụ đề	Ngôn ngữ tương thích
Latin1	English, French, Spanish, Portuguese, Malaysia, Indonesia
Cyrillic	Russian
Thai	Thai
Hebrew	Hebrew
Arabic	Arab, Parsi, Krudish
Unicode(UTF-16)	Tiếng Việt

! CHÚ Ý

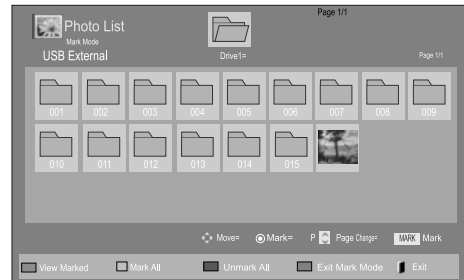
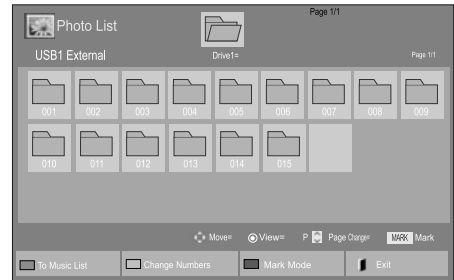
- Chỉ 10,000 dạng đồng bộ hóa có thể tương thích với các file phụ đề.
- Khi phát video, bạn có thể điều chỉnh kích thước hình ảnh bằng cách nhấn phím **RATIO**

Chọn Set Video,

- 1 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới điều chỉnh phù hợp.

Chọn Set Audio,

- 1 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới xem **Sound Mode, Auto Volume, Clear Voice II** hoặc **Balance**.
- 2 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới điều chỉnh phù hợp.



Xem hình ảnh

Xem những file hình ảnh lưu trên thiết bị USB hoặc chia sẻ trên máy tính thông qua kết nối mạng. Hiển thị trên màn hình có thể khác tùy vào từng model.

- 1 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới **My Media** và nhấn **OK**.
- 2 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới **Photo List** và nhấn **OK**.
- 3 Nhấn phím chuyển hướng và chọn **Drive1** để truy cập vào thiết bị USB.
- 4 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới thư mục bạn muốn và nhấn **OK**.
- 5 Nhấn phím chuyển hướng để chuyển tới file bạn muốn và nhấn **OK**.

Menu	Chức năng
View Marked	Hiển thị file hình đã chọn
Mark All	Đánh dấu tất cả các file hình.
Unmark All	Hủy bỏ đánh dấu tất cả các file
Exit Mark Mode	Thoát khỏi Mark Mode.

6 Xem ảnh

! CHÚ Ý

- Những file không tương thích hiển thị như biểu tượng dưới đây.
- Những file bất thường sẽ hiển thị như hình ảnh. .

Tùy chọn ảnh

Sử dụng tùy chọn sau đây để xem ảnh



Tùy chọn

Số lượng ảnh đã chọn

Tùy chọn	<ul style="list-style-type: none"> • Tốc độ trình chiếu của ảnh (Nhanh, trung bình, chậm). • BGM: Chọn thư mục nhạc cho phần nhạc nền. <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-top: 10px;"> <p>! Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bạn không thể thay đổi thư mục khi nhạc nền đang mở. • Bạn có chỉ có thể lựa chọn thư mục MP3 đã được lưu trên thiết bị hiển thị hình ảnh hiện thời. </div>
Ấn	Ấn đi cửa sổ tùy chọn để hiển thị tùy chọn này hãy nhấn nút OK .

Tùy chọn	Diễn giải
Trình chiếu	Bắt đầu và trình chiếu với các ảnh đã được chọn. Nếu không chọn ảnh nào thì tất cả ảnh đã lưu ở thư mục hiện thời sẽ được trình chiếu, để đặt tốc độ Trình chiếu hãy lựa chọn trong mục Option (Tùy chọn) .
BGM	Bật hoặc tắt chế độ nhạc nền, để đặt nhạc nền cho một thư mục bạn chọn Option . Bạn có thể điều chỉnh trong Q.MENU hoặc nút Home trên điều khiển từ xa.
↻ (Quay)	Quay các ảnh theo chiều (90°, 180°, 270°, 360°). <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-top: 10px;"> <p>! Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kích thước ảnh được hỗ trợ có giới hạn. Bạn không thể quay các ảnh này nếu độ phân giải của nó rộng hơn kích thước độ phân giải được hỗ trợ. </div>
Q	Phóng to và thu nhỏ ảnh từ 2 đến 4 lần.
Tiết kiệm điện	Nhấn nút ENERGY SAVING để chọn các chế độ tiết kiệm điện khác nhau của màn hình.

Tùy chọn ảnh

- 1 Nhấn nút **Q. MENU** hoặc **Home** để chỉ menu **Option**
- 2 Nhấn nút điều hướng để lựa chọn các mục **Set Photo View., Set Video.** hoặc **Set Audio.** và nhấn nút **OK**.

! Lưu ý:

- Thay đổi giá trị trong **Movie List** sẽ không ảnh hưởng đến **Photo List** và **Music List**.

Khi bạn chọn **Set Photo View (Đặt ảnh để xem)**

- 1 Nhấn nút điều hướng để di chuyển và lựa chọn **Slide Speed (Tốc độ chiếu ảnh)** và **BGM..**
- 2 Nhấn nút điều hướng để điều chỉnh cho phù hợp

Khi bạn lựa chọn **Set Video (Đặt hình ảnh)**

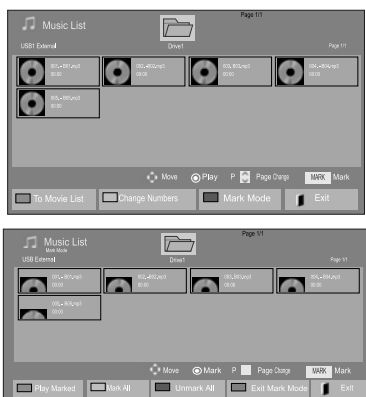
- 1 Nhấn nút điều hướng và điều chỉnh cho thích hợp xem trang 68.

Khi bạn lựa chọn **Set Audio (Đặt tiếng)**

- 1 Nhấn nút điều hướng và lựa chọn các chế độ **Sound Mode, Auto Volume, Clear Voice II** hoặc **Balance**.
- 2 Nhấn nút điều hướng và điều chỉnh cho thích hợp xem trang 73.

Nghe nhạc

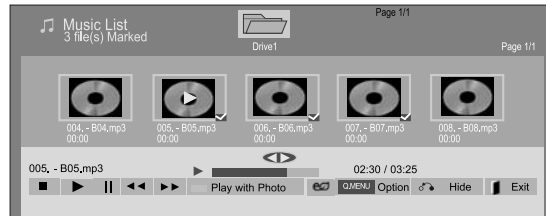
- 1 Nhấn nút điều hướng để chọn trong **My Media (Media của tôi)** và nhấn **OK**.
- 2 Nhấn nút điều hướng để lựa chọn **Music List (Danh sách nhạc)** và nhấn nút **OK**.
- 3 Nhấn nút điều hướng để lựa chọn **Drive1** để truy nhập vào thiết bị lưu trữ USB.
- 4 Nhấn nút điều hướng để lựa chọn thư mục bạn muốn và nhấn nút **OK**.
- 5 Nhấn nút điều hướng để lựa chọn bài hát bạn muốn và nhấn **OK**.



Menu	Diễn giải
Play Marked	Mở các bài đánh dấu.
Mark All	Đánh dấu tất cả các bài hát.
Unmark All	Bỏ đánh dấu các bài hát
Exit Mark Mode	Thoát khỏi chế độ đánh dấu.

6 Nghe nhạc.

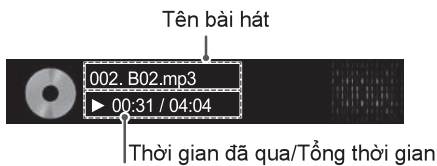
- 7 Điều khiển nghe lại sử dụng các nút dưới đây.



Các nút	Diễn giải
	Dừng lại
	PMở nhạc
	PTạm dừng
	SBỏ qua đến bài hát tiếp theo
	SBỏ qua và trở lại bài trước đó.
hoặc	Để chuyển bài hát trước đó hoặc bài tiếp theo.
Nút xanh	Bắt đầu chơi các bài hát đã được lựa chọn sau đó chuyển đến mục Photo List (Danh sách ảnh) .
ENERGY SAVING	Nhấn nút ENERGY SAVING để chọn các chế độ tiết kiệm điện.
Home & Q.MENU	Xem trong menu tùy chọn.
Ấn	Ấn đi cửa sổ điều khiển, để hiển thị lại nhấn OK .
EXIT	Khi bạn nhấn nút EXIT thì chế độ nghe nhạc sẽ thoát hoàn và TV sẽ trở về chế độ xem TV bình thường.
< >	Sử dụng chức năng này để điều chỉnh chơi lại hoặc chuyển đến vị trí cần nghe của bài hát.

! Lưu ý:

- Các tệp không hỗ trợ sẽ hiển thị trên hình theo các hình tượng.
- Các tệp không bình thường được hiển thị theo hình chấm.
- Các tệp bị lỗi hoặc thiết dữ liệu sẽ hiển thị theo dạng 00:00
- Các bài hát được tải từ mạng có bản quyền bảo vệ sẽ không thể mở được.
- Nhấn nút **OK**, chế độ bảo vệ màn hình sẽ được tạm dừng.
- Các nút **PLAY** () , () , ,) , trên điều khiển từ xa cũng có thể sử dụng trong chế độ này.
- Bạn có thể sử dụng nút để lựa chọn các bài hát tiếp theo và nút để trở lại bài hát trước đó.



Tùy chọn âm nhạc

- 1 Nhấn **Q. MENU** (Menu nhanh) để vào các mục.
- 2 Nhấn nút điều hướng để lựa chọn và đặt **Set Audio Play.** hoặc **Set Audio.** và nhấn **OK.**

! Lưu ý:

- Thay đổi giá trị tùy chọn trong **Movie List** không ảnh hưởng đến **Photo List** và **Music List**
- Giá trị thay đổi trong **Photo List** và **Music List** được thay đổi giống như trong **Photo List** và **Music List.**

Khi bạn lựa chọn **Set Audio Play.**,

- 1 Nhấn nút điều hướng để lựa chọn **Repeat (Lặp lại)** hoặc **Random (Ngẫu nhiên).**
- 2 Nhấn nút điều hướng để điều chỉnh cho phù hợp

Khi bạn chọn **Set Audio,**

- 1 Nhấn nút điều hướng và lựa chọn chế độ **Sound Mode, Auto Volume, Clear Voice II** hoặc **Balance.**
- 2 Nhấn nút điều hướng để di chuyển và điều chỉnh sao cho phù hợp..(See p.73)

Mã đăng ký DivX

Mã đăng ký DivX

Kiểm tra và đăng ký mã DivX của TV của bạn vì vậy bạn có thể thuê hoặc mua các bộ phim tại trang website www.divx.com/vod. Để xem các phim này thì mã đăng ký của tệp phải trùng với mã đăng ký của TV.

- 1 Nhấn nút **Home** để vào các menu chính.
- 2 Nhấn nút điều hướng và nhấn nút **OK** để lựa chọn MEDIA của tôi.
- 3 Nhấn nút màu xanh.
- 4 Nhấn nút điều hướng và chọn **DivX Reg. Code** và nhấn nút **OK**.
- 5 Xem mã đăng ký của TV của bạn
- 6 Khi kết thúc bạn nhấn nút **EXIT**. Khi muốn quay lại menu trước đó nhấn nút **BACK**.



! Lưu ý:

- Các định dạng phim được hỗ trợ như sau:
Resolution : Dưới 1920x1080 WxH pixels
Frame rate : Dưới 30 frames/sec(1920x1080), Dưới 60 frames/sec(Dưới 1280x720)
- Video Codec : MPEG 1, MPEG 2, MPEG 4, H.264/AVC, DivX 3.11, DivX 4.12, DivX 5.x, DivX 6, Xvid 1.00, Xvid 1.01, Xvid 1.02, Xvid 1.03, Xvid 1.10-beta1, Xvid 1.10-beta2, JPEG, VC1, Sorenson H.263/H.264.
- Tệp định dạng DRM/*.tp /*.trp trong máy chủ DLNA không thể xem được khi danh sách phim đang hoạt động.

Vô hiệu hóa đặc điểm DivX

Vô hiệu hóa tất cả các thiết bị thông qua trang web máy và khóa thiết bị từ khi kích hoạt.

Xóa thông tin xác nhận đúng tồn tại để nhận xác nhận ngư sử dụng DivX mới của TV. Một lần nữa chức năng này lại được hoạt động, thông tin xác nhận được yêu cầu một lần nữa để thấy DivX DRM.

- 1 Nhấn nút **Home** để truy nhập vào các menu chính
- 2 Nhấn nút điều hướng để vào các mục MEDIA của tôi và nhấn **OK**.
- 3 Nhấn nút màu xanh.
- 4 Nhấn nút điều hướng để vào Deactivation và nhấn **OK**.
- 5 Nhấn nút điều hướng và nút **Yes** để xác minh.

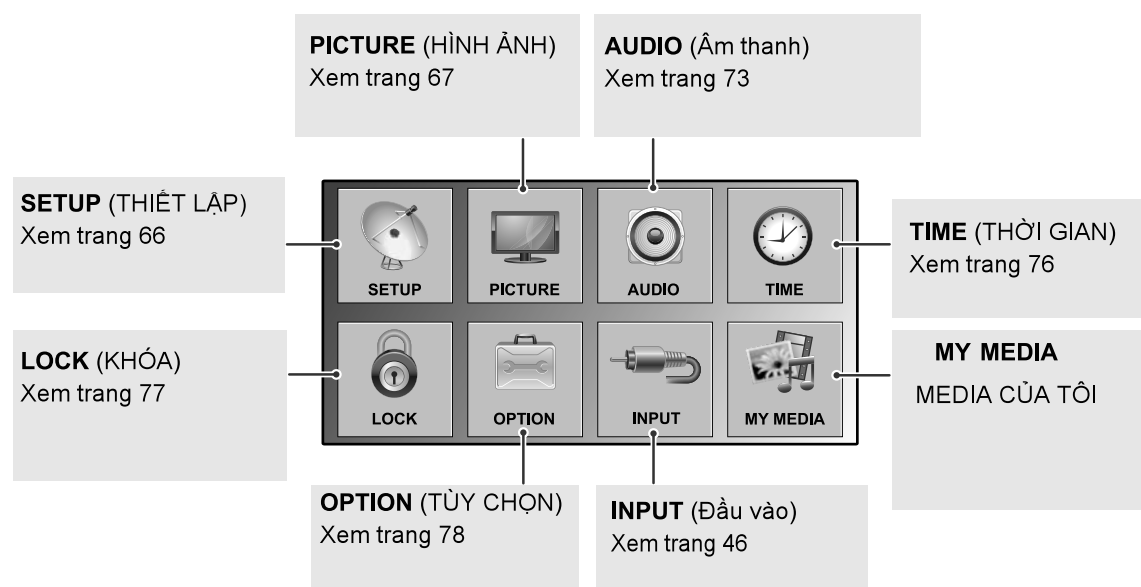


- 6 Khi kết thúc bạn nhấn nút **EXIT**. Khi bạn muốn quay trở lại menu trước đó hãy nhấn nút **BACK**

CÁC CÀI ĐẶT CHÍNH CỦA TV

Các menu chính

- 1 Nhấn nút **Home** để truy nhập vào các menu.
- 2 Nhấn nút điều hướng và nút **OK** để lựa chọn các menu muốn cài đặt.
- 3 Nhấn nút **BACK** để trở lại phần trước đó.
- 4 Khi bạn muốn thoát hãy nhấn nút **EXIT**.

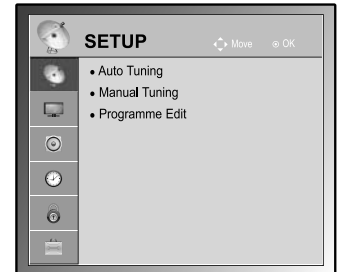


CÀI ĐẶT CHÍNH

Sử dụng trong mục SETUP (THIẾT LẬP)

- 1 Nhấn nút **Home** để truy nhập vào menu chính.
- 2 Bạn dùng các nút điều hướng để chọn các mục và nhấn **OK**.
- 3 Để trở lại phần trước đó bạn nhấn nút **BACK**
- 4 Để kết thúc bạn chọn nút **EXIT**.

- Hình ảnh chỉ mang tính minh họa.



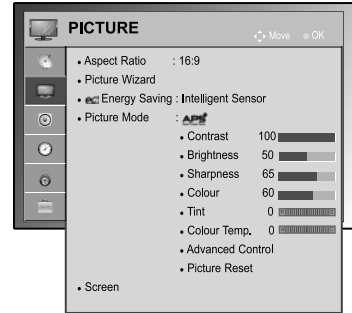
Cài đặt các kênh chương trình được diễn giải theo bảng dưới đây.

Cài đặt	Diễn giải
Tự động dò kênh	TV sẽ tự động dò và lưu các kênh tìm thấy thông qua cáp hoặc ăngten một cách tự động.
Dò kênh bằng tay	Dò và lưu các kênh một cách thủ công theo ý bạn muốn.
Sửa chương trình	Chèn thêm hoặc xóa các kênh trong bản đồ kênh.

CÀI ĐẶT HÌNH ẢNH

- 1 Nhấn nút **Home** để vào menu chính.
- 2 Nhấn nút điều hướng để lựa chọn các mục và nhấn OK
- 3 Nhấn nút BACK để quay lại
- 4 Khi kết thúc nhấn nút EXIT để thoát.

- Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa.



Các cài đặt hình ảnh được diễn giải ở bảng dưới đây.

Tùy thuộc vào model

Cài đặt	Diễn giải										
Tỉ lệ bề màn hình	Thay đổi kích thước hình ảnh bạn xem theo các chế độ.										
Picture Wizard (Thuật điều chỉnh hình ảnh)	Điều chỉnh chất lượng hình ảnh và căn chỉnh màn hình theo hướng dẫn trên màn hình, sự điều chỉnh này sẽ được lưu lại vào Expert1 trong menu hình ảnh. <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 20%;">Standard (Chuẩn)</td> <td>Chế độ để đặt chất lượng hình ảnh chuẩn. (Black Level, White Level, Tint, Colour, Horizontal Sharpness, Vertical Sharpness, Backlight (Chỉ LCD TV/LED LCD TV))</td> </tr> <tr> <td>Preferred</td> <td>MChế độ để người dùng đặt chế độ thích hơn chế độ chuẩn. (Black Level, White Level, Tint, Colour, Sharpness, Dynamic Contrast, Colour Temperature, Backlight(Chỉ LCD TV/LED LCD TV))</td> </tr> </table> <div style="border: 1px solid black; padding: 10px; margin-top: 10px;"> <p>! Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nếu bạn dùng cài đặt trước bước cuối cùng thì thay đổi sẽ không có hiệu lực. • Nếu bạn sử dụng chế độ "Trình hướng dẫn hình ảnh" thì chế độ tiết kiệm điện sẽ tự động tắt. • Trong chế độ RGB-PC, HDMI-PC, DVI-PC bạn sẽ không thay đổi được màu sắc, độ sắc nét. </div>	Standard (Chuẩn)	Chế độ để đặt chất lượng hình ảnh chuẩn. (Black Level, White Level, Tint, Colour, Horizontal Sharpness, Vertical Sharpness, Backlight (Chỉ LCD TV/LED LCD TV))	Preferred	MChế độ để người dùng đặt chế độ thích hơn chế độ chuẩn. (Black Level, White Level, Tint, Colour, Sharpness, Dynamic Contrast, Colour Temperature, Backlight(Chỉ LCD TV/LED LCD TV))						
Standard (Chuẩn)	Chế độ để đặt chất lượng hình ảnh chuẩn. (Black Level, White Level, Tint, Colour, Horizontal Sharpness, Vertical Sharpness, Backlight (Chỉ LCD TV/LED LCD TV))										
Preferred	MChế độ để người dùng đặt chế độ thích hơn chế độ chuẩn. (Black Level, White Level, Tint, Colour, Sharpness, Dynamic Contrast, Colour Temperature, Backlight(Chỉ LCD TV/LED LCD TV))										
Tiết kiệm điện	Làm giảm công suất tiêu thụ bằng cách điều chỉnh độ sáng của màn hình. <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <tr> <th colspan="2">Option (Tùy chọn)</th> </tr> <tr> <td>Intelligent sensor (Chỉ Plasma TV) hoặc Auto (Chỉ LCD TV/LED LCD TV)</td> <td>* Chức năng này tùy thuộc vào từng model, ánh sáng của TV sẽ được tự điều chỉnh theo điều kiện môi trường xung quanh.</td> </tr> <tr> <td>Off (Tắt)</td> <td>Chế độ tiết kiệm điện được tắt đi.</td> </tr> <tr> <td>Minimum/Medium/Maximum</td> <td>Điều chỉnh mức độ sáng khác nhau Tối thiểu/Trung bình/Cao nhất.</td> </tr> <tr> <td>Screen off</td> <td>(Tắt màn hình) Màn hình sẽ tắt trong 3 giây.</td> </tr> </table> <div style="border: 1px solid black; padding: 10px; margin-top: 10px;"> <p>! Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khi điều chỉnh tiết kiệm điện trong chế độ MHEG thì nó chỉ tác dụng sau khi MHEG kết thúc. • Lựa chọn "Tắt màn hình" khi bạn bật các kênh Radio hoặc bạn chỉ muốn nghe tiếng để có thể tiết kiệm điện năng tiêu thụ. • Nếu bạn sử dụng cảm biến thông minh và tiết kiệm điện thì sẽ không điều chỉnh được độ sắc nét cũng như màu sắc, nhiệt độ màu. </div>	Option (Tùy chọn)		Intelligent sensor (Chỉ Plasma TV) hoặc Auto (Chỉ LCD TV/LED LCD TV)	* Chức năng này tùy thuộc vào từng model, ánh sáng của TV sẽ được tự điều chỉnh theo điều kiện môi trường xung quanh.	Off (Tắt)	Chế độ tiết kiệm điện được tắt đi.	Minimum/Medium/Maximum	Điều chỉnh mức độ sáng khác nhau Tối thiểu/Trung bình/Cao nhất.	Screen off	(Tắt màn hình) Màn hình sẽ tắt trong 3 giây.
Option (Tùy chọn)											
Intelligent sensor (Chỉ Plasma TV) hoặc Auto (Chỉ LCD TV/LED LCD TV)	* Chức năng này tùy thuộc vào từng model, ánh sáng của TV sẽ được tự điều chỉnh theo điều kiện môi trường xung quanh.										
Off (Tắt)	Chế độ tiết kiệm điện được tắt đi.										
Minimum/Medium/Maximum	Điều chỉnh mức độ sáng khác nhau Tối thiểu/Trung bình/Cao nhất.										
Screen off	(Tắt màn hình) Màn hình sẽ tắt trong 3 giây.										

Cài đặt	Diễn giải
Chế độ hình ảnh	Lựa chọn các chế độ hình ảnh phù hợp với từng người sử dụng, tùy thuộc với từng chương trình xem. Bạn cũng có thể điều chỉnh theo sở thích riêng của bạn.
	Chế độ
Cảm biến thông minh (Chỉ LCD TV/ LED LCD TV)	* Chức năng này phụ thuộc vào từng model, điều chỉnh hình ảnh theo điều kiện xung quanh.
Sống động	Điều chỉnh hình ảnh theo hướng tăng độ tương phản, ánh sáng, màu sắc và độ sắc nét.
Chuẩn	Điều chỉnh hình ảnh theo môi trường bình thường.
APS (Chỉ Plasma TV)	Tối ưu hóa công suất tiêu thụ.
Cinema hoặc IXX Cinema hoặc IXX Cinema	Tối ưu hóa hình ảnh giúp cho người xem có cảm giác giống như xem trong rạp chiếu phim.
IXX Bright Room (Chỉ Plasma TV)	* Chức năng này tùy thuộc vào từng model. Đây là chuẩn để tối ưu hóa việc xem TV trong phòng sáng (Bright Room).
Sport (Thể thao)	Tối ưu hóa hình ảnh khi xem các chương trình thể thao.
Game (Trò chơi)	Tối ưu hóa hình ảnh khi chơi trò chơi.
Expert (Chuyên gia)	Điều chỉnh hình ảnh một cách chi tiết ở từng phần của hình ảnh.

Cài đặt	Diễn giải			
TruMotion (Chỉ LCD TV/ LED LCD TV) (Chuyển động thực)	* Chức năng này giúp cho người sử dụng xem các hình ảnh chuyển động nhanh không bị nhòe, bị mờ. Hình ảnh sẽ trung thực hơn. * Chức năng này sẽ bị vô hiệu hóa trong các chế độ RGB-PC, HDMI-PC và khi xem ảnh qua USB			
	Option (Tùy chọn)			
	High (Cao)	Cung cấp hình ảnh chuyển động mềm mại hơn.		
	Low (Thấp)	Cung cấp hình ảnh di chuyển mềm mại.		
	Off (Tắt)	Tắt chức năng chuyển động ảnh thực		
	User (Người dùng)	Bạn có thể điều chỉnh các chế độ hình ảnh theo người sử dụng.		
		<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td data-bbox="487 623 603 656">Judder</td> <td data-bbox="603 623 1254 656">Chỉ điều khiển nhiễu của màn hình.</td> </tr> <tr> <td data-bbox="487 656 603 693">Blur</td> <td data-bbox="603 656 1254 693">Điều chỉnh phía sau của hình ảnh</td> </tr> </table>	Judder	Chỉ điều khiển nhiễu của màn hình.
Judder	Chỉ điều khiển nhiễu của màn hình.			
Blur	Điều chỉnh phía sau của hình ảnh			
Màn hình	Tùy chọn hiển thị PC			
	Tùy chọn			
	Độ phân giải	Lựa chọn độ phân giải đúng khi sử dụng máy tính PC của bạn.		
	Tự động cấu hình	Đặt TV để tối ưu hóa tùy chọn một cách tự động để hiển thị TV.		
	Position (Vị trí)	Đặt hình ảnh tại vị trí chính xác.		
	Size (Kích thước)	Điều chỉnh kích thước hình ảnh.		
	Phase (Pha)	Ước lượng cài đặt đường pha ngang.		
	Reset (Khởi tạo lại)	Khôi phục lại tùy chọn mặc định.		
Mờ nội bộ LED (Chỉ LCD TV/LED LCD TV)	* Đặc điểm này chỉ có ở một số model, sau khi phân tích tín hiệu hình ảnh đầu vào theo vùng của màn hình và điều chỉnh đèn nền để tăng độ tương phản.			

Các lựa chọn hình ảnh cơ bản

Cài đặt	Diễn giải
Đèn nền (Chỉ đối với LCDTV/LED LCD TV)	Điều chỉnh độ sáng của màn hình bằng cách điều khiển ánh sáng nền. Nếu bạn giảm mức sáng màn hình sẽ trở lên tối hơn và công suất tiêu thụ sẽ giảm đi với bất kỳ đầu ra tín hiệu hình ảnh này sẽ suy hao đi. <ul style="list-style-type: none"> Nếu bạn sử dụng chế độ tiết kiệm năng lượng thì đèn nền sẽ không khả dụng. Lợi ích của việc sử dụng đèn nền. <ul style="list-style-type: none"> Công suất tiêu thụ điện sẽ được giảm đến 60%. Độ sáng đèn nền giảm (Giống như màu đen sẽ sâu đẹp hơn bạn có thể sẽ thích thú với độ phân giải này. Bạn có thể điều chỉnh độ sáng với độ phân giải tín hiệu gốc.
Contrast (Độ tương phản)	Tăng hoặc giảm độ nghiêng của tín hiệu hình ảnh. Bạn có thể sử dụng độ tương phản khi một phần sáng của hình ảnh không được hòa màu trắng.
Brightness (Độ sáng)	Điều chỉnh mức độ cơ bản của tín hiệu trong hình ảnh.
Sharpness (Độ nét)	Điều chỉnh mức độ sắc ở cạnh giữa các vùng sáng và vùng tối của hình ảnh. Mức thấp hơn cho hình ảnh mềm mại hơn.
Colour (Màu sắc)	Điều chỉnh mật độ của tất cả các màu.
Tint (Màu nhẹ)	Điều chỉnh mức độ cân bằng giữa mức đỏ và mức xanh.
Colour Temp. (Nhiệt độ màu)	Để điều chỉnh tăng màu nóng hơn như màu đỏ hay chỉnh màu lạnh như tăng màu xanh...
Điều khiển nâng cao (Điều khiển chuyên gia)	Tùy chọn các lựa chọn nâng cao.
PCài đặt lại hình ảnh	Khôi phục lại chế các tùy chọn của mỗi một chế độ về mặc định của nhà máy.



Lưu ý

- Bạn không thể điều chỉnh màu, độ sắc nét và màu nhẹ trong chế độ RGB-PC/HDMI-PC.

Các lựa chọn hình ảnh cơ bản.

Cài đặt	Diễn giải
Độ tương phản động	Điều chỉnh độ tương phản giúp cho tăng chất lượng hình ảnh bằng cách tăng sáng hơn còn các điểm tối thì tối hơn.
Màu sắc động	Điều chỉnh màu sắc màn hình để xem hình ảnh sống động hơn, rõ nét hơn.
Xóa màu trắng	Làm cho các vùng trắng trên màn hình trở lên sáng hơn và rõ hơn.
Màu da	Nó dò tìm ra những vùng màu da của hình ảnh và điều chỉnh nó theo màu da tự nhiên.
Giảm nhiễu	Giảm nhiễu trên màn hình mà không ảnh hưởng đến chất lượng của hình ảnh.
Giảm nhiễu kỹ thuật số	Loại bỏ toàn bộ nhiễu mà nguyên nhân là do hình ảnh bị nhiễu.
Gamma	Bạn có thể điều chỉnh độ sáng của vùng tối và vùng có mức xám giữa của hình ảnh. <ul style="list-style-type: none"> Thấp: Làm vùng tối và vùng xám giữa sáng hơn. Trung bình: Thể hiện mức hình ảnh gốc. Cao: Làm vùng tối và vùng mức xám giữa trở lên tối hơn.
Mức đen	Đặt mức đen của màn hình trở lên mức đúng. Chức năng này sẵn sàng theo các chế độ AV (NTSC-M), HDMI, Component hoặc USB (Chỉ đối với Plasma TV). <ul style="list-style-type: none"> Thấp: Sự phân xạ lại của màn hình trở lên đen hơn. Cao: Sự phân xạ lại của màn hình trở lên sáng hơn. Tự động: Đặt mức màu đen của màn hình đến mức cao hoặc mức thấp một cách tự động.
Bảo vệ mắt	Điều chỉnh độ sáng của màn hình để tránh màn hình trở lên quá sáng. Đặc điểm này bị vô hiệu hóa trong chế độ Picture Mode-Vivid, Cinema, Expert1, Expert2, Intelligen, Sensor.
Chế độ phim ảnh và phim ảnh thực	Làm cho các đoạn phim ảnh được giống tự nhiên hơn với hiệu ứng rạp chiếu phim, đầu DVD và đầu blu-ray có 24 khung hình một giây (fps). Với LG real cinema một khung hình thường được xử lý gấp 5 lần trong 1/24 của một giây tạo ra 120 khung hình một giây. TruMotion hoặc hai lần trong 1/24 giây tạo ra 48 fps mà không có TruMotion, theo đó tổng hợp lại sẽ loại ra những hiệu ứng lác lư của hình ảnh. Chức năng này cũng có thể có hiệu quả khi TruMotion tắt.

Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa

Cài đặt	Diễn giải			
Colour Gamut (Mức độ màu)	Điều khiển nâng cao Tối đa hóa sử dụng màu sắc để nâng cao chất lượng hình ảnh. Chuẩn: Hiển thị chế độ màu chuẩn. Rộng: Làm tăng số lượng màu sử dụng.			
	Điều khiển chuyên gia. Hiển thị miền màu của tín hiệu Chuẩn: Hiển thị chế độ màu chuẩn. Rộng: Làm tăng số lượng màu sử dụng. EBU: Chế độ để hiển thị vùng màu chuẩn EBU. SMPTE: Chế độ để hiển thị vùng màu chuẩn SMPTE. BT709: Chế độ để hiển thị vùng màu chuẩn BT709.			
Bộ khuếch đại cạnh	Chỉ ra rõ ràng và tách biệt các góc cạnh của hình ảnh.			
xvYCC (Sẵn sàng ở chế độ phim ảnh và chuyên gia)	* Đặc điểm này không thích phải có với tất cả các model. Đặc điểm này làm tăng số lượng màu. Đặc điểm này sử dụng được trong chế độ "Picture mode - Cinema, Expert" đầu vào tín hiệu xvYCC qua HDMI.			
Lọc màu	Đặc điểm này để lọc các chuẩn màu của hình ảnh. Bạn có thể sử dụng lọc RGB để đạt trạng thái màu và chuẩn xác màu.			
Mẫu chuyên gia (sẵn sàng ở chế độ chuyên gia)	Các mẫu này được sử dụng để điều chỉnh mức cao nhất. Chức năng này thực hiện trong chế độ "Chế độ hình ảnh - Chuyên gia" khi bạn xem DTV.			
Nhiệt độ màu	Điều chỉnh toàn bộ màu của màn hình bằng cách thay đổi cân bằng trắng.			
	<table border="1"> <tr> <td>Plasma TV</td> <td> <ul style="list-style-type: none"> a. Phương pháp: 2 điểm <ul style="list-style-type: none"> • Pattern: Inner, Outer • Red/Green/Blue Contrast, Red/Green/Blue Brightness: Phạm vi điều chỉnh là từ -50 đến +50. b. Phương pháp: 20 điểm IRE <ul style="list-style-type: none"> • IRE (Institute of Radio Engineers) là đơn vị để hiển thị kích thước của tín hiệu hình ảnh và được đặt trong 5, 10, 15 - 100 với Plasma TV. Bạn cũng có thể điều chỉnh Red, Green hoặc Blue theo mỗi màu. • Red/Green/Blue: Phạm vi điều chỉnh -50 - +50. c. Áp dụng cho tất cả đầu vào. </td> </tr> <tr> <td>LCD TV/ LED LCD TV</td> <td> <ul style="list-style-type: none"> b. Phương pháp: 10 điểm IRE <ul style="list-style-type: none"> • Pattern: Inner, Outer • IRE (Institute of Radio Engineers) là đơn vị để hiển thị kích thước của tín hiệu hình ảnh và được đặt trong 10, 20, 30 - 100. Bạn cũng có thể điều chỉnh Red, Green hoặc Blue theo mỗi cài đặt. • Độ chói: Chức năng này hiển thị độ chói đếm được khoảng 2.2 gamma. Bạn có thể nhập giá trị độ chói mà bạn muốn tại 100 IRE, Hơn giá trị chói so sánh với 2.2 gamma được hiển thị cứ 10 bước từ 10IRE đến 90IRE • Red/Green/Blue: Phạm vi điều chỉnh từ -50 đến +50. c. Áp dụng cho toàn bộ đầu vào. </td> </tr> </table>	Plasma TV	<ul style="list-style-type: none"> a. Phương pháp: 2 điểm <ul style="list-style-type: none"> • Pattern: Inner, Outer • Red/Green/Blue Contrast, Red/Green/Blue Brightness: Phạm vi điều chỉnh là từ -50 đến +50. b. Phương pháp: 20 điểm IRE <ul style="list-style-type: none"> • IRE (Institute of Radio Engineers) là đơn vị để hiển thị kích thước của tín hiệu hình ảnh và được đặt trong 5, 10, 15 - 100 với Plasma TV. Bạn cũng có thể điều chỉnh Red, Green hoặc Blue theo mỗi màu. • Red/Green/Blue: Phạm vi điều chỉnh -50 - +50. c. Áp dụng cho tất cả đầu vào. 	LCD TV/ LED LCD TV
Plasma TV	<ul style="list-style-type: none"> a. Phương pháp: 2 điểm <ul style="list-style-type: none"> • Pattern: Inner, Outer • Red/Green/Blue Contrast, Red/Green/Blue Brightness: Phạm vi điều chỉnh là từ -50 đến +50. b. Phương pháp: 20 điểm IRE <ul style="list-style-type: none"> • IRE (Institute of Radio Engineers) là đơn vị để hiển thị kích thước của tín hiệu hình ảnh và được đặt trong 5, 10, 15 - 100 với Plasma TV. Bạn cũng có thể điều chỉnh Red, Green hoặc Blue theo mỗi màu. • Red/Green/Blue: Phạm vi điều chỉnh -50 - +50. c. Áp dụng cho tất cả đầu vào. 			
LCD TV/ LED LCD TV	<ul style="list-style-type: none"> b. Phương pháp: 10 điểm IRE <ul style="list-style-type: none"> • Pattern: Inner, Outer • IRE (Institute of Radio Engineers) là đơn vị để hiển thị kích thước của tín hiệu hình ảnh và được đặt trong 10, 20, 30 - 100. Bạn cũng có thể điều chỉnh Red, Green hoặc Blue theo mỗi cài đặt. • Độ chói: Chức năng này hiển thị độ chói đếm được khoảng 2.2 gamma. Bạn có thể nhập giá trị độ chói mà bạn muốn tại 100 IRE, Hơn giá trị chói so sánh với 2.2 gamma được hiển thị cứ 10 bước từ 10IRE đến 90IRE • Red/Green/Blue: Phạm vi điều chỉnh từ -50 đến +50. c. Áp dụng cho toàn bộ đầu vào. 			
Hệ thống quản lý màu	Giống như công cụ được sử dụng để điều chỉnh các mẫu kiểm tra, điều này không ảnh hưởng đến các màu khác nhưng có thể được sử dụng để điều chỉnh lựa chọn 6 vùng màu Red, Green, Blue, Yellow, Cyan, Magent). Các màu khác nhau có thể không riêng biệt khi bạn điều chỉnh đối với hình ảnh chung. Red/Green/Blue/Yellow/Cyan, Magenta: Phạm vi điều chỉnh từ -30 đến +30. Red/Green/Blue/Yellow/Cyan, Magenta Tint: Phạm vi điều chỉnh từ -30 đến +30. Đặc điểm này bị ẩn đi trong chế độ RGB-PC và HDMI-PC.			

CÀI ĐẶT TIẾNG

- Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa


- Nhấn nút **Home** để vào menu chính
- Nhấn nút điều hướng để lựa chọn và nhấn **OK**.
- Để quay trở lại mức trước đó nhấn nút **BACK**
- Khi bạn kết thúc nhấn nút **EXIT**.



Chi tiết của cài đặt tiếng được diễn tả dưới bảng sau:

(Tùy thuộc từng model)

Cài đặt	Diễn giải
Tự động điều chỉnh âm lượng	Kích hoạt đặc tính Tự động điều chỉnh âm lượng sẽ giữ cho âm lượng ổn định ngay cả khi bạn thay đổi kênh.
Clear Voice II (Rõ tiếng)	<p>Đặc tính này làm tăng giống nói của người thêm rõ hơn, bạn có thể điều chỉnh mức rõ hơn khi bạn chọn đặc tính này.</p> <p>! Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nếu bạn chọn "Bật" đối với đặc tính Clear Voice II, Infinite Surround sẽ không hoạt động. Chọn mức từ '-6' đến '+6'.
Balance (Cân bằng)	Điều chỉnh để loa trái và loa phải cân bằng với nhau.
Sound Mode	Bạn có thể lựa chọn các chế độ âm thanh khác nhau mà bạn mong muốn.
(Chế độ âm thanh)	Mode (Chế độ)
	Standard (Chuẩn) Chọn chế độ âm thanh chuẩn.
	Music (Âm nhạc) Chọn chế độ khi nghe nhạc.
	Cinema (Phim ảnh) Chọn chế độ khi xem phim ảnh.
	Sport (Thể thao) Chọn chế độ khi xem chương trình thể thao.
	Game (Trò chơi) Chọn chế độ khi chơi trò chơi.
	Option
	Infinite Surround Infinite Surround Đây là một thuật ngữ âm thanh của LG mà nó cho phép tạo cảm giác nghe âm thanh 5.1 với 2 loa trước.
	Treble (Bổng) Điều khiển âm thanh làm tăng âm bổng
	Bass (Trầm) Điều khiển âm thanh làm tăng âm trầm.
	Reset Thiết lập âm thanh về chế độ mặc định.

Cài đặt	Diễn giải								
Âm thanh kỹ thuật số ra	<p>Có thể sử dụng trong các chế độ DTV, HDMI và DivX Chức năng này cho phép bạn lựa chọn đầu ra âm thanh kỹ thuật số yêu thích hơn. Khi chuẩn Dolby Digital sẵn sàng, lựa chọn chế độ tự động trong menu Âm thanh ra kỹ thuật số sẽ được đặt SPDIF(Sony Philips Digital InterFace) sẽ chuyển sang Dolby Digital.</p>								
	Các mục	Đầu vào tiếng	Đầu ra tiếng						
Auto	PCM	MPEG Dolby Digital Dolby Digital Plus HE-AAC	PCM Dolby Digital Dolby Digital Dolby Digital						
PCM	PCM	All	PCM						
Loa TV	<p>Bạn có thể điều chỉnh tắt hoặc bật loa của TV trong trường hợp bạn sử dụng hệ thống loa ngoài.</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 10px; margin-top: 10px;"> <p> Lưu ý</p> <ul style="list-style-type: none"> Khi loa của TV tắt khi hệ thống rạp hát gia đình đang hoạt động, âm thanh đầu ra tự động chuyển sang hệ thống loa rạp hát gia đình, nhưng khi loa của TV bật âm thanh ra loa của TV. Một số các menu trong phần tiếng sẽ bị ẩn đi khi Loa của TV bị tắt đi. </div>								
Cài đặt âm thanh số (Chỉ ở chế độ kỹ thuật số)	<p>Khi tín hiệu vào có các kiểu âm thanh khác nhau sẽ giúp bạn lựa chọn kiểu âm thanh mà bạn mong muốn.</p> <table border="1" data-bbox="319 1030 1296 1211"> <thead> <tr> <th colspan="2" data-bbox="319 1030 1296 1064">Chế độ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="319 1064 508 1123">Tự động</td> <td data-bbox="508 1064 1296 1123">Đầu ra lựa chọn HE AAC > Dolby Digital+ > Dolby Digital > MPEG.</td> </tr> <tr> <td data-bbox="319 1123 508 1211">HE-AAC, Dolby Digital+, Dolby Digital, MPEG</td> <td data-bbox="508 1123 1296 1211">Cho người sử dụng lựa chọn âm thanh mình mong muốn. Ví dụ: Nếu lựa chọn MPEG thì đầu ra sẽ luôn là MPEG</td> </tr> </tbody> </table>			Chế độ		Tự động	Đầu ra lựa chọn HE AAC > Dolby Digital+ > Dolby Digital > MPEG.	HE-AAC, Dolby Digital+, Dolby Digital, MPEG	Cho người sử dụng lựa chọn âm thanh mình mong muốn. Ví dụ: Nếu lựa chọn MPEG thì đầu ra sẽ luôn là MPEG
Chế độ									
Tự động	Đầu ra lựa chọn HE AAC > Dolby Digital+ > Dolby Digital > MPEG.								
HE-AAC, Dolby Digital+, Dolby Digital, MPEG	Cho người sử dụng lựa chọn âm thanh mình mong muốn. Ví dụ: Nếu lựa chọn MPEG thì đầu ra sẽ luôn là MPEG								

Đặc điểm này có thể không áp dụng, tùy thuộc vào hệ phát thanh truyền hình của từng quốc gia.

Nhận Stereo/Dual (Chỉ trong chế độ tương tự)

Khi một chương trình được lựa chọn, thông tin tiếng đối với đài phát xuất hiện cùng với số chương trình và tên của đài phát.

- 1 Nhấn **Q. MENU** và nhấn nút điều hướng để vào phần âm thanh hoặc ngôn ngữ âm thanh và ấn **OK**.
- 2 Nhấn nút điều hướng để chuyển các chế độ tiếng ra và nhấn **OK**.

Đài phát	Hiện thị trên màn hình
Mono	MONO
Stereo	STEREO
Dual	DUAL I , DUAL II , DUAL I + II
NICAM	NICAM

- **Lựa chọn âm thanh Mono**

Nếu tín hiệu Stereo yếu thì bạn có thể chuyển sang chế độ Mono vì ở chế độ Mono âm thanh sẽ rõ hơn và mạnh hơn.

Lựa chọn âm thanh ra loa

Ở chế độ AV, Component, RGB và HDMI bạn có thể chọn âm thanh ra loa trái và phải.

Lựa chọn âm thanh ra.

L+R: Tín hiệu tiếng từ đầu vào trái sẽ được gửi đến loa trái và từ đầu vào phải gửi tới loa phải.

L+L: Tín hiệu tiếng từ đầu vào trái được gửi đến cả loa trái và loa phải.

R+R: ATín hiệu tiếng từ đầu vào phải được gửi đến cả hai loa trái và phải.

CÀI ĐẶT THỜI GIAN

- Hình ảnh chỉ mang tính chất tham khảo

- Nhấn nút **Home** để truy nhập vào các menu.
- Nhấn nút điều hướng để chỉnh thời gian.
- Nhấn nút điều hướng để cài đặt hoặc lựa chọn những cái bạn muốn và nhấn **OK**.
 - Để trở lại trước đó bạn nhấn **BACK**.
- Khi kết thúc bạn nhấn **EXIT**.



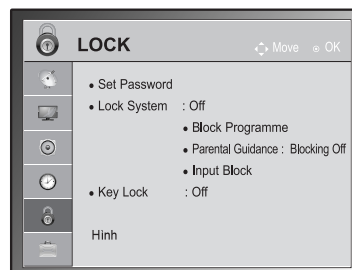
Thời gian cài đặt được miêu tả trong bảng dưới đây

Cài đặt	Diễn giải
Clock (Đồng hồ)	Đặt thời gian, thời gian vùng, chế độ tiết kiệm ngày và đêm. Các thông tin về thời gian này sẽ được đặt tự động đối với kênh truyền hình số mà kênh đó đã bao gồm thời gian.
Off Time/On Time (Tắt/Bật)	Cài đặt thời gian để TV của bạn tự động tắt hoặc bật. <div style="border: 1px solid black; border-radius: 10px; padding: 10px; margin: 10px 0;"> <p>! Lưu ý</p> <ul style="list-style-type: none"> Tuy nhiên nếu để TV không sử dụng và không bấm bất cứ khi nào thì TV sẽ tự động tắt sau 2 tiếng. Nếu bạn đặt thời gian tắt và bật giống nhau thì thời gian tắt sẽ phải cao hơn thời gian bật. </div>
Bộ hẹn giờ tắt	Đặt độ dài thời gian cho đến khi TV tắt. Khi bạn tắt TV và bật nó một lần nữa thì bộ hẹn giờ sẽ hủy chế độ hẹn giờ mà bạn đã chọn trước đó.

CÀI ĐẶT KHÓA

- Hình ảnh chỉ mang tính chất tham khảo

- 1 Nhấn nút **Home** để truy nhập vào các menu
- 2 Nhấn nút điều hướng để chuyển sang khóa và nhấn nút **OK**.
- 3 Nhấn nút điều hướng để chuyển và lựa chọn những gì bạn muốn và nhấn nút **OK**.
 - Để trở lại mục trước đó bạn nhấn nút **BACK**.
- 4 Khi bạn kết thúc nhấn nút **EXIT**.



Những chức năng có thể khóa được thể hiện ở dưới bảng sau:

Cài đặt	Diễn giải
Khóa hệ thống	Kích hoạt và vô hiệu hóa khóa hệ thống
Đặt mật khẩu	Thay đổi 4 chữ số mật khẩu. Mã PIN mặc định là "0 0 0 0". Nếu bạn quên mật khẩu, hãy nhấn '0', '3', '2', '5' trên điều khiển từ xa.
Khóa chương trình	Khóa chương trình mà nó chứa nội dung không thích hợp với trẻ em bằng nhấn nút xanh. Biểu tượng hình khóa ở phía trước của chương trình bị khóa. Chương trình có thể được lựa chọn màn hình màn hình trắng và tiếng bị câm. Để xem chương trình bị khóa bạn phải nhấn mật khẩu, có thể sử dụng chức năng này nếu đặt ở Khóa hệ thống "Bật" .
Khóa đầu vào	Khóa các đầu vào. Sẵn sàng để sử dụng nếu chức năng này khi khóa hệ thống bật
Khóa phím	Không cho phép hoặc cho phép sử dụng các nút trên TV.

- Hình ảnh chỉ mang tính tham khảo.

CÀI ĐẶT TÙY CHỌN

- 1 Nhấn nút **Home** để vào trong các menu chính.
- 2 Nhấn nút điều hướng để chuyển Tùy chọn và nhấn OK.
- 3 Nhấn nút điều hướng chọn các mục trong Tùy chọn và nhấn OK
 - Để quay trở lại mục trước đó hãy nhấn nút **BACK**.
- 4 Khi kết thúc hạn hãy nhấn nút EXIT

Các cài đặt được giải thích dưới đây.



Cài đặt	Description																												
Ngôn ngữ	Bạn có thể chọn nguồn ngữ hiển thị nào đó hoặc kính vớ																												
Option																													
Menu Language																													
Audio Language (Chỉ áp dụng với truyền hình số)	<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="2">Audio Language OSD Information</th> </tr> <tr> <th>Hiển thị</th> <th>Trạng thái</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>N.A</td> <td>Not Available</td> </tr> <tr> <td></td> <td>MPEG Audio</td> </tr> <tr> <td></td> <td>Dolby Digital Audio</td> </tr> <tr> <td></td> <td>Audio for "Visual Impaired"</td> </tr> <tr> <td></td> <td>Audio for "Hearing Impaired"</td> </tr> <tr> <td></td> <td>Dolby Digital Plus Audio</td> </tr> <tr> <td></td> <td>HE-AAC Audio</td> </tr> </tbody> </table> <table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="2">Thông tin ngôn ngữ phụ để hiển thị</th> </tr> <tr> <th>Hiển thị</th> <th>Trạng thái</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>N.A</td> <td>Not Available</td> </tr> <tr> <td></td> <td>Teletext Subtitle</td> </tr> <tr> <td></td> <td>Subtitle for "Hard of Hearing"</td> </tr> </tbody> </table>	Audio Language OSD Information		Hiển thị	Trạng thái	N.A	Not Available		MPEG Audio		Dolby Digital Audio		Audio for "Visual Impaired"		Audio for "Hearing Impaired"		Dolby Digital Plus Audio		HE-AAC Audio	Thông tin ngôn ngữ phụ để hiển thị		Hiển thị	Trạng thái	N.A	Not Available		Teletext Subtitle		Subtitle for "Hard of Hearing"
Audio Language OSD Information																													
Hiển thị	Trạng thái																												
N.A	Not Available																												
	MPEG Audio																												
	Dolby Digital Audio																												
	Audio for "Visual Impaired"																												
	Audio for "Hearing Impaired"																												
	Dolby Digital Plus Audio																												
	HE-AAC Audio																												
Thông tin ngôn ngữ phụ để hiển thị																													
Hiển thị	Trạng thái																												
N.A	Not Available																												
	Teletext Subtitle																												
	Subtitle for "Hard of Hearing"																												
Subtitle Language (Chỉ áp dụng với truyền hình số)																													
<p>! Lưu ý</p> <ul style="list-style-type: none"> • Âm thanh/ Phụ đề có thể được hiển thị đơn giản từ 1 đến 3 ký tự phát đi bởi nhà cung cấp dịch vụ. • Khi bạn lựa chọn tiếng phụ (Tiếng cho "Thị giác/ Nghe khó") TV của bạn có đầu ra là một phần của tiếng chính. 																													

Cài đặt	Diễn giải
Country (Chỉ cho Australia & New Zealand)	Lựa chọn ngôn ngữ yêu thích.
Hard of Hearing (<input type="checkbox"/>)(Chỉ chế độ kỹ thuật số) (Khó nghe)	Chức năng này hỗ trợ cho những người khiếm thính và được cung cấp bởi nhà cung cấp truyền hình. Xem theo hình ảnh sẽ có các động tác minh họa để người khiếm thính không cần nghe cũng có thể hiểu được nội dung.
Power Indicator (Chỉ ở LCD TV/LED LCD TV) (Đèn nguồn hiển thị)	Điều chỉnh ánh sáng hiển thị của đèn nguồn/tắt chờ ở trước TV, nếu bạn lựa chọn chế độ 3D thì đèn nguồn hiển thị sẽ tự động tắt.
	Option (Tùy chọn)
	Standby Light (Đèn tắt chờ) Đặt bật hoặc tắt chế độ đèn nguồn trong chế độ tắt chờ. Power Light (Đèn nguồn) Đặt bật hoặc tắt chế độ đèn nguồn trong khi TV bật nguồn.
ISM Method (Chỉ ở plasma TV)	Khi bạn chiếu một hình ảnh lâu trên màn hình dẫn đến hiện tượng lưu ảnh trên màn ngay cả khi bạn chuyển sang hình ảnh khác, phương pháp ISM giúp xóa hiện tượng lưu ảnh này.
	Option (Tùy chọn)
	Orbiter (Chống lưu ảnh) Chế độ này giúp ngăn ngừa bóng ảnh trên màn hình. Nhưng tốt nhất bạn không nên để một hình ảnh cố định lâu hiển thị trên màn hình.
	Colour Wash (Xóa lưu ảnh) Chế độ này giúp xóa các ảnh bị lưu lại trên module, nhưng đây chỉ là biện pháp tạm thời, cách lâu dài bạn không nên để hiện tượng này xảy ra. White Wash (Trắng hoàn toàn) Trắng hoàn toàn giúp xóa bỏ tất cả các hình ảnh trên màn hình. Note: An excessive permanent image may be impossible to clear entirely with White Wash.
Data Service (Menu này chỉ có ở Nam Phi và Malaysia).	Chức năng văn bản số
Cài đặt nhà máy	Chức năng này thiết lập lại toàn bộ giống như khi xuất khỏi nhà máy. ! Lưu ý <ul style="list-style-type: none"> Trong khi khóa hệ thống "Bật" nếu bạn quên mật khẩu hãy nhấn '0', '3', '2', '5' bằng điều khiển từ xa.
Đặt ID	Thêm một ID để kết nối với các thiết bị.
Cài đặt chế độ	Lựa chọn chế độ mặc định là "Sử dụng trong nhà ". Chế độ này cho hình ảnh tốt nhất cho người dùng trong môi trường gia đình.
	Tùy chọn
	Sử dụng trong nhà Lựa chọn chế độ này trong môi trường sử dụng là gia đình.
	Demo cửa hàng Lựa chọn chế độ này là trong môi trường cửa hàng.
	Chế độ Demo Chế độ này sẽ giới thiệu các tính năng đặc biệt của TV, bạn có thể hủy bỏ chế độ này bằng cách nhấn nút bất kỳ trừ nút Volume và nút Mute. ! Lưu ý: <ul style="list-style-type: none"> Không thể sử dụng chế độ Demo trong chế độ "Sử dụng trong nhà" Trong chế độ "Demo cửa hàng" thì chế độ Demo tự động bật. Chế độ Demo khi đã tắt trong chế độ "Demo cửa hàng", chế độ Demo sẽ không chạy và chỉ chạy khi màn hình được khởi tạo lại. Màn hình được khởi tạo lại tự động sau 5 phút trong chế độ Demo cửa hàng.

TẠO KẾT NỐI

Kết nối với các thiết bị khác nhau với TV và chọn đầu vào khác nhau để lựa chọn thiết bị ngoại vi, thông tin chi tiết bạn nên tham khảo sách hướng dẫn của thiết bị đi cùng.

Các thiết bị ngoại vi như là: Đầu thu HD, Đầu DVD, Bộ VCR, Dàn âm thanh, thiết bị lưu trữ USB, máy tính PC, máy chơi game, và các thiết bị ngoại vi khác.



Lưu ý

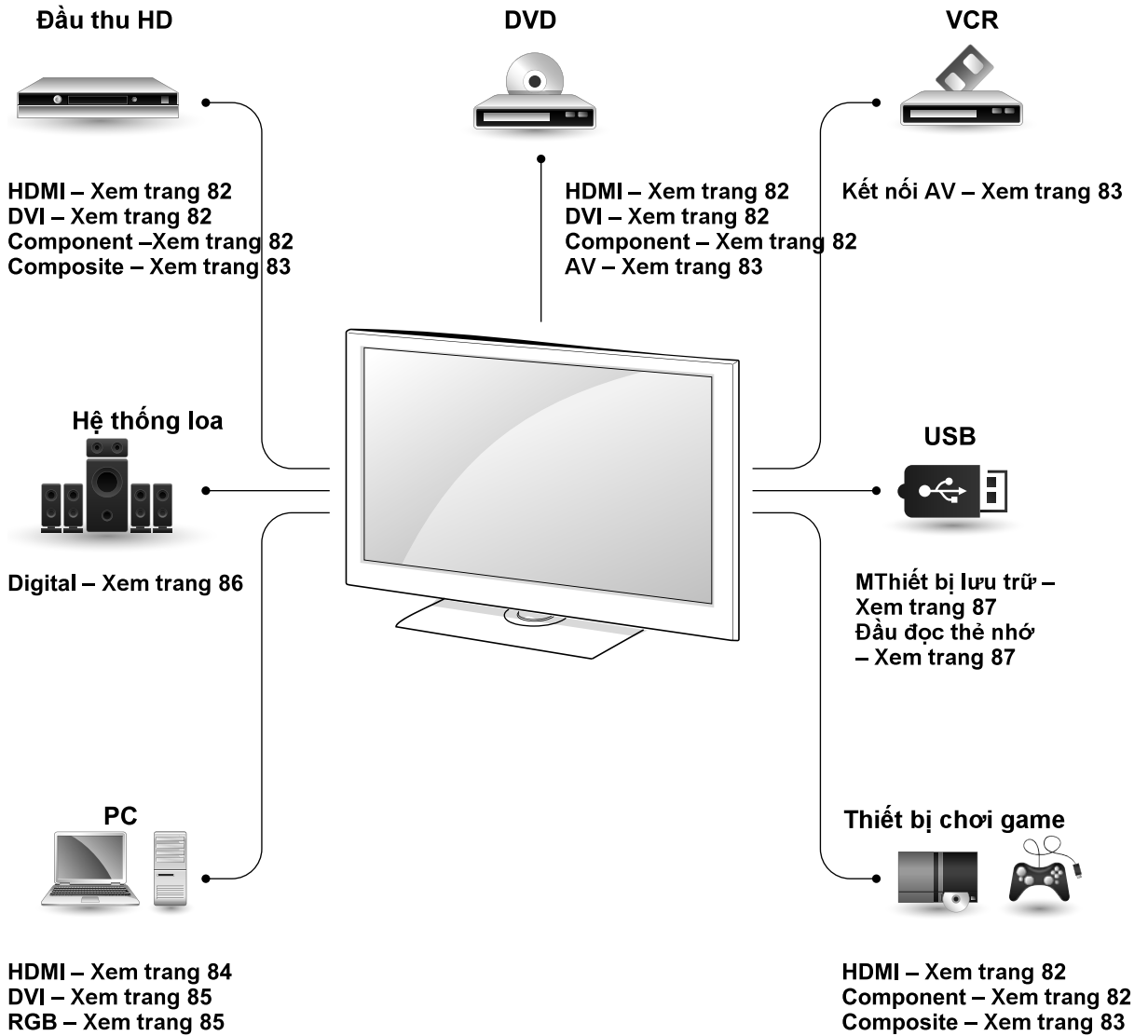
- Khi kết nối TV với thiết bị ngoại vi có thể khác nhau tùy thuộc vào model.
- Kết nối các thiết bị ngoại vi theo các cổng yêu cầu của TV.

Tổng quan các loại kết nối.

Các kết nối khác nhau từ thiết bị ngoại vi đến các cổng kết nối trên TV.

- 1 Tìm một thiết bị ngoại vi bạn muốn kết nối với TV như hình vẽ dưới đây.
- 2 Kiểm tra kiểu kết nối của thiết bị ngoại vi
- 3 Mở trang hướng dẫn chi tiết.

(Phụ thuộc vào từng model)



- Phần Tạo kết nối sử dụng sơ đồ của model 50/60PV25**
- Hình ảnh chỉ mang ý nghĩa minh họa

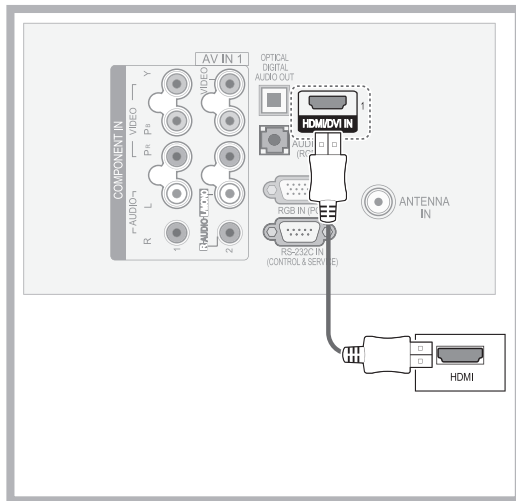
Kết nối đến bộ thu HD, đầu DVD, hoặc bộ VCR

Kết nối HDMI

Truyền tín hiệu hình ảnh số và âm thanh từ các thiết bị ngoại vi đến TV. (Theo hình vẽ bên dưới)

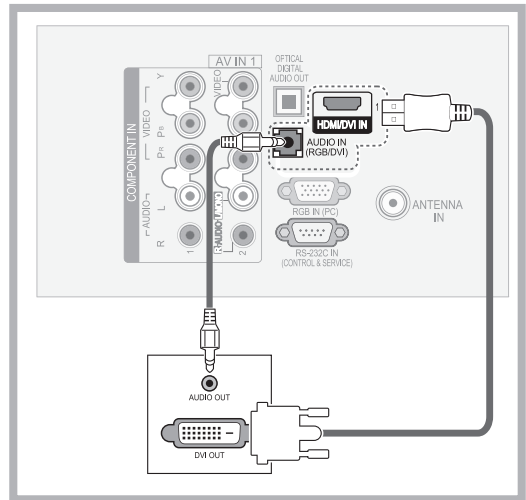
! Lưu ý

- TV có thể nhận được tín hiệu hình ảnh và âm thanh bằng việc chỉ sử dụng một cáp HDMI.
- Nếu đầu DVD không hỗ trợ HDMI tự động bạn phải đặt độ phân giải đầu ra thích hợp.
- Kiểm tra xem cáp HDMI của bạn có phải có phải là loại cáp tốc độ cao hay không vì nếu không phải là loại cáp HDMI tốc độ có thể dẫn tới hình bị nhấp nháy hoặc không hiển thị.



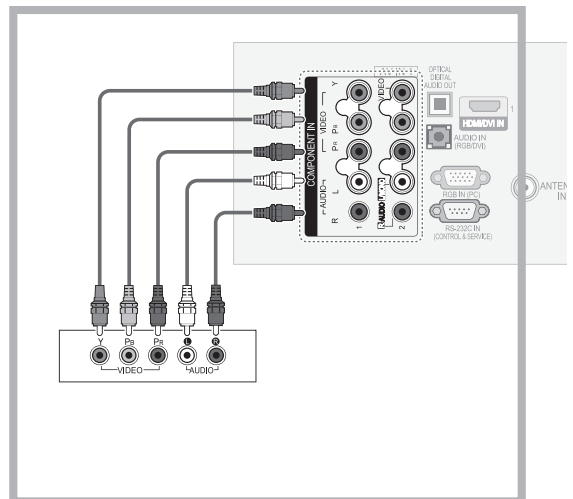
Kết nối DVI với HDMI

Truyền tín hiệu hình ảnh số từ thiết bị ngoại vi đến TV. (Sử dụng cáp DVI-HDMI). Để truyền tín hiệu âm thanh bạn phải sử dụng cáp âm thanh.



Kết nối Component

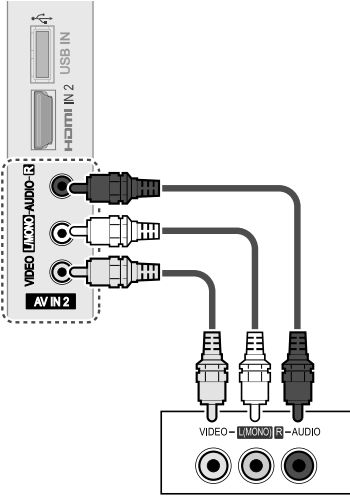
Truyền tín hiệu hình ảnh tương tự và tín hiệu âm thanh từ thiết bị ngoại vi đến TV. (Theo hình vẽ mô phỏng ở dưới đây)



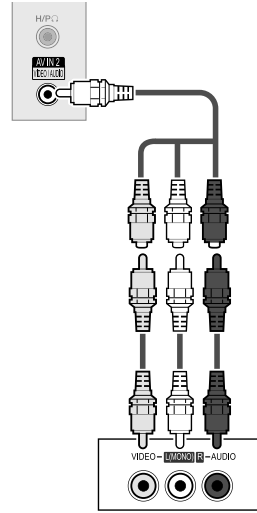
Kết nối AV

Truyền tín hiệu hình ảnh và âm thanh từ các thiết bị ngoại vi đến TV.

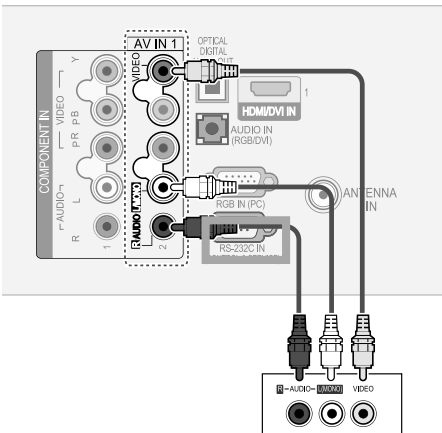
(Phụ thuộc vào model)



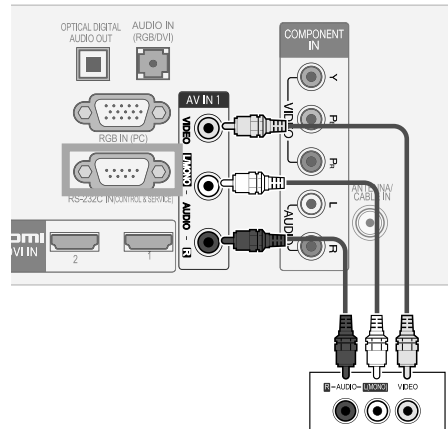
hoặc



Chỉ đối với Plasma TV



hoặc



! Lưu ý

- Nếu bạn có một máy VCR là Mono thì cáp tiếng từ VCR đến TV bằng đường **AUDIO L/MONO** của TV.
- * Khuyến cáo khi sử dụng cáp AV bạn phải sử dụng cáp có chất lượng cao (với trở kháng của dây vào khoảng 0.1~0.5 ohm) để tránh bị nhiễu hình ảnh.

KẾT NỐI VỚI MÁY TÍNH

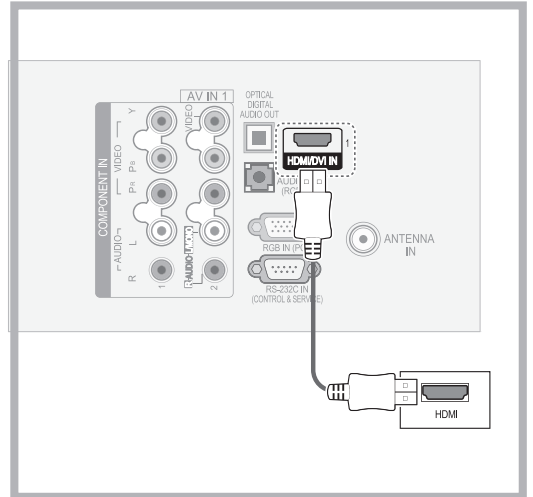


Lưu ý

- Khi TV sử dụng kết nối qua đường HDMI sẽ cho chất lượng hình ảnh tốt nhất.

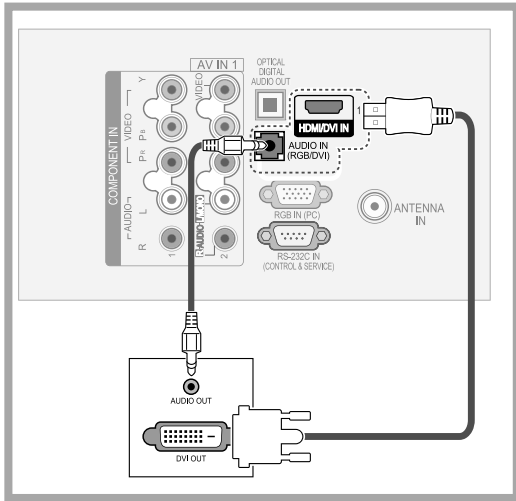
Kết nối HDMI

Truyền tín hiệu âm thanh và hình ảnh số từ máy tính PC đến TV của bạn. (Theo hình ảnh minh họa dưới đây)



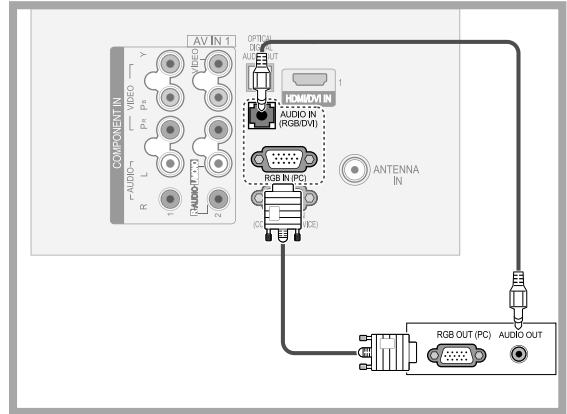
Kết nối từ DVI đến HDMI

Truyền tín hiệu hình ảnh số từ máy tính PC đến TV. (Theo hình vẽ dưới đây)



Kết nối RGB.

Truyền tín hiệu hình ảnh tương tự từ máy tính PC đến TV. (Theo hình vẽ dưới đây)



Chú ý:

Khi bạn kết nối với máy tính độ sáng có màn hình có thể thay đổi để phù hợp với chế độ máy người sử dụng. Điều này bình thường không có vấn đề gì.

! Lưu ý

- Tránh để hình một ảnh cố định trên màn hình trong thời gian dài. Hình ảnh cố định có thể sẽ bị in lên màn hình, hãy sử dụng chế độ bảo vệ màn hình khi có thể.
- Có thể nhiều sẽ liên quan đến độ phân giải sọc đứng, độ tương phản hoặc độ sáng trong chế độ PC. Thay đổi chế độ PC sang độ phân giải khác hoặc thay đổi mức độ làm tươi.
- Đồng bộ dạng sóng đầu vào với tần số ngang và đứng được tách biệt ra.
- Chúng tôi khuyến cáo sử dụng độ phân giải 60 Hz (Ngoại trừ đối với model 42/50PT25**, 42/50PW35**, 42/50PW45** , 22/26/32LK33**, 19/22/26/32LV25**, 26/32LV30**), 1360x768, 60 Hz (Chỉ với 22/26/32LK33**, 19/22/26/32LV25**, 26/32LV30**), 1024x768, 60 Hz (Chỉ với 42/50PT25**, 42/50PW35**, 42/50PW45**) đối với chế độ PC, điều này sẽ cho chúng ta hình ảnh đẹp nhất.
- Sử dụng cáp quá dài để kết nối giữ TV với PC ở chế độ RGB có thể dẫn đến nhiễu, Vì vậy bạn nên sử dụng cáp với độ dài dưới 5m.

Kết nối với hệ thống tiếng

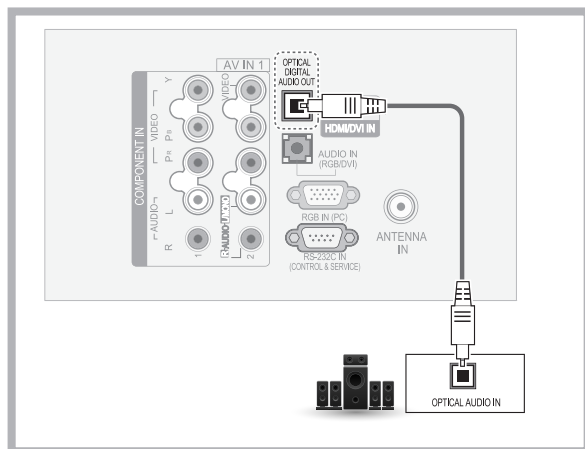
Sử dụng hệ thống âm thanh ngoại vi thay thế cho hệ thống loa của TV.

! Lưu ý

- Xem chi tiết trong trang 74

Cổng âm thanh quan kỹ thuật số

Dùng để kết nối âm thanh với thiết bị ngoại vi qua cổng âm thanh quang kỹ thuật số. Chi tiết kết nối được minh họa bằng hình vẽ dưới đây.



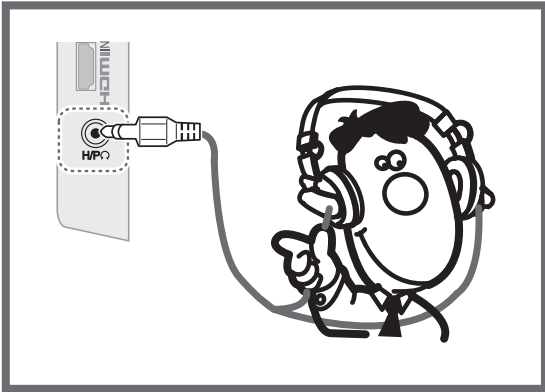
! Lưu ý

- Bạn không nhìn vào "optical output port" vì rất có thể chùm tia laser có thể làm hại đến mắt của bạn.

Kết nối tai nghe

- Đặc điểm này không có sẵn có với tất cả model (Ngoại trừ Plasma TV)

Truyền tín hiệu tai nghe từ TV đến thiết bị ngoại vi. Bạn xem hình vẽ dưới đây để rõ hơn chi tiết.

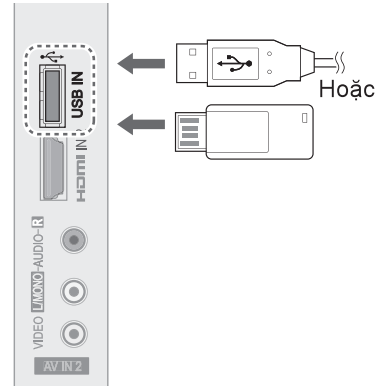


! Lưu ý

- Các chương trình trong Menu AUDIO sẽ được vô hiệu hóa khi cắm tai nghe vào.
- Khi thay đổi AV MODE với một tai nghe được kết nối, thay đổi này được áp dụng cho hình ảnh nhưng không áp dụng cho âm thanh
- Đường ra tiếng kỹ thuật số quang khi kết nối với tai nghe.
- Trở kháng của tai nghe là 16Ω
- Đầu ra của tai nghe là 10 mW đến 15 mW
- * Cỡ của tai nghe là 0.35cm

Kết nối USB

Kết nối thiết bị lưu trữ USB giống như USB hay ổ cứng mở rộng, đầu đọc USB với TV và truy nhập vào menu phương tiện của tôi để sử dụng các tệp hình ảnh, âm thanh, phim ảnh. Xem hình vẽ dưới đây.



Kết nối SIMPLINK

Sử dụng điều khiển từ xa của TV chơi và điều khiển thiết bị AV được kết nối với cáp HDMI thông qua HDMI-CEC. TV của bạn chỉ hoạt động với các thiết bị mà nó có hỗ trợ HDMI-CEC.

Kết nối một đầu cáp HDMI với cổng kết nối HDMI/DVI IN hoặc HDMI IN của TV và đầu còn lại với thiết bị SIMPLINK.

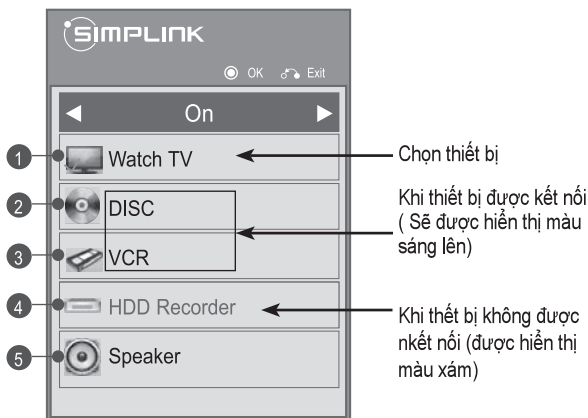
! Lưu ý

- Nếu thiết bị được kết nối không hỗ trợ HDMI-CEC thì chức năng SIMPLINK sẽ không sẵn sàng.
- Để hoạt động SIMPLINK cần sử dụng một cáp HDMI với tốc độ cao cùng với chức năng *CEC. (*CEC: Consumer Electronics Control).

Kích hoạt tính SIMPLINK

- 1 Nhấn nút SIMPLINK để truy nhập vào menu SIMPLINK
- 2 Nhấn nút điều hướng để chuyển sang On.
- 3 Nhấn nút điều hướng để chuyển sang một trong các thiết bị và nhấn **OK**.

- Hình ảnh dưới đây có thể khác so với TV của bạn.



No.	Diễn tả
1	Hiện thị kênh TV đã xem trước đó.
2	Chạy đĩa: Khi nhiều đĩa sẵn sàng, tên của đĩa xuất hiện ở phía dưới đáy của màn hình.
3	Điều khiển kết nối với VCR.
4	Chơi lại chương trình ghi trong HDD, điều khiển lưu trữ trong HDD.
5	Đầu ra tiếng đến hệ thống loa rạp hát gia đình hoặc đầu ra tiếng đến TV: Thay đổi đầu ra tiếng giữa rạp hát gia đình và loa của TV.

- 4 Điều khiển thiết bị AV được chọn.

- **Direct Play:** Sau khi kết nối với thiết bị AV với TV, bạn có thể điều khiển trực tiếp các thiết bị và chơi phim ảnh nhạc mà không cần cài đặt.
- **Select AV device:** Cho phép bạn chọn một trong những thiết bị AV được kết nối với TV.
- **Disc playback:** Điều khiển các thiết bị được kết nối bằng cách nhấn nút điều hướng và nút **OK**, ►, ■, ◀◀ và nút ►►.
- **Power off all devices:** Khi bạn tắt TV thì tất cả các thiết bị kết nối được tắt.
- **Switch audio-out:** Lựa chọn cách dễ nhất để chuyển tiếng ra.
- **Sync Power on:** Đồng bộ nguồn với thiết bị SIMPLINK được kết nối thiết bị đầu cuối HDMI để chơi, TV sẽ tự động bật nguồn.

! Lưu ý

- Nếu bạn thay đổi nguồn vào bằng cách nhấn INPUT, thì chức năng xử lý này của thiết bị SIMPLINK sẽ được dừng lại.
- Nếu bạn chọn một thiết bị mà có tính năng rạp hát gia đình, âm thanh đầu ra sẽ tự động chuyển sang loa của rạp hát gia đình và loa của TV sẽ được tắt đi.
- Nếu hệ thống rạp hát gia đình được kết nối với SIMPLINK không có tiếng từ TV kết nối tiếng kỹ thuật số đầu ra ở đằng sau TV với DIGITAL AUDIO IN ở đằng sau của thiết bị SIMPLINK với một cáp quang.

BẢO DƯỠNG

Nếu bạn thường xuyên bảo dưỡng vệ sinh TV thì đó là cách tốt nhất để kéo dài tuổi thọ cho TV của bạn.

Làm sạch TV của bạn



Cảnh báo

- Bạn phải tắt nguồn, tháo dây cắm điện và tắt cả các dây cáp khác đầu tiên.
- Khi TV không được xem và sử dụng trong một khoảng thời gian dài hãy tháo dây nguồn từ tường, không để TV dưới ánh sáng chiếu vào.

Màn hình TV, vỏ TV và chân đế.

* Dùng vải mềm, sạch và khô để làm sạch các vết bẩn, vết ố

* Đối với những vết bẩn lớn dùng vải mềm với một chút nước sạch để làm sạch vết bẩn rồi sau đó phải lau ngay lại bằng vải khô.



Lưu ý


- Không được đẩy, trà sát và đập vào bề mặt bằng móng tay hoặc vật cứng vì rất có thể nó sẽ làm cho bề mặt của module bị xước.
- Không được sử dụng bất cứ hoá chất nào giống như Bezen, cồn thuốc sâu và khí làm sạch. Những điều này có thể làm nguy hại đến màn hình gây ra hiện tượng bị loang màu.

SỰ CỐ PHÁT SINH

Phổ biến

Vấn đề	Giải pháp
Không thể điều khiển TV với điều khiển từ xa.	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra điều khiển từ xa trên sản phẩm và thử lại. Kiểm tra xem có chướng ngại vật nào giữa sản phẩm và điều khiển không. Kiểm tra pin của điều khiển xem còn hoạt động không, lắp đúng không. Kiểm tra xem chế độ đầu vào của điều khiển là gì ví dụ như TV, AV hay VCR.
Không hình ảnh không âm thanh trên sản phẩm.	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra xem sản phẩm đã bật chưa. Kiểm tra dây nguồn đã kết nối với ổ cắm trên tường chưa. Kiểm tra xem ổ cắm trên tường có vấn đề gì không.
Hình ảnh xuất hiện chậm sau khi bật TV.	<ul style="list-style-type: none"> Nếu hình ảnh không xuất hiện sau một vài phút bạn hãy tháo ổ cắm ra và thử lại. Nếu hình ảnh vẫn không hiển thị sau khoảng 5 phút bạn hãy gọi cho trung tâm bảo hành.
Không thể kết nối với thiết bị ngoại vi	<ul style="list-style-type: none"> Bạn xem kỹ hướng dẫn kết nối với thiết bị ngoại vi trong sách này.
Đột nhiên TV bị tắt đi.	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra cài đặt điều khiển nguồn. Nguồn cung cấp có thể bị mất. Kiểm tra tính năng tự động tắt của TV trong phân cài đặt thời gian. Nếu không có tín hiệu khi TV bật thì TV sẽ tự động tắt sau 15 phút.

Về tiếng

Vấn đề	Giải pháp
Không có tiếng trong khi hình ảnh vẫn hiển thị bình thường.	<ul style="list-style-type: none"> Nhấn  + hoặc - Kiểm tra nếu âm thanh bị câm khi nhấn nút MUTE. Kiểm tra các kênh khác vì điều này có thể do đài phát gây ra. Kiểm tra cấp tiếng xem đã được kết nối đúng không.
Có một loa phát ra tiếng nhiều hoặc có một loa không có tiếng.	<ul style="list-style-type: none"> Thay đổi nhiệt độ và đồ ẩm bao quanh vì nó có thể là nhiễu không thường khi sản phẩm tắt hoặc bật. Không có vấn đề với sản phẩm của bạn.

Hình

Vấn đề	Giải pháp
Hiện thị hình ảnh dưới dạng đen trắng hoặc chất lượng màu xấu.	<ul style="list-style-type: none"> • Điều chỉnh cài đặt màu trong menu HÌNH ẢNH. • Giữ một khoảng cách cần thiết giữa sản phẩm và các thiết bị điện. • Thử chuyển qua kênh khác vì rất có thể là tại đài phát.
Xuất hiện sọc đứng hoặc ngang hoặc hình ảnh bị mờ đi.	<ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra tra xem có nhiễu từ các thiết bị điện hoặc các loại bộ công suất hay không.
Xuất hiện đường hoặc vết trên ảnh	<ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra ăngten, hướng của ăngten.
Hiện tượng bóng ảnh xuất hiện khi sản phẩm tắt đi.	<ul style="list-style-type: none"> • Pixels may have been damaged from a fixed image displayed for a long time (image burn). Use a screen saver to prevent the pixel damage on the screen.
Nguồn bật nhưng màn hình xuất màu đen.	<ul style="list-style-type: none"> • Điều chỉnh độ sáng và tương phản trong menu Picture.
"No Signal" xuất hiện trên màn hình.	<ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra nếu cáp tín hiệu được kết nối giữa TV và sản phẩm đúng. • Kiểm tra nguồn vào đã được lựa chọn bằng cách nhấn nút INPUT.
Các điểm đen xuất hiện ở màn hình	<ul style="list-style-type: none"> • Một vài điểm màu đỏ, xanh, trắng hoặc đen xuất hiện trên màn hình mà điều này là đặc tính riêng của tấm màn LCD. Điều này là bình thường.
Hiện thị phân nhánh sai.	<ul style="list-style-type: none"> • Điều chỉnh vị trí trong menu Picture. • Kiểm tra nếu độ phân giải màn hình và tần số được hỗ trợ bởi sản phẩm. Nếu tần số ngoài phạm vi, phải đặt độ phân giải được yêu cầu sử dụng để cài đặt hiển thị trên thiết bị mở rộng.
Đường mỏng xuất hiện trên nền của màn hình.	<ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra kết nối của cáp hình ảnh.
Nhiều ngang xuất hiện hoặc đặc tính mờ.	<ul style="list-style-type: none"> • Điều chỉnh cài đặt pha trong menu Picture.
Một vài kênh thu kém	<ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra các kênh khác nữa vì điều này có thể do đài phát gây ra. • Tín hiệu đài phát có thể yếu. Điều chỉnh lại hướng đúng của ăngten. • Kiểm tra nếu có nhiễu nội bộ không giống như nhiễu các ứng dụng điện.

Điều kiện môi trường	Nhiệt độ và độ ẩm để hoạt động	Từ 0 °C đến 40 °C Độ ẩm dưới 80 %
	Nhiệt độ và độ ẩm để bảo quản	Từ -20°C đến 60°C Độ ẩm dưới 85 %

		TV số	TV tương tự
New Zealand, Singapore	Television System	DVB-T	PAL/SECAM-B/G/D/K, PAL-I
	Programme Coverage	UHF 21 to 69	BG : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 I : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 DK : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47
Australia	Television System	DVB-T	PAL B/B
	Programme Coverage	VHF 06 to 12, UHF 27 to 69	B/B : VHF/UHF 0 to 75, CATV : 2 to 44
Indonesia, Israel	Television System	DVB-T	PAL/SECAM-B/G/D/K, PAL-I, NTSC-M
	Programme Coverage	UHF 21 to 69	BG : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 I : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 DK : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 M : VHF/UHF 2 to 78, CATV 01 to 71
South Africa	Television System	DVB-T	PAL/SECAM-B/G/D/K, PAL-I, NTSC-M
	Programme Coverage	VHF 4 to 11, 13 UHF 21 to 68	BG : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 I : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 DK : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 M : VHF/UHF 2 to 78, CATV 01 to 71
Veitnam, Malaysia	Television System	DVB-T	PAL/SECAM-B/G/D/K, PAL-I, NTSC-M
	Programme Coverage	VHF 6 to 12, UHF 21 to 69	BG : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 I : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 DK : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 M : VHF/UHF 2 to 78, CATV 01 to 71
Iran	Television System	DVB-T	PAL/SECAM-B/G/D/K, PAL-I, NTSC-M
	Programme Coverage	VHF 5 to 12, UHF 21 to 69	BG : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 I : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 DK : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 M : VHF/UHF 2 to 78, CATV 01 to 71
Chế độ tương tự	Television System	-	PAL/SECAM-B/G/D/K, PAL-I, NTSC-M
	Programme Coverage	-	BG : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 I : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 DK : VHF/UHF 1 to 69, CATV 01 to 47 M : VHF/UHF 2 to 78, CATV 01 to 71
	Trở kháng Ăngten	75 Ω	75 Ω

Chế độ RGB-PC, HDMI-PC

Độ phân giải	Horizontal Frequency (kHz)	Vertical Frequency (Hz)
720x400	31.468	70.08
640x480	31.469	59.94
800x600	37.879	60.31
1024x768	48.363	60.00
1280x768 (Chế độ HDMI-PC ngoại trừ LCD TV/LED LCD TV)	47.78	59.87
1360x768	47.72	59.80
1280x1024	63.981	60.02
1920x1080 (RGB-PC)	66.587	59.93
1920x1080 (HDMI-PC)	67.5	60.00

(Trừ model 42/50PT25**, 42/50PW35**, 42/50PW45**, 22/26/32LK33**, 19/22/26/32LV25**, 26/32LV30**)

Chế độ HDMI-DTV

Độ phân giải	Horizontal Frequency (kHz)	Vertical Frequency (Hz)
720x480	31.469	59.94
	31.5	60
720x576	31.25	50
	37.5	50
1280x720	44.96	59.94
	45	60
	33.72	59.94
1920x1080	33.75	60
	28.125	50
	26.97	23.97
	27	24
	33.716	29.976
	33.75	30.00
	56.25	50
	67.43	59.94
	67.5	60

Thông tin kết nối cổng Component

Cổng Component trên TV	Y	P _B	P _R

Cổng hình ảnh ra trên đầu DVD.	Y	P _B	P _R
	Y	B-Y	R-Y
	Y	Cb	Cr
	Y	Pb	Pr

Tín hiệu	Component
480i/576i	0
480p/576p	0
720p/1080i	0
1080p	0 (50 Hz / 60 Hz only)

Thông số kỹ thuật RF

- Thông số kỹ thuật Mô-đun RF (BM-LDS201) (Chỉ có 42/50PW35**, 42/50PW45**, 50/60PZ55**, 32/42/47/55LW45**)

Đối với TV sử dụng băng tần vô tuyến (RF) 2.4 GHz

- » Đầu ra: 1 dBm hoặc thấp hơn
- » Khoảng cách giao tiếp tối đa: 10 m (30 ft) trong khoảng mở.
- » Băng tần: 2.4 GHz (2.4035 GHz - 2.4783 GHz)
- » Tốc độ truyền dẫn: 250 kbps

FCC ID của module RF trong TV

FCC ID : BEJLDS201



Chế độ hình ảnh hỗ trợ

Tên tệp mở rộng	Video Decoder (Mã hóa hình ảnh)	Audio Codec (Mã hóa tiếng)	Độ phân giải max
mpg, mpeg	MPEG1, MPEG2	MP2,MP3,Dolby Digital,LPCM	1920x1080@30p (Chỉ Motion JPEG 640x480@30p)
dat	MPEG1	MP2	
ts,trp,tp	MPEG2, H.264, AVS, VC1	MP2,MP3,Dolby Digital, AAC,HE-AAC	
vob	MPEG1, 2	MP2,MP3,Dolby Digital,LPCM	
mp4, mov	MPEG4,DivX 3.11, DivX 4.12, DivX 5.x, DivX 6, Xvid 1.00, Xvid 1.01, Xvid 1.02, Xvid 1.03, Xvid 1.10-beta1/2H.264	AAC,HE-AAC,MP3	
mkv	H.264, MPEG-1,2,4	MP2,MP3,Dolby Digital,AAC HE-AAC,LPCM	
divx, avi	MPEG2, MPEG4,DivX 3.11, DivX 4,DivX 5, DivX 6, Xvid 1.00, Xvid 1.01, Xvid 1.02, Xvid 1.03, Xvid 1.10-beta1/2H.264	MP2,MP3,Dolby Digital,LPCM, ADPCM,AAC,HE-AAC	
Motion JPEG (avi, mp4, mkv)	JPEG	LPCM, ADPCM	
asf, wmv	VC1	WMA	
flv	Sorenson H.263, H264	MP3, AAC	

Định dạng hỗ trợ 3D

	Tín hiệu	Độ phân giải	Horizontal Frequency (kHz)	Vertical Frequency (Hz)	Định dạng 3D có thể xem	
Đầu vào HDMI	720p	1280x720	44.96/45	59.94/60	Top & Bottom, Side by Side	
			89.9/90	59.94/60	HDMI 3D Frame Packing	
			37.5	50	Top & Bottom, Side by Side	
			75		HDMI 3D Frame Packing	
	1080i	1920X1080	33.72/33.75	59.94/60	Top & Bottom, Side by Side	
			28.125	50		
	1080p	1920X1080	69.433/67.50	59.94/60	Top & Bottom, Side by Side, Checker Board, Single Frame Sequential	
			56.250	50		
			27	24	Top & Bottom, Side by Side, Checker Board	
			53.95/54	23.98/24	HDMI 3D Frame Packing	
Đầu vào USB	1080p	1920X1080	33.75	30	Top & Bottom, Side by Side, Checker Board	
			Độ phân giải			Định dạng 3D có thể xem
			Độ phân giải khác			Top & Bottom, Side by Side
Đầu vào PC	1920 X 1080		66.587	59.93	Top & Bottom, Side by Side	
Đầu vào Component (Cho Plasma TV)	720p	1280x720	44.96	59.94	Top & Bottom, Side by Side	
			45.00	60.00		
	1080i	1920x1080	33.72	59.94	Top & Bottom, Side by Side	
			33.75	60.00		
			28.125	50.00		
	Tín hiệu				Định dạng 3D có thể xem	
DTV	720p, 1080i				Top & Bottom, Side by Side	

Chỉ model 50/60PZ550

